

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP



BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên ngành : **QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI**

Mã ngành : **7850103**

Trình độ đào tạo : **Đại học**

Loại hình đào tạo: **Chính qui**

Áp dụng từ khóa tuyển sinh 2019



ĐỒNG THÁP, NĂM 2019

Đồng Tháp, ngày 03 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Bản mô tả chương trình đào tạo đại học hệ chính qui
giai đoạn 2015 – 2019 (cập nhật, phát triển)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ vào Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường ĐHSPT Đồng Tháp và Công văn số 5830/VPCP-KGVX ngày 04/9/2008 của Văn phòng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp thành Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 42/VBHN-VPQH ngày 29/01/2019 của Văn phòng Quốc hội về hợp nhất Luật Giáo dục đại học;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng khoa học và đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bản mô tả chương trình đào tạo đại học hệ chính qui giai đoạn 2015- 2019 (cập nhật, phát triển);

(có danh mục các ngành kèm theo)

Điều 2. Bản mô tả chương trình đào tạo này được áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2019 trở đi. Trường phòng Đào tạo chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành Quyết định này;

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông (Bà) Trưởng đơn vị thuộc Trường Đại học Đồng Tháp, cán bộ, giảng viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu VT, ĐT (Trường).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lương Thanh Tân

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP**



**BẢN MÔ TẢ
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC**

TÊN NGÀNH	QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI
MÃ NGÀNH	7850103
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO	ĐẠI HỌC
LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO	CHÍNH QUI

ÁP DỤNG TỪ KHÓA TUYỂN SINH 2019

Đồng Tháp, tháng /2020

MỤC LỤC

A. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO.....	1
B. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	4
C. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO.....	7
D. ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN	18
D.1. NHẬP MÔN NGHỀ NGHIỆP	19
D.2. THỦY NÔNG ĐẠI CƯƠNG	22
D.3. THỂ THỨC TRÌNH BÀY VĂN BẢN	25
D.4. ĐỊA CHẤT ĐẠI CƯƠNG.....	28
D.5. KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN	31
D.6. LƯU TRỮ VÀ QUẢN LÝ HỒ SƠ ĐỊA CHÍNH	34
D.7. MÔI TRƯỜNG VÀ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN NHIÊN	38
D.8. TRẮC ĐỊA ĐẠI CƯƠNG	42
D.9. TIN HỌC CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI.....	46
D.10. CƠ SỞ VIỄN THÁM	51
D.11. ĐÁNH GIÁ ĐẤT ĐAI (LAND EVALUTION)	54
D.12. ĐỊNH GIÁ ĐẤT – THỊ TRƯỜNG NHÀ ĐẤT	57
D.13. ĐO ĐẠC ĐỊA CHÍNH	60
D.14. CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI	63
D.15. HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐỊA LÝ GIS	67
D.16. KỸ THUẬT BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH.....	71
D.17. PHÁP LUẬT THANH TRA VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI	75
D.18. THỰC HÀNH PHÁP LUẬT THANH TRA VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI.....	81
D.19. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẤT ĐAI	84
D.20. QUẢN LÝ THÔNG TIN ĐẤT ĐAI	87
D.21. QUY HOẠCH PHÂN BỐ SỬ DỤNG ĐẤT.....	95
D.22. QUY HOẠCH VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ.....	100
D.23. QUY HOẠCH VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN.....	103
D.24. THỔ NHƯỠNG	105
D.25. THỐNG KÊ - KIỂM KÊ VÀ CHỈNH LÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI.....	109
D.26. THỰC ĐỊA QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI.....	114
D.27. THỰC HÀNH ỨNG DỤNG VIỄN THÁM.....	117
D.28. THỰC HÀNH QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT	121
D.29. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI.....	124
D.30. LUẬT HÀNH CHÍNH	132
D.31. KHỞI NGHIỆP QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI	135
D.32. ĐO ĐẠC CÔNG TRÌNH	142
D.33. HỆ THỐNG ĐỊNH VỊ TOÀN CẦU GPS.....	145
D.34. KHOA HỌC VỀ THAY ĐỔI SỬ DỤNG ĐẤT	148

D.35. GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG.....	152
D.36. THỰC HÀNH GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG.....	156
D.37. DỰ TOÁN ĐO ĐẠC LẬP BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH VÀ ĐỊA HÌNH	159
D.38. TT. HỆ THỐNG ĐỊNH VỊ TOÀN CẦU NÂNG CAO	162
D.39. SAI SỐ VÀ XỬ LÝ SAI SỐ TRONG TRẮC ĐỊA	164
D.40. AUTOCAD.....	166
D.41. LẬP TRÌNH GIS	169
D.42. WebGIS	172
D.43. PHONG THỦY	175
D.44. PHƯƠNG PHÁP PRA TRONG ĐIỀU TRA KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI.....	177
D.45. QUẢN LÝ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG ĐÔ THỊ.....	179
D.46. QUẢN LÝ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI VÀ GIÁ ĐẤT	181
D.47. PHÁP LUẬT ĐẤT ĐAI ỨNG DỤNG	183
D.48. QUY HOẠCH VÙNG VÀ KHU DÂN CƯ NÔNG THÔN	186
D.49. PHÌ NHIỀU ĐẤT	189
D.50. QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI.....	192
THÍCH ỨNG TRONG ĐIỀU KIỆN BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU.....	192
D.51. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG	196
D.52. TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI	200
D.53. Ô NHIỄM ĐẤT	203
D.54. BẠC MÀU VÀ BẢO VỆ ĐẤT.....	207
D.55. HỆ THỐNG CANH TÁC.....	210
D.56. HỆ SINH THÁI NÔNG NGHIỆP VÀ NÔNG NGHIỆP SẠCH.....	213
D.57. THỐNG KÊ VÀ XỬ LÝ SỐ LIỆU ĐẤT ĐAI	216
D.58. THỰC TẬP TỐT NGHIỆP.....	219
D.59. ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP	223
D.60. ĐỒ ÁN MÔN HỌC.....	226
D.61. NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI	229
E. ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN	231
F. CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ DẠY VÀ HỌC.....	233

A. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Thông tin về đơn vị đào tạo và đơn vị cấp bằng

- Đơn vị cấp bằng: Trường Đại học Đồng Tháp
- Đơn vị đào tạo: Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

2. Một số thông tin về chương trình đào tạo

- Tên ngành:
 - Tiếng Việt: Quản lý đất đai
 - Tiếng Anh: Land Management
- Mã số ngành đào tạo:
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 4 năm
- Tên văn bằng sau tốt nghiệp: Đại học Quản lý đất đai
- Thông tin về kiểm định chất lượng:

3. Mục tiêu đào tạo

Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản lý đất đai phải làm được:

- Công tác trắc địa – bản đồ;
- Phân tích và giải đoán ảnh viễn thám, ứng dụng GIS và viễn thám trong lĩnh vực quản lý đất đai;
- Lập dự án và xây dựng báo cáo thuyết minh tổng hợp quy hoạch sử dụng đất đai; quy hoạch nông thôn mới; quy hoạch phát triển đô thị;
- Định giá đất;
- Có kiến thức và vận dụng được trong công tác giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; Đăng ký, cấp giấy chứng nhận; Thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;
- Quản lý thị trường bất động sản;
- Quản lý môi trường và tài nguyên thiên nhiên;
- Tư vấn pháp luật đất đai;
- Có thể tiếp tục nghiên cứu và học tập để nâng cao trình độ chuyên môn.

4. Thông tin tuyển sinh

4.1. Đối tượng tuyển sinh:

Thí sinh đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục

thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trung cấp, sau đây gọi chung là tốt nghiệp trung học; người tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục THPT theo quy định của Bộ GDĐT;

Thí sinh có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. Đối với người khuyết tật được UBND tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt và học tập do hậu quả của chất độc hoá học là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học: Hiệu trưởng xem xét, quyết định cho dự tuyển sinh vào các ngành học phù hợp với tình trạng sức khỏe.

Quân nhân hoặc công an nhân dân tại ngũ chỉ được dự tuyển khi được cấp có thẩm quyền cho phép đi học; Quân nhân tại ngũ sắp hết hạn nghĩa vụ quân sự theo quy định, nếu được Thủ trưởng từ cấp trung đoàn trở lên cho phép, thì được dự tuyển theo nguyện vọng cá nhân, nếu trúng tuyển phải nhập học ngay năm đó, không được bảo lưu sang năm học sau.

Phạm vi tuyển sinh: *Cả nước*

Phương thức tuyển sinh:

Xét tuyển theo kết quả thi THPT quốc gia

Xét tuyển theo kết quả học bạ lớp 12 THPT

Xét tuyển kết hợp thi tuyển

Xét tuyển thẳng các ngành ngoài sư phạm

5. Điều kiện nhập học

Người học nộp các giấy tờ, hồ sơ theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Sau khi xem xét thấy đủ điều kiện nhập học, Phòng Đảm bảo chất lượng tham mưu Hiệu trưởng ra quyết định công nhận người học là sinh viên chính thức của trường.

6. Điều kiện tốt nghiệp

Người học được xét công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điều kiện sau:

- i) Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức độ đình chỉ học tập;
- ii) Tích lũy đủ số học phần quy định cho chương trình đào tạo;
- iii) Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2.00 trở lên;
- iv) Có giấy chứng nhận Giáo dục quốc phòng - An ninh và giấy chứng nhận

Giáo dục thể chất;

v) Có chứng chỉ Ngoại ngữ và chứng chỉ Tin học theo quy định của Nhà trường;

vi) Phải tham gia ít nhất 8 ngày công tác xã hội;

vii) Trong trường hợp đủ điều kiện tốt nghiệp sớm hoặc tốt nghiệp muộn so với thời gian thiết kế của khóa học, sinh viên phải làm đơn gửi Phòng đào tạo đề nghị được xét tốt nghiệp;

viii) Hàng năm, Nhà trường tổ chức xét tốt nghiệp vào tháng 2, tháng 6, tháng 8 và tháng 11. Hội đồng xét tốt nghiệp căn cứ vào các quy định về điều kiện công nhận tốt nghiệp để lập danh sách trình Hội đồng xét tốt nghiệp và đề nghị Hiệu trưởng ký Quyết định công nhận tốt nghiệp cho sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp. Lễ tốt nghiệp được tổ chức vào tháng 7 và tháng 1.

7. Thời điểm phát hành/chỉnh sửa bản mô tả: ngày tháng năm 2021

8. Nơi phát hành: Trường Đại học Đồng Tháp

B. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Kiến thức

- Hiểu, phân tích được hệ thống tri thức khoa học về: những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, đặc biệt trong lĩnh vực quản lý đất đai. Ứng dụng được các tri thức khoa học trên vào thực tiễn đời sống và công việc;

- Hiểu và có khả năng ứng dụng các kiến thức cơ bản thuộc các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội – nhân văn và khoa học môi trường vào công tác quản lý, quy hoạch và sử dụng đất đai;

- Vận dụng được kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành bao gồm: trắc địa, bản đồ, viễn thám, hệ thống thông tin địa lý để đo đạc, thành lập các loại bản đồ phục vụ công tác quản lý, quy hoạch và sử dụng đất đai;

- Nắm vững kiến thức, hiểu và vận dụng tốt các nội dung quản lý nhà nước về đất đai như: đăng ký đất đai; lưu trữ, quản lý hồ sơ địa chính; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; giao đất, cho thuê đất; thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

- Phân tích và đánh giá được những tác động của hệ thống chính sách, pháp luật đất đai đến công tác quản lý đất đai và sự phát triển kinh tế, xã hội;

- Hiểu và vận dụng được các phương pháp xác định giá đất, quy trình xây dựng bảng giá đất và định giá đất cụ thể tại địa phương;

- Hiểu, vận dụng và phân tích được tiềm năng đất đai, định hướng, quy hoạch sử dụng đất trên cơ sở kiến thức thổ nhưỡng, khí tượng, thủy văn, đánh giá đất;

- Hiểu, phân tích và đánh giá được mối liên hệ, tác động qua lại giữa sử dụng đất với các yếu tố môi trường, sinh thái;

2. Kỹ năng

- Biết cách bảo quản và sử dụng thành thạo các loại máy trắc địa; sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành để đo đạc và biên tập các loại bản đồ chuyên đề về đất đai; tổ chức và quản lý hệ thống thông tin đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai, hệ thống thông tin bất động sản;

- Sử dụng thành thạo các thiết bị phục vụ công tác đo vẽ thành lập bản đồ như: máy kinh vĩ, máy thủy chuẩn điện tử, máy đo xa, máy toàn đạc điện tử, máy định vị cầm tay, hệ thống định vị vệ tinh GNSS, và các thiết bị chuyên ngành khác;

- Sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành trong biên tập bản đồ và lưu trữ, quản lý thông tin đất đai như: Map Info, CAD, Microstation, ViLIS, ELIS, ArcGIS và các phần mềm hỗ trợ khác;

- Lập dự án quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai các cấp và quy hoạch liên ngành; Lập dự án điều tra, khảo sát xây dựng bảng giá đất; tổng hợp, xử lý số liệu và trình bày báo cáo; Lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

- Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đất đai; tiếp công dân và giải đáp thắc mắc liên quan đến thủ tục hành chính trong công tác quản lý nhà nước về đất đai;

- Quản lý, sắp xếp, lưu trữ hồ sơ khoa học và đúng quy định; Có năng lực bố trí, quản lý quỹ thời gian cá nhân hợp lý; khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm; có khả năng thuyết trình trước đám đông, truyền cảm hứng tới người nghe;

- Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp thông thường và trao đổi chuyên môn ở mức cơ bản. Đạt trình độ tiếng Anh tối thiểu ở cấp độ B1 khung tham chiếu châu Âu hoặc tương đương;

- Trình bày văn bản hành chính đúng quy định; Sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng; Đạt trình độ tối thiểu ứng dụng tin học cơ bản.

3. Phẩm chất đạo đức

- Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt;

- Yêu nghề, có trách nhiệm với công việc được giao. Có tác phong làm việc chuyên nghiệp. Trung thực và khách quan trong công việc;

- Kiên trì, chịu được áp lực công việc;

- Có ý thức trách nhiệm với xã hội, thực hiện nghiêm chỉnh chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước;

- Thực hiện và tuyên truyền tốt chính sách đất đai.

4. Định hướng vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

Người học sau khi tốt nghiệp kỹ sư ngành Quản lý đất đai có thể đảm nhận các vị trí chuyên viên và lãnh đạo tại:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Tổng cục Quản lý đất đai, Viện Nghiên cứu Quản lý đất đai, Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ, Viện Quy hoạch thiết kế nông nghiệp, Viện Nông hóa thổ nhưỡng, Hội Trắc địa bản đồ Việt Nam; Hội Khoa học đất; Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn...

- Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Xây dựng các tỉnh thành phố;

- Chi cục Quản lý đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai, Ban quản lý dự án và Phát triển quỹ đất, Trung tâm phát triển quỹ đất, Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi

trường, Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường, Trung tâm Quản
trắc tài nguyên và môi trường;

- Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị các quận, huyện, thị xã;
- Cán bộ Địa chính – Xây dựng, Thanh tra xây dựng tại các xã, phường, thị trấn;
- Tổng công ty Tài nguyên Môi trường, các công ty đo đạc thành lập bản đồ;
- Công ty tư vấn lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; công ty xây dựng;
- Công ty thẩm định giá; sàn giao dịch bất động sản;
- Hệ thống ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác;
- Giảng viên tại các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng hoặc chuyên viên tại các trung tâm, viện nghiên cứu.

Kỹ sư tốt nghiệp ngành Quản lý đất đai có thể tiếp tục học tập nâng cao trình độ ở các bậc học thuộc các ngành và chuyên ngành sau:

- Thạc sĩ Quản lý đất đai;
- Thạc sĩ Quản lý Tài nguyên thiên nhiên;
- Thạc sĩ Khoa học đất;
- Thạc sĩ Kỹ thuật trắc địa bản đồ, Bản đồ – Viễn thám và GIS;
- Tiến sĩ Quản lý đất đai;
- Tiến sĩ Quản lý Tài nguyên thiên nhiên;
- Tiến sĩ Khoa học đất;
- Tiến sĩ Kỹ thuật trắc địa bản đồ, Bản đồ – Viễn thám và GIS.

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	Số giờ TC		HỌC PHẦN ĐIỀU KIỆN		
				LT	TH	TQ	HT	SH
8	GE4331	Bồi lỗi	2				GE4306	
1.4. Đại cương chung			22					
1	GE4091	Triết học Mác – Lênin	3					
2	GE4092	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	2				GE4091	
3	GE4093	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2				GE4092	
4	GE4094	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2				GE4093	
5	GE4039	Pháp luật Việt Nam đại cương	2					
6	GE4056	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2				GE4038B	
7	GE4112	Nhập môn khoa học giao tiếp	2					
8	GE4040	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2					
9	GE4037	Nhập môn Toán cao cấp	2					
10	BI4450	Nhập môn nghề nghiệp	3					
II. Học phần tự chọn			6					
1	GE4407	Hình thành và phát triển kỹ năng mềm	2					
2	GE4023	Kinh tế học đại cương	2					
3	GE4028	Logic học đại cương	2					
4	GE4062	Xác suất thống kê	2					
5	RE4015	Thủy nông đại cương	2					
B. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			106					
I. Kiến thức cơ sở ngành			15					
1	RE4003	Địa chất đại cương	2					
2	RE4009	Khí tượng thủy văn	2					
3	RE4119	Lưu trữ và quản lý hồ sơ địa chính	2					
4	RE4010	Môi trường và quản lý tài nguyên TN	3					
5	RE4016	Trắc địa đại cương	4				RE4117N	
6	RE4210	Tin học ngành Quản lý đất đai	2					
II. Kiến thức chuyên ngành			81					
2.1. Nhóm kiến thức bắt buộc			65					
1	RE4181N	Cơ sở viễn thám	2					
2	RE4107	Đánh giá đất	3				RE4151	
3	RE4109	Định giá đất - Thị trường nhà đất.	3					
4	RE4020P	Đo đạc địa chính	3				RE4016	
5	RE4215	Cơ sở dữ liệu đất đai	3					
6	RE4113	Hệ thống thông tin địa lý GIS	4					
7	RE4117N	Kỹ thuật bản đồ địa chính	4					

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	Số giờ TC		HỌC PHẦN ĐIỀU KIỆN		
				LT	TH	TQ	HT	SH
8	RE4124N	Pháp luật - thanh tra và giải quyết tranh chấp đất đai	2				RE4132N	
9	RE4229	Thực hành pháp luật - thanh tra giải quyết tranh chấp	1				RE4124N	
10	RE4132P	Quản lý nhà nước về đất đai	3				GE4039	
11	RE4134	Quản lý thông tin đất đai LIS/LIM	3				RE4016	
12	RE4140N	Quy hoạch phân bố sử dụng đất đai	2				RE4151, RE4107	
13	RE4018	Quy hoạch và phát triển đô thị	2					
14	RE4019	Quy hoạch và phát triển nông thôn	2					
15	RE4151	Thổ nhưỡng	3					
16	RE4152	Thống kê - kiểm kê và chỉnh lý biến động đất đai	3					
17	RE4022N	Thực địa quản lý đất đai	1					
18	RE4230	Thực hành ứng dụng viễn thám	2			RE4181		
19	RE4021	Thực hành quy hoạch sử dụng đất	2					
20	RE4231	Thủ tục hành chính trong quản lý đất đai	2					
21	RE4232	Luật hành chính	2					
22	RE4444D	Khởi nghiệp quản lý đất đai	3					
23	RE4233	Đo đạc công trình	2				RE4016	
24	RE4024	Hệ thống định vị toàn cầu GPS	2				RE4016	
25	RE4240	Cơ sở khoa học về thay đổi sử dụng đất	3					
26	RE4241	Giải phóng mặt bằng	2					
27	RE4241_TH	Thực hành giải phóng mặt bằng	1					
2.2. Phần học tự chọn (chọn ít nhất 2 nhóm)			16					
2.2.1. Nhóm 1 - Chuyên ngành đo đạc - Bản đồ			8					
1	RE4242	Dự toán đo đạc lập bản đồ địa chính và địa hình	2				RE4016	
2	RE4243	Thực tập GPS nâng cao	2					
3	RE4244	Sai số và xử lý sai số trong trắc địa	2					
	RE4023	Autocad	2					
4	RE4234	Lập trình GIS cơ bản	2					
5	RE4235	WebGIS	2					
6	RE4245	Quy hoạch vùng và khu dân cư nông thôn	2					
2.2.2. Nhóm 2 - Chuyên ngành hành chính - Luật đất đai			8					
1	RE4025	Phong thủy	2					
2	RE4127	Phương pháp PRA trong điều tra kiểm kê đất đai	2					

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	Số giờ TC		HỌC PHẦN ĐIỀU KIỆN		
				LT	TH	TQ	HT	SH
3	RE4129	Quản lý công trình xây dựng đô thị	2					
4	RE4211	Quản lý tài chính về đất đai và giá đất	3					
5	RE4236	Pháp luật đất đai ứng dụng	2					
6	RE4237	Thống kê và xử lý số liệu đất đai	2					
2.2.3. Nhóm 3 - Chuyên ngành khoa học đất			8					
1	RE4126N	Phì nhiều đất	2				RE4101, RE4122	
2	RE4228	Quản lý đất đai thích ứng trong điều kiện biến đổi khí hậu	2					
3	RE4108P	Đánh giá tác động môi trường	2					
4	RE4302	Ngoại ngữ chuyên ngành	2					
5	RE4122	Ô nhiễm đất đai	2					
6	RE4101	Bạc màu và bảo vệ đất đai	2					
7	RE4005	Hệ thống canh tác	2					
8	RE4112	Hệ sinh thái nông nghiệp – Nông nghiệp sạch	2					
III. Thực hành, thực tập nghề nghiệp			6					
1	RE4402	Thực tập tốt nghiệp	6					
IV. Đồ án tốt nghiệp/Học phần thay thế			4					
1. Đồ án tốt nghiệp			4					
1	RE4282N	Đồ án tốt nghiệp	4					
2. Học phần thay thế			4					
1	RE4283N	Đồ án môn học	2					
2	RE4227	Nghiệp vụ chuyên ngành Quản lý đất đai	2					
Tổng số TCTL			150					

3. Các học phần hình thành kiến thức, kỹ năng, phẩm chất đạo đức theo chuẩn đầu ra đã công bố (theo thứ tự các học phần của CTĐT)

TT	Tên học phần	Chuẩn đầu ra														
		Kiến thức						Kỹ năng							Phẩm chất đạo đức	
		K T 1	K T 2	K T 3	K T 4	K T 5	K T 6	K N 1	K N 2	K N 3	K N 4	K N 5	K N 6	K N 7	P C 1	P C 2
A. Kiến thức giáo dục đại cương																
I. Học phần bắt buộc																
1	Tiếng Anh 1															
2	Tiếng Anh 2															

TT	Tên học phần	Chuẩn đầu ra														
		Kiến thức						Kỹ năng							Phẩm chất đạo đức	
		K T 1	K T 2	K T 3	K T 4	K T 5	K T 6	K N 1	K N 2	K N 3	K N 4	K N 5	K N 6	K N 7	P C 1	P C 2
1.2. Giáo dục quốc phòng																
1	Công tác quốc phòng, an ninh															
2	Đường lối quân sự của Đảng															
3	Quân sự chung và chiến thuật, kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK															
1.3. Giáo dục thể chất																
1.3.1. Học phần bắt buộc giáo dục thể chất																
1	Giáo dục thể chất 1															
1.3.2. Học phần tự chọn (chọn ít nhất 2 TC)																
1	Bóng đá															
2	Cầu lông															
3	Cờ vua															
4	Bóng chuyền															
5	Khiêu vũ thể thao															
6	Võ thuật Karatedo															
7	Võ thuật Vovinam															
8	Bơi lội															
1.4. Đại cương chung																
1	Triết học Mác – Lênin															
2	Kinh tế chính trị Mác – Lênin															
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học															
4	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam															
5	Pháp luật Việt Nam đại cương															
6	Tư tưởng Hồ Chí Minh															
7	Nhập môn khoa học giao tiếp						6					5				2
8	Phương pháp nghiên cứu khoa học															
9	Nhập môn Toán cao cấp					5					4					3
10	Nhập môn nghề nghiệp				4			1						1		
II. Học phần tự chọn																
1	Hình thành và phát triển kỹ năng mềm															
2	Kinh tế học đại cương															
3	Logic học đại cương															
4	Xác suất thống kê															
5	Thủy nông đại cương						6				4				1	
B. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp																
I. Kiến thức cơ sở ngành																
1	Địa chất đại cương						6			3						2
2	Khí tượng thủy văn				4						4					3

TT	Tên học phần	Chuẩn đầu ra														
		Kiến thức						Kỹ năng							Phẩm chất đạo đức	
		K T 1	K T 2	K T 3	K T 4	K T 5	K T 6	K N 1	K N 2	K N 3	K N 4	K N 5	K N 6	K N 7	P C 1	P C 2
3	Lưu trữ và quản lý hồ sơ địa chính					5			3						2	
4	Môi trường và quản lý tài nguyên TN		2						3						2	
5	Trắc địa đại cương						6						7			3
6	Tin học ngành Quản lý đất đai						6						7			3
II. Kiến thức chuyên ngành																
2.1. Nhóm kiến thức bắt buộc																
1	Cơ sở viễn thám		2					2						1		
2	Đánh giá đất					5			3						2	
3	Định giá đất - Thị trường nhà đất						6					6				3
4	Đo đạc địa chính						6						7			3
5	Cơ sở dữ liệu đất đai			3							5				2	
6	Hệ thống thông tin địa lý GIS			3		5				4				1		
7	Kỹ thuật bản đồ địa chính						6						7			3
8	Pháp luật - thanh tra và giải quyết tranh chấp đất đai						6							7		3
9	Thực hành pháp luật - thanh tra giải quyết tranh chấp						6							7		3
10	Quản lý nhà nước về đất đai				4					4				1		
11	Quản lý thông tin đất đai LIS/LIM					5				4					2	
12	Quy hoạch phân bố sử dụng đất đai				4					4					2	
13	Quy hoạch và phát triển đô thị		2					2						1		
14	Quy hoạch và phát triển nông thôn		2					2						1		
15	Thổ nhưỡng	1						1						1		
16	Thống kê - kiểm kê và chỉnh lý biến động đất đai				4					4					2	
17	Thực địa quản lý đất đai						6						7			3
18	Thực hành ứng dụng viễn thám					5				4				1		
19	Thực hành quy hoạch sử dụng đất					5				4				1		
20	Thủ tục hành chính trong quản lý đất đai					5				4				1		
21	Luật hành chính					5				4				1		
22	Khởi nghiệp quản lý đất đai						6						7			3
23	Đo đạc công trình					5						6			2	
24	Hệ thống định vị toàn cầu GPS		2							4					2	
25	Cơ sở khoa học về thay đổi sử dụng đất					5				4				1		
26	Giải phóng mặt bằng					5						6			2	
27	Thực hành giải phóng mặt bằng					5						6			2	
2.2. Phần học tự chọn (chọn ít nhất 2 nhóm)																
2.2.1. Nhóm 1 - Chuyên ngành đo đạc - Bản đồ																
1	Dự toán đo đạc lập bản đồ địa chính và địa hình					5						6			2	

TT	Tên học phần	Chuẩn đầu ra															
		Kiến thức						Kỹ năng							Phẩm chất đạo đức		
		K T 1	K T 2	K T 3	K T 4	K T 5	K T 6	K N 1	K N 2	K N 3	K N 4	K N 5	K N 6	K N 7	P C 1	P C 2	P C 3
2	Thực tập GPS nâng cao					5								6		2	
3	Sai số và xử lý sai số trong trắc địa					5								6		2	
4	Autocad					5								6		2	
5	Lập trình GIS cơ bản					5								6		2	
6	WebGIS					5								6		2	
7	Quy hoạch vùng và khu dân cư nông thôn					5								6		2	
2.2.2. Nhóm 2 - Chuyên ngành hành chính - Luật đất đai																	
1	Phong thủy				4								5			2	
2	Phương pháp PRA trong điều tra kiểm kê đất đai				4								5			2	
3	Quản lý công trình xây dựng đô thị				4								5			2	
4	Quản lý tài chính về đất đai và giá đất				4								5			2	
5	Pháp luật đất đai ứng dụng				4								5			2	
6	Thống kê và xử lý số liệu đất đai				4								5			2	
2.2.3. Nhóm 3 - Chuyên ngành khoa học đất																	
1	Phi nhiều đất		2									4				2	
2	Quản lý đất đai thích ứng trong điều kiện biến đổi khí hậu		2									4				2	
3	Đánh giá tác động môi trường		2									4				2	
4	Ngoại ngữ chuyên ngành		2									4				2	
5	Ô nhiễm đất đai		2									4				2	
6	Bạc màu và bảo vệ đất đai		2									4				2	
7	Hệ thống canh tác		2									4				2	
8	Hệ sinh thái nông nghiệp – Nông nghiệp sạch		2									4				2	
III. Thực hành, thực tập nghề nghiệp																	
1	Thực tập tốt nghiệp						6								7		3
IV. Đồ án tốt nghiệp/Học phần thay thế																	
1. Đồ án tốt nghiệp																	
1	Đồ án tốt nghiệp						6								7		3
2. Học phần thay thế																	
1	Đồ án môn học						6								7		3
2	Nghiệp vụ chuyên ngành Quản lý đất đai						6								7		3
Tổng số TCTL																	

4. Kế hoạch đào tạo theo thời gian

TT	Mã HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	Học kỳ									
				1	2	3	4	5	6	7	8		
A. Kiến thức giáo dục đại cương			44										
I. Học phần bắt buộc			38										
1.1. Tiếng Anh			5										
1	GE4410	Tiếng Anh 1	3	1									
2	GE4411	Tiếng Anh 2	2		2								
1.2. Giáo dục quốc phòng			8										
1	GE4150	Công tác quốc phòng, an ninh	2		2								
2	GE4149	Đường lối quân sự của Đảng	3			3							
3	GE4153	Quân sự chung và chiến thuật, kỹ thuật bắn súng tiêu liên AK	3				4						
1.3. Giáo dục thể chất			3										
1.3.1. Học phần bắt buộc giáo dục thể chất			1										
1	GE4306	Giáo dục thể chất 1	1	1									
1.3.2. Học phần tự chọn (chọn ít nhất 2 TC)			2										
1	GE4321	Bóng đá	2		2								
2	GE4323	Cầu lông	2		2								
3	GE4327	Cờ vua	2		2								
4	GE4322	Bóng chuyền	2		2								
5	GE4324	Khiêu vũ thể thao	2		2								
6	GE4326	Võ thuật Karatedo	2		2								
7	GE4325	Võ thuật Vovinam	2										
8	GE4331	Bơi lội	2										
1.4. Đại cương chung			22										
1	GE4091	Triết học Mác – Lênin	3	1									
2	GE4092	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	2		2								
3	GE4093	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2			3							
4	GE4094	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2				4						
5	GE4039	Pháp luật Việt Nam đại cương	2	1									
6	GE4056	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			3							
7	GE4112	Nhập môn khoa học giao tiếp	2			3							
8	GE4040	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2		2								
9	GE4037	Nhập môn Toán cao cấp	2	1									
10	BI4450	Nhập môn nghề nghiệp	3	1									

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	Học kỳ								
				1	2	3	4	5	6	7	8	
II. Học phần tự chọn			6									
1	GE4407	Hình thành và phát triển kỹ năng mềm	2	1								
2	GE4023	Kinh tế học đại cương	2	1								
3	GE4028	Logic học đại cương	2			3						
4	GE4062	Xác suất thống kê	2		2							
5	RE4015	Thủy nông đại cương	2		2							
B. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			106									
I. Kiến thức cơ sở ngành			15									
1	RE4003	Địa chất đại cương	2		2							
2	RE4009	Khí tượng thủy văn	2		2							
3	RE4119	Lưu trữ và quản lý hồ sơ địa chính	2				4					
4	RE4010	Môi trường và quản lý tài nguyên TN	3					5				
5	RE4016	Trắc địa đại cương	4					5				
6	RE4210	Tin học ngành Quản lý đất đai	2					5				
II. Kiến thức chuyên ngành			81									
2.1. Nhóm kiến thức bắt buộc			65									
1	RE4181N	Cơ sở viễn thám	2					5				
2	RE4107	Đánh giá đất	3				4					
3	RE4109	Định giá đất - Thị trường nhà đất.	3								7	
4	RE4020P	Đo đạc địa chính	3						6			
5	RE4215	Cơ sở dữ liệu đất đai	3			3						
6	RE4113	Hệ thống thông tin địa lý GIS	4					5				
7	RE4117N	Kỹ thuật bản đồ địa chính	4				4					
8	RE4124N	Pháp luật - thanh tra và giải quyết tranh chấp đất đai	2								7	
9	RE4229	Thực hành pháp luật - thanh tra giải quyết tranh chấp	1								7	
10	RE4132P	Quản lý nhà nước về đất đai	3			3						
11	RE4134	Quản lý thông tin đất đai LIS/LIM	3								7	
12	RE4140N	Quy hoạch phân bố sử dụng đất đai	2						6			
13	RE4018	Quy hoạch và phát triển đô thị	2						6			
14	RE4019	Quy hoạch và phát triển nông thôn	2								7	
15	RE4151	Thổ nhưỡng	3		2							
16	RE4152	Thống kê - kiểm kê và chỉnh lý biên động đất đai	3				4					

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	Học kỳ							
				1	2	3	4	5	6	7	8
17	RE4022N	Thực địa quản lý đất đai	1						6		
18	RE4230	Thực hành ứng dụng viễn thám	2						6		
19	RE4021	Thực hành quy hoạch sử dụng đất	2							7	
20	RE4231	Thủ tục hành chính trong quản lý đất đai	2					5			
21	RE4232	Luật hành chính	2				4				
22	RE4444D	Khởi nghiệp quản lý đất đai	3							7	
23	RE4233	Đo đạc công trình	2							7	
24	RE4024	Hệ thống định vị toàn cầu GPS	2						6		
25	RE4240	Cơ sở khoa học về thay đổi sử dụng đất	3				4				
26	RE4241	Giải phóng mặt bằng	2						6		
27	RE4241_TH	Thực hành giải phóng mặt bằng	1							7	
2.2. Phần học tự chọn (chọn ít nhất 2 nhóm)			16								
2.2.1. Nhóm 1 - Chuyên ngành đo đạc - Bản đồ			8								
1	RE4242	Dự toán đo đạc lập bản đồ địa chính và địa hình	2					5			
2	RE4243	Thực tập GPS nâng cao	2							7	
3	RE4244	Sai số và xử lý sai số trong trắc địa	2						6		
4	RE4023	Autocad	2						6		
5	RE4234	Lập trình GIS cơ bản	2						6		
6	RE4235	WebGIS	2							7	
7	RE4245	Quy hoạch vùng và khu dân cư nông thôn	2						6		
2.2.2. Nhóm 2 - Chuyên ngành hành chính - Luật đất đai			8								
1	RE4025	Phong thủy	2			3					
2	RE4127	Phương pháp PRA trong điều tra kiểm kê đất đai	2						6		
3	RE4129	Quản lý công trình xây dựng đô thị	2			3					
4	RE4211	Quản lý tài chính về đất đai và giá đất	3						6		
5	RE4236	Pháp luật đất đai ứng dụng	2							7	
6	RE4237	Thống kê và xử lý số liệu đất đai	2							7	
2.2.3. Nhóm 3 - Chuyên ngành khoa học đất			8								
1	RE4126N	Phi nhiều đất	2			3					
2	RE4228	Quản lý đất đai thích ứng trong điều kiện biến đổi khí hậu	2						6		
3	RE4108P	Đánh giá tác động môi trường	2							7	
4	RE4302	Ngoại ngữ chuyên ngành	2						6		

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	Học kỳ							
				1	2	3	4	5	6	7	8
5	RE4122	Ô nhiễm đất đai	2						6		
6	RE4101	Bạc màu và bảo vệ đất đai	2							7	
7	RE4005	Hệ thống canh tác	2							7	
8	RE4112	Hệ sinh thái nông nghiệp – Nông nghiệp sạch	2					5			
III. Thực hành, thực tập nghề nghiệp			6								
1	RE4402	Thực tập tốt nghiệp	6								8
IV. Đồ án tốt nghiệp/Học phần thay thế			4								
1. Đồ án tốt nghiệp			4								
1	RE4282N	Đồ án tốt nghiệp	4								8
2. Học phần thay thế			4								
1	RE4283N	Đồ án môn học	2								8
2	RE4227	Nghiệp vụ chuyên ngành Quản lý đất đai	2								8
Tổng số TCTL			150								

5. Hình thức đào tạo và phương pháp giảng dạy

5.1. Hình thức đào tạo: Chính quy

5.2. Phương pháp giảng dạy⁽⁴⁾

Hình thức đào tạo: Hình thức đào tạo chính quy tập trung

Phương pháp giảng dạy: Thuyết trình; thảo luận; thực hành và thực tế.

+ Tổ hợp các phương pháp giảng dạy phù hợp và hiện đại.

+ Coi trọng tự học của sinh viên.

+ Tăng cường các phương tiện nghe nhìn, phương pháp dạy, học tích cực.

+ Tăng cường hiệu quả các buổi thực hành, thực tập.

6. Cách thức đánh giá kết quả học tập

Thực hiện theo Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy sửa đổi ban hành theo Quyết định 1465/QĐ-ĐHĐT ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp.

D. ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

D.1. NHẬP MÔN NGHỀ NGHIỆP

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: Nhập môn nghề nghiệp

Mã lớp học phần: BI4450

Số tín chỉ: 01

Số tiết tín chỉ: 10/10/30

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ: I

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Trang bị cho sinh viên những hiểu biết chung về trường, khoa Kỹ thuật Công nghệ, ngành Quản lý đất đai đang theo học; chuẩn đầu ra và khung chương trình đào tạo; quy chế đào tạo, rèn luyện; những kỹ năng cần thiết giúp sinh viên thích nghi với môi trường đại học, qua đó hình thành niềm say mê, lòng tâm huyết, niềm tự hào với ngành nghề để phấn đấu có kết quả tốt trong quá trình học tập, nghiên cứu tại trường.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức:

- Trình bày về lịch sử, vị thế của trường, khoa Kỹ thuật công nghệ;
- Trình bày về ngành Quản lý đất đai, nhu cầu xã hội và triển vọng việc làm;
- Giải thích chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo của ngành Quản lý đất đai;
- Diễn giải quy chế đào tạo, quy chế rèn luyện;
- Diễn giải những kỹ năng cần thiết đối với sinh viên.

4.2. Kỹ năng:

- Vận dụng tốt các quy chế liên quan trong quá trình học tập, nghiên cứu tại trường;
- Sử dụng thành thạo các quy trình quản lý đào tạo;
- Xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện của bản thân nhằm đạt hiệu quả cao.

4.3. Thái độ:

- Sẵn sàng học tập, rèn luyện ngành Quản lý đất đai đang theo học và cố gắng theo đuổi kỳ vọng của bản thân;
- Tuân thủ nghiêm túc quy chế, quy trình đào tạo của trường;
- Say mê, tự hào với việc học tập tại trường, với ngành nghề đang theo học.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1. Giới thiệu về trường, khoa Kỹ thuật Công nghệ 1.1 Về trường 1.2 Về khoa Kỹ thuật Công nghệ	5 LT	4.1.1;	Tuyết trình; Tham quan thực tế	
Chương 2. Vị trí, vai trò và đặc trưng của ngành Quản lý đất đai trong xã hội 2.1 Vị trí 2.2 Vai trò 2.3 Đặc trưng	1 LT	4.1.2; 4.3.3;	Thuyết trình	Tìm hiểu trước về ngành
Chương 3. Chuẩn đầu ra và khung chương trình đào tạo của ngành Quản lý đất đai 3.1 Chuẩn đầu ra 3.2 Khung chương trình đào tạo	1 LT	4.1.3; 4.2.3;	Thuyết trình	
Chương 4. Quy chế đào tạo và quy chế công tác sinh viên 4.1 Quy chế đào tạo 4.2 Quy chế công tác sinh viên	1 LT	4.1.4; 4.2.1; 4.3.2;	Thuyết trình	
Chương 5. Quy trình sử dụng các phần mềm quản lý học tập tại trường 5.1 Đăng ký học phần 5.2 Đóng học phí 5.3 Xem lịch thi, kết quả học tập 5.4 Đăng ký xét tốt nghiệp	02 LT + 10 TH	4.1.5; 4.2.2;	Thuyết trình Hướng dẫn SV thực hành trực tiếp trên máy tính	
Chương 6. Kỹ năng cơ bản của sinh viên 6.1 Kỹ năng quản lý bản thân 6.2 Kỹ năng tự học 6.3 Kỹ năng giao tiếp và tạo lập quan hệ 6.4 Kỹ năng làm việc nhóm 6.5 Kỹ năng nói 6.6 Kỹ năng đọc 6.7 Kỹ năng viết 6.8 Kỹ năng lắng nghe 6.9 Kỹ năng tranh biện 6.10 Kỹ năng giải quyết vấn đề	4 LT	4.1.5; 4.2.3; 4.3.1; 4.3.3;	Thuyết trình; Cho SV thảo luận; Thảo luận, giải quyết tình huống	Đọc tài liệu trước

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
01	Đại học Đồng Tháp	Sổ tay sinh viên	2018		Thư viện	X	
02	Đại học Đồng Tháp	Chuẩn đầu ra ngành Quản lý đất đai	2018		Bộ môn Quản lý đất đai		X
03	Đại học Đồng Tháp	Khung chương trình Quản lý đất đai	2019		Khoa KTCN		X
04	Đại học Đồng Tháp	Quy trình quản lý đào tạo	2018		Khoa KTCN		X

7. Quy định đối với sinh viên

- Tham dự ít nhất 80% số tiết học phần mới được dự thi kết thúc học phần;
- Không sử dụng điện thoại trong giờ học;
- Tham gia thảo luận, thực hành đầy đủ, vắng không phép sẽ không được tính điểm.

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
01	Bài thu hoạch	Chương 2, 3, 4 và 5	4.2.1;4.2.2; 4.2.3;4.3.2	100%

D.2. THỦY NÔNG ĐẠI CƯƠNG

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **THỦY NÔNG ĐẠI CƯƠNG**

Mã lớp học phần: **RE4015**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 30/30

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Môn học bao gồm các nội dung: Thông nhất giữa Đất – Nước – Cây trồng, tính được lượng nước theo nhu cầu của cây trồng cho bất kỳ giai đoạn nào trong suốt quá trình sinh trưởng và phát triển, phân tích những điều kiện sẵn có của địa phương để áp dụng các phương pháp và kỹ thuật tưới, tiêu phù hợp nhằm đạt hiệu suất cao trong việc sử dụng nước.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

Dựa trên mối quan hệ thống nhất giữa Đất – Nước – Cây trồng, môn học cung cấp những kiến thức cơ bản để sinh viên tính được lượng nước theo nhu cầu của cây trồng cho bất kỳ giai đoạn nào trong suốt quá trình sinh trưởng và phát triển. Song song với khả năng trên, sinh viên có khả năng phân tích những điều kiện sẵn có của địa phương để áp dụng các phương pháp và kỹ thuật tưới, tiêu phù hợp nhằm đạt hiệu suất cao trong việc sử dụng nước. Nhờ các kỹ năng trên, SV có cái nhìn tổng quát để quản lý, khai thác hệ thống thủy nông dễ dàng và thiết thực hơn.

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Kỹ năng làm việc nhóm phục vụ điều tra, khảo sát thực tế;

4.2.2. Kỹ năng thuyết phục, thuyết trình, tổ chức công việc, viết báo cáo.

4.3 Thái độ

4.3.1. Nhận thức được tầm quan trọng của học phần.

4.3.2. Tích cực tham gia học tập trên lớp, tự học và học nhóm.

4.3.3. Chủ động tìm đọc các tài liệu tham khảo, trao đổi với giảng viên giảng dạy để đề ra các ý tưởng giải quyết các vấn đề ngoài thực tế.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

5.1. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1. QUAN HỆ ĐẤT - NƯỚC - CÂY TRỒNG 1. Điều kiện tự nhiên ĐBCL.	3	4.1	Thuyết trình Minh họa Hỏi – đáp	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và

2. Đất 3. Nước 4. Hệ thống Đất – Nước – Cây trồng			Rút kết	nêu ý kiến
Chương 2 NHU CẦU NƯỚC CHO CÂY TRỒNG 1. Phương trình cân bằng nước 2. Nhu cầu nước của cây trồng	3	4.1	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 3 CHẾ ĐỘ NƯỚC CHO CÂY TRỒNG 1. Tổng quát 2. Chế độ tưới cho cây trồng 3. Chế độ tưới cho cây trồng	4	4.1	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 4 PHƯƠNG PHÁP VÀ KỸ THUẬT TƯỚI 1. Khái niệm cơ bản 2. Phương pháp tưới mặt đất Phương pháp tưới phun	4	4.1	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 5 PHƯƠNG PHÁP VÀ CHẾ ĐỘ TIÊU 1. Khái niệm cơ bản 2. Ảnh hưởng của độ ẩm quá cao 3. Tiêu trên ruộng 4. Tiêu nước cho cây trồng cạn Phương pháp tiêu nước mặt ruộng	4		- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 6 HỆ THỐNG THỦY NÔNG 1. Khái niệm cơ bản 2. Các bộ phận của hệ thống thủy nông	4		- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 7 CÁC BIỆN PHÁP THỦY NÔNG ĐỒNG BẰNG 1. Khái niệm cơ bản 2. Các biện pháp cải tạo đất mặn, đất phèn 3. Biện pháp tiêu nước vùng đồng bằng 4. Biện pháp tưới nước vùng đồng bằng 5. Hệ thống thủy nông vùng đồng bằng	4		- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 8 TÍNH TOÁN KINH TẾ TRONG KHAI THÁC THỦY NÔNG 1. Vốn cố định và khấu hao cố định 2. Chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm 3. Các chỉ tiêu về hiệu quả kinh tế của hệ thống thủy nông 4. Yếu tố thời gian trong tính toán kinh tế 5. Phương pháp phân tích so sánh kinh tế kỹ thuật.	4		- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Phạm Chín	Nước ngầm, tìm hiểu, khai thác, sử dụng	1986	NXB TPHCM			x
2	Nguyễn Quang Đoàn, Nguyễn Văn Hiếu.	Giáo trình Thủy nông, TI, TII.	2000	NXB Đại học Thủy lợi Hà Nội		x	
3	Nguyễn Đức Thiệu.	Giáo trình thủy nông	1978	NXB Nông nghiệp	Thư viện		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra trên lớp	Chương 1,2,3,4	4.1	10%
2	Viết báo cáo kết quả thực hành	Chương 5,6,7,8	4.2	20%
3	Thi kết thúc môn	Tất cả các chương	4.1, 4.2	70%

D.3. THẺ THỨC TRÌNH BÀY VĂN BẢN

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **THẺ THỨC TRÌNH BÀY VĂN BẢN**

Mã lớp học phần: **RE4251**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 45 (15LT+30TH)

Học phần điều kiện (nếu có):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến cơ bản về văn bản hành chính, những quy định chung về soạn thảo văn bản hành chính, về công tác quản lý văn bản, lập và quản lý hồ sơ tại các cơ quan hành chính. Ngoài ra, môn học còn tập trung rèn luyện kỹ năng soạn thảo văn bản hành chính, sao y văn bản theo đúng quy định.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. Biết được những quy định văn bản hành chính;

4.1.2. Hiểu được những quy định soạn thảo, ký và ban hành văn bản hành chính;

4.1.1. Biết được những quy định công tác quản lý văn bản; lập và quản lý hồ sơ.

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Kỹ năng thuyết trình, tổ chức công việc, viết báo cáo;

4.2.1. Rèn luyện kỹ năng soạn thảo văn bản hành chính đúng quy định.

4.3. **Thái độ:** Có thái độ tích cực, nghiêm túc, tự chịu trách nhiệm và trung thực.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

5.1. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương I. Quy định chung 1.1. Khái niệm chung 1.2. Nguyên tắc, yêu cầu quản lý công tác văn thư 1.3. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với công tác văn thư	3	4.1	- Thuyết trình - Minh họa - Vấn đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương II. Soạn thảo, ký ban hành văn bản hành chính 2.1. Thể thức và kỹ thuật trình bày	3	4.1	- Thuyết trình - Minh họa - Vấn đáp	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
văn bản hành chính 2.2. Soạn thảo và ký ban hành văn bản hành chính			- Rút kết	nêu ý kiến
Chương III. Quản lý văn bản 3.1. Quản lý văn bản đi 3.2. Quản lý văn bản đến 3.3. Sao văn bản	3	4.1	- Thuyết trình - Minh họa - Vấn đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương VI. Lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ cơ quan 4.1. Lập danh mục và lập hồ sơ 4.2. Nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan 4.3. Trách nhiệm lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan	3	4.1	- Thuyết trình - Minh họa - Vấn đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương V. Quản lý, sử dụng con dấu và thiết bị lưu khóa bí mật trong công tác văn thư 5.1. Quản lý con dấu, thiết bị lưu khóa bí mật 5.2. Sử dụng con dấu, thiết bị lưu khóa bí mật	3	4.1	- Thuyết trình - Minh họa - Vấn đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

5.2. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương VI. Thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính 6.1. Quy định chung về trình bày văn bản 6.2. Các thành phần thể thức văn bản 6.3. Sơ đồ bố trí các thành phần thể thức văn bản hành chính 6.4. Mẫu chữ và chi tiết trình bày thể thức văn bản hành chính 6.5. Thực hành soạn thảo văn bản hành chính	20	4.1 4.2	- Giảng viên hướng dẫn thực hành - Sinh viên thực hành ở phòng máy	- Nghiên cứu tài liệu - Máy tính cá nhân (nếu có)
Chương VII. Thể thức và kỹ thuật trình bày bản sao văn bản 7.1. Bản sao sang định dạng điện tử 7.2. Bản sao sang định dạng giấy 7.3. Thực hành sao văn bản	10	4.1 4.2	- Giảng viên hướng dẫn thực hành - Sinh viên thực hành ở phòng máy	- Nghiên cứu tài liệu - Máy tính cá nhân (nếu có)

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Chính phủ nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam	Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về Công tác văn thư	2020		Thư viện	x	

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra trên lớp	4.1	4.1	20%
2	Bài thu hoạch thực hành	4.1, 4.2	4.1, 4.2	30%
3	Thi kết thúc môn	4.1, 4.2	4.1, 4.2	50%

D.4. ĐỊA CHẤT ĐẠI CƯƠNG

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **ĐỊA CHẤT ĐẠI CƯƠNG (General Geology)**

Mã lớp học phần: **RE4003**

Số tín chỉ: 02

Số tiết tín chỉ: 30 (LT)

Học phần điều kiện (*nếu có*): Không

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Môn học trang bị những kiến thức cơ bản về địa chất học. Trong đó, cung cấp cho sinh viên những hiểu biết vững chắc về cấu tạo Trái đất, các loại khoáng vật và đá cơ bản, thuyết kiến tạo mảng, và các quá trình địa chất có nguồn gốc nội sinh và ngoại sinh. Ngoài ra, môn học còn giúp sinh viên tìm hiểu các hiện tượng địa chất ngoài thực tế, đặc biệt là các quá trình địa chất có liên quan đến sự hình thành địa hình và thổ nhưỡng nhằm vận dụng vào chuyên ngành quản lý đất đai. Sinh viên còn được trang bị những kiến thức nền tảng, những kỹ năng cần thiết để học tập cũng như vận dụng vào trong các lĩnh vực chuyên môn về thổ nhưỡng, khí tượng thủy văn, hệ sinh thái, hệ thống canh tác.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. Hiểu được các vấn đề địa chất căn bản về cấu tạo, tính chất vật lý, hóa học của Trái đất. Biết được các quá trình thành tạo và lịch sử phát triển của Trái đất.

4.1.2. Nắm được các kiến thức đại cương về khoáng vật và đá - một trong những nhân tố quan trọng hình thành lớp phủ thổ nhưỡng.

4.1.3. Hiểu và phân tích được sự hình thành các dạng địa hình trên bề mặt Trái đất thông qua các quá trình địa chất nội sinh và ngoại sinh.

4.1.4. Vận dụng các kiến thức đã học giải thích các dạng địa hình phổ biến và các loại thổ nhưỡng cơ bản tại địa phương.

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Kỹ năng làm việc nhóm phục vụ điều tra, khảo sát thực địa;

4.2.2. Kỹ năng thuyết trình, tổ chức công việc, viết báo cáo;

4.2.3. Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tự học, tự nghiên cứu.

4.4 Thái độ

4.3.1. Có ý thức tôn trọng và bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên.

4.3.2. Tích cực tham gia học tập trên lớp, tự học và học nhóm.

4.3.3. Có thái độ học tập nghiêm túc, tự chịu trách nhiệm và trung thực.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Phần 1. ĐỊA CHẤT CĂN BẢN Chương 1. Cấu tạo và các trạng thái vật chất của Trái đất	5	4.1, 4.2	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 2. Đại cương khoáng vật và đá	5	4.1, 4.2	- Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận nhóm - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 3. Thuyết kiến tạo mảng và lịch sử phát triển của Trái đất	4	4.1, 4.2	- Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận nhóm - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Phần 2. CÁC QUÁ TRÌNH ĐỊA CHẤT Chương 4. Các quá trình hình thành địa hình bề mặt Trái đất	2	4.1, 4.2,	- Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận nhóm - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 5. Các quá trình địa chất có nguồn gốc nội lực	6	4.1, 4.2, 4.3	- Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận nhóm - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 6. Các quá trình địa chất có nguồn gốc ngoại lực	8	4.1, 4.2, 4.3	- Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận nhóm - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Tổng Duy Thanh (chủ biên)	Giáo trình địa chất cơ sở	2008	NXB Đại học Quốc gia	Thư viện	x	

2	Nguyễn Hồ	Bài giảng điện tử môn Địa chất đại cương	2008	Đại học Đồng Tháp (lưu hành nội bộ)	Giảng viên	x	
3	Phùng Ngọc Đỉnh	Địa chất đại cương và địa chất lịch sử	1998	NXB Giáo dục	Thư viện		x
4	Đào Đình Bắc	Địa mạo đại cương	2004	NXB ĐHQG Hà Nội	Thư viện		x
5	Edward J. Tarbuck, Frederick K. Lutgens	Earth Science (15th Edition)	2017	Pearson ISBN-10: 9780134543536	Giảng viên		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra trên lớp	Chương 2	4.1, 4.2	15%
2	Viết báo cáo bài tập làm theo nhóm hoặc cá nhân	Chương 5, 6	4.1, 4.2, 4.3	15%
3	Thi kết thúc môn	Chương 2, 3, 5, 6	4.1, 4.2, 4.3	70%

D.5. KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN (Hydrometeorology)**

Mã lớp học phần: **RE4009**

Số tín chỉ: 02

Số tiết tín chỉ: 30/30

Học phần điều kiện (*nếu có*): Không

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Khí tượng Thủy văn (Hydrometeorology) là môn học cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về các tính chất, đặc điểm hình thành và các vấn đề liên quan đến các hiện tượng vật lý xảy ra trong khí quyển và dòng chảy sông ngòi, cũng như ảnh hưởng qua lại của các hiện tượng này với nhau. Trong đó, phần khí tượng cung cấp những kiến thức cơ bản về bức xạ, khí áp và đi sâu tìm hiểu về thời tiết và khí hậu. Phần thủy văn nghiên cứu các đặc điểm và tính chất của nước dưới đất và trên mặt, tuần hoàn nước, dòng chảy sông ngòi và thủy triều. Cuối cùng, môn học đi vào phân tích mối liên hệ giữa các hiện tượng khí tượng - thủy văn và những diễn biến phức tạp của chúng trong thiên nhiên nhằm góp phần vào công tác phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, khai thác, và quản lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên khác như: đất đai, sinh vật.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. Hiểu được những kiến thức căn bản về khí tượng - thủy văn và mối liên hệ tác động qua lại của chúng trong tự nhiên.

4.1.2. Biết được các kỹ thuật quan trắc cơ bản của các hiện tượng khí tượng - thủy văn.

4.1.3. Biết và phân tích được một số hiện tượng tiêu cực liên quan đến khí tượng - thủy văn tại địa phương

4.1.4. Từ đó làm nền tảng để đi sâu nghiên cứu về thời tiết, mùa vụ cây trồng, quy hoạch sử dụng đất đai, kiến trúc xây dựng, và các ứng dụng thực tế khác.

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tự học, tự nghiên cứu.

4.2.2. Kỹ năng làm việc nhóm phục vụ điều tra, khảo sát thực tế;

4.2.3. Kỹ năng thuyết trình, tổ chức công việc, viết báo cáo;

4.3. Thái độ

4.3.1. Có ý thức tôn trọng và bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên.

4.3.2. Có thái độ tích cực, nghiêm túc, chịu trách nhiệm và trung thực.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1. Mở đầu 1. Mục tiêu, đối tượng nghiên cứu của khí tượng thủy văn 2. Các khái niệm liên quan khí tượng thủy văn 3. Khí tượng - Thủy văn và các môn học khác 4. Mạng lưới quan trắc khí tượng - thủy văn ở Việt Nam	2	4.1, 4.3	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết 	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 2. Khí hậu - khí tượng 1. Khí quyển và hoàn lưu khí quyển 2. Bức xạ mặt trời và nhiệt độ 3. Độ ẩm không khí, bốc hơi và mưa 4. Khí áp và gió 5. Áp thấp nhiệt đới và bão 6. Biến đổi khí hậu toàn cầu	10	4.1, 4.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận nhóm - Rút kết 	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 3. Thủy văn 1. Đặc tính vật lý cơ bản của nước 2. Tuần hoàn nước trên Trái đất 3. Nước dưới đất 4. Nước mặt 5. Hệ thống sông ngòi 6. Những nhân tố ảnh hưởng đến dòng chảy 7. Thủy triều và cửa sông	8	4.1, 4.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận nhóm - Rút kết 	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 4. Các kỹ thuật cơ bản quan trắc khí tượng – thủy văn 1. Các phương pháp quan trắc, thực nghiệm và xử lý số liệu khí tượng thủy văn 2. Quan trắc mây 3. Đo gió 4. Đo nhiệt độ không khí 5. Đo ẩm độ và lượng bốc hơi trong không khí 6. Đo mưa 7. Đo bức xạ mặt trời 8. Đo mực nước 9. Đo lưu lượng dòng chảy 10. Đo trầm tích sông	4	4.1	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Giải bài tập - Rút kết 	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 5. CÁC VẤN ĐỀ LIÊN QUAN KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TẠI ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG 1. Biến đổi khí hậu và nước biển dâng 2. Hạn hán và mặn xâm nhập 3. Suy giảm trầm tích và xói lở	6	4.1, 4.2, 4.3	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận nhóm - Rút kết 	

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Hồ	Tài liệu giảng dạy môn Khí tượng - Thủy văn	2020	Trường ĐH Đồng Tháp (lưu hành nội bộ)	Giảng viên	x	
2	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	Giáo trình Khí tượng Thủy văn	2014	Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường thủy nội địa	Giảng viên	x	
3	Christopher G. Collier	Hydrometeorology	2016	John Wiley & Sons, ISBN: 9781118414965	Giảng viên	x	
4	Hoàng Ngọc Oanh, Nguyễn Văn Âu	Khí quyển - Thủy quyển	1998	NXB ĐHSP Hà Nội	Thư viện		x
5	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho Việt Nam	2016	Bộ Tài nguyên và Môi trường	- Giảng viên, - online		x
6	Mai Trọng Thông	Tài nguyên khí hậu	2002	NXB ĐHQG Hà Nội	Thư viện		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra trên lớp	Chương 2, 3	4.1	20%
2	Viết báo cáo kết quả bài tập nhóm	Chương 5	4.1, 4.2	20%
3	Thi kết thúc môn	Chương 2, 3, 4, 5	4.1, 4.2	60%

D.6. LƯU TRỮ VÀ QUẢN LÝ HỒ SƠ ĐỊA CHÍNH

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Lưu trữ và quản lý hồ sơ địa chính**

Mã lớp học phần: **RE4119**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 45

Học phần điều kiện (nếu có):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Giới thiệu cơ bản về: nghiệp vụ lưu trữ, hồ sơ địa chính, quy trình lập hồ sơ địa chính, pháp luật hiện hành về lưu trữ hồ sơ địa chính; ứng dụng phần mềm chuyên ngành trong việc quản lý, cập nhật hồ sơ địa chính.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Hiểu được trình tự và các loại hồ sơ cần thiết trong công tác đăng ký đất đai và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.;

4.2. Hiểu được được quy trình quản lý, lưu trữ hồ sơ địa chính;

4.3. Sử dụng được các phần mềm chuyên ngành trong việc thành lập, quản lý, cập nhật hồ sơ địa chính.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1. Hoạt động lưu trữ 1.1. Các khái niệm chung 1.2. Các phương pháp lưu trữ 1.3. Phương tiện và thiết bị lưu trữ 1.4. Những hệ thống lưu trữ hiện đại	2	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
Chương 2. Quản lý hồ sơ 2.1. Quản lý hồ sơ là gì ? 2.2. Vai trò của việc quản lý hồ sơ 2.3. Những nguyên tắc của việc quản lý hồ sơ 2.4. Các phương pháp quản lý hồ sơ 2.5. Các phương pháp sắp xếp hồ sơ	2	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.

<p>Chương 3. Khái quát về hồ sơ địa chính</p> <p>3.1. Khái niệm hồ sơ địa chính</p> <p>3.2. Quy trình lập hồ sơ địa chính</p>	2	<p>4.1</p> <p>4.2</p>	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	<p>Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.</p>
<p>Chương 4. Hồ sơ nộp khi thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp giấy chứng nhận</p> <p>4.1. Hồ sơ nộp khi thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu</p> <p>4.2. Hồ sơ nộp khi thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất</p> <p>4.3. Hồ sơ nộp khi thực hiện thủ tục cấp đổi, cấp lại, đính chính, thu hồi Giấy chứng nhận</p> <p>4.4. Việc nộp giấy tờ khi thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất</p> <p>4.5. Mẫu giấy tờ thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu</p>	3	<p>4.1</p> <p>4.2</p>	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	<p>Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.</p>
<p>Chương 5. Nội dung hồ sơ địa chính</p> <p>5.1. Nhóm dữ liệu về thửa đất</p> <p>5.2. Nhóm dữ liệu về đối tượng chiếm đất không tạo thành thửa đất</p> <p>5.3. Nhóm dữ liệu về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất</p> <p>5.4. Nhóm dữ liệu về quyền sử dụng đất, quyền quản lý đất</p> <p>5.5. Nhóm dữ liệu về tài sản gắn liền với đất</p> <p>5.6. Nhóm dữ liệu tình trạng pháp lý về quyền sử dụng đất, quyền quản lý đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</p> <p>5.7. Nhóm dữ liệu về sự thay đổi trong quá trình sử dụng đất và sở hữu tài sản gắn liền với đất</p>	2	<p>4.1</p> <p>4.2</p>	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	<p>Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.</p>

<p>Chương 6. Chinh lý hồ sơ địa chính</p> <p>6.1. Tài liệu hồ sơ địa chính phải cập nhật, chỉnh lý biến động và căn cứ cập nhật, chỉnh lý</p> <p>6.2. Trình tự, thời gian cập nhật, chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính</p> <p>6.3. Đồng bộ hóa dữ liệu hồ sơ địa chính ở các cấp</p> <p>6.4. Kiểm tra việc lập, chỉnh lý hồ sơ địa chính</p>	2	4.1 4.2	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
<p>Chương 7. Quản lý hồ sơ địa chính</p> <p>7.1 Phân cấp quản lý hồ sơ địa chính</p> <p>7.2. Bảo quản hồ sơ địa chính</p> <p>7.3. Bảo mật hồ sơ địa chính</p> <p>7.4 Bàn giao hồ sơ địa chính</p>	2	4.1 4.2	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>Bài 1. Biên tập xây dựng hồ sơ địa chính</p> <p>8.1. Xây dựng bản đồ địa chính</p> <p>8.2. Xây dựng sơ đồ hồ sơ thửa đất</p> <p>8.2. Xây dựng thông tin thuộc tính thửa đất</p>	15	4.3	<p>Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu;</p> <p>Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.</p>	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
<p>Bài 2. Ứng dụng phần mềm vilis 2.0 trong lưu trữ và quản lý hồ sơ địa chính</p> <p>9.1. Giới thiệu chung về hệ thống phần mềm ViLIS 2.0</p> <p>9.2. Nhập dữ liệu hồ sơ địa chính từ đo đạc chính qui</p> <p>9.3. Khai khai đăng ký từ đơn đăng ký</p> <p>9.4. Đăng ký và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đai</p> <p>9.5. Lập Sổ mục kê đất đai</p> <p>9.6. Lập sổ địa chính</p>	15	4.3	<p>Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu;</p> <p>Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.</p>	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	La Văn Hùng Minh	Tài liệu môn Lưu trữ và Quản lý hồ sơ địa chính (dùng cho sinh viên chuyên ngành Quản lý đất đai)	2014		Thư viện	x	
2	Bộ Tài nguyên Môi trường	Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014. Quy định về hồ sơ địa chính.	2014		Thư viện		x

7. Quy định đối với sinh viên

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học 90% tổng số tiết môn học	4.1; 4.2; 4.3	5%
1	Điểm thực hành	- Báo cáo/kỹ năng, kỹ xảo thực hành - Tham gia 100% số giờ	4.3	15%
1	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết 90 phút: chương 1, chương 2, chương 3	4.1; 4.2; 4.3	20%
1	- Thi viết + trắc nghiệm 90 phút - Bắt buộc dự thi	- Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành	4.1; 4.2	60%

D.7. MÔI TRƯỜNG VÀ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN NHIÊN

1. Thông tin học phần

Tên học phần: Môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên (Environment and natural resource management).

Mã lớp học phần: RE4010

Số tín chỉ: 3 Số tiết: 45 (45/0/90)

Học phần điều kiện: Không

Học kỳ: Năm học:

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Chức danh, học vị

Điện thoại: Email:

3. Mô tả tóm tắt về học phần

Môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên nhằm trang bị cho SV cách phân tích, đánh giá mối quan hệ giữa khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường theo hướng bền vững. Ngoài ra, thông qua thảo luận các chuyên đề sẽ giúp cho SV có điều kiện phân tích một cách sâu sắc sự tương tác giữa bảo vệ môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Về kiến thức

4.1.1. Nhận biết và phân biệt được các vấn đề môi trường hiện tại.

4.1.2. Phân tích được các nguyên nhân dẫn đến các sự biến động môi trường trong tự nhiên.

4.1.3. Phân tích, đánh giá được quy trình, các thang và công cụ để đánh giá chất lượng môi trường. Các loại công nghệ và phương pháp phân tích đánh giá chất lượng môi trường.

4.2. Về kỹ năng

4.2.1. Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tự học, tự nghiên cứu.

4.2.2. Kỹ năng làm việc nhóm, làm báo cáo, trình bày báo cáo.

4.2.3. Rèn luyện kỹ năng so sánh, phân tích và đánh giá.

4.3. Về thái độ

4.3.1. Có ý thức tôn trọng và bảo vệ sự sống.

4.3.2. Có thái độ tích cực, nghiêm túc, trung thực.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1. Môi trường và phát triển bền vững	5	4.1.1	Thảo luận nhóm, vấn đáp	Tài liệu 1, 2,3 phần
1.1. Khái niệm		4.1.2		
1.1.1. Khái niệm môi trường		4.2		

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
1.1.2. Các dạng môi trường 1.1.3. Phát triển bền vững 1.2. Chất lượng môi trường 1.2.1. Chất lượng môi trường nước 1.2.2. Chất lượng môi trường đất 1.2.3. Chất lượng môi trường không khí 1.3. Vấn đề bảo vệ môi trường và phát triển bền vững ở Việt Nam 1.3.1. Tiềm năng khai thác tài nguyên thiên nhiên 1.3.2. Khai thác và bảo tồn tài nguyên thiên nhiên ở Việt Nam				
Chương 2. Các dạng tài nguyên thiên nhiên 2.1. Năng lượng 2.1.1. Khái niệm 2.1.2. Tiềm năng khai thác và bảo tồn năng lượng 2.2. Tài nguyên rừng 2.2.1. Khái niệm 2.2.2. Tiềm năng khai thác và bảo tồn tài nguyên rừng 2.3. Tài nguyên sinh vật 2.3.1. Khái niệm 2.3.2. Tiềm năng khai thác và bảo tồn tài nguyên sinh vật 2.4. Tài nguyên đất 2.4.1. Khái niệm 2.4.2. Tiềm năng khai thác và bảo tồn tài nguyên đất 2.5. Tài nguyên khí 2.5.1. Khái niệm 2.5.2. Tiềm năng khai thác và bảo tồn tài nguyên khí 2.6. Tài nguyên nước 2.6.1. Khái niệm 2.6.2. Tiềm năng khai thác và bảo tồn tài nguyên nước	12	4.1.3 4.2	Seminar, Xử lý tình huống	Tài liệu 1, 2,3 phần 2
Chương 3. Môi trường đất 3.1. Định nghĩa 3.2. Thành phần 3.3. Suy thoái đất 3.3.1. Nguyên nhân của suy thoái đất 3.3.2. Ảnh hưởng của việc suy thoái đất đến môi trường 3.3.3. Giải pháp khắc phục sự suy thoái đất 3.4. Bảo tồn và quản lý tài nguyên đất trên cơ sở phát triển bền vững	12	4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Vấn đáp	Tài liệu 1, 2,3 phần 3 Và tài liệu 5

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
3.4.1. Bảo tồn và quản lý tài nguyên theo xu hướng phát triển kinh tế 3.4.2. Bảo tồn tài nguyên đất trên cơ sở phát triển bền vững				
Chương 4. Môi trường nước và các vấn đề về môi trường nước 4.1. Ô nhiễm môi trường nước 4.1.1. Nguyên nhân 4.1.2. Các dạng ô nhiễm môi trường nước 4.1.3. Ảnh hưởng của ô nhiễm không khí 4.2. Các phương thức đưa chất ô nhiễm vào môi trường 4.2.1. Phương thức cơ lý học 4.2.2. Phương thức hóa học 4.2.3. Phương thức sinh học 4.3. Quản lý tài nguyên nước 4.3.1. Quản lý tài nguyên nước ngọt 4.3.2. Quản lý tài nguyên nước lợ 4.3.3. Quản lý tài nguyên nước mặn	12	4.1.2 4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Thuyết trình	Tài liệu 1, 2,3 phần 4
Chương 5. Môi trường không khí 5.1. Ô nhiễm không khí 5.1.1. Nguồn gây ô nhiễm không khí 5.1.2. Ảnh hưởng của ô nhiễm không khí 5.1.3. Biện pháp giảm ô nhiễm không khí 5.2. Quản lý tài nguyên không khí 5.2.1. Quản lý chất lượng không khí khu đô thị, ngoài đô thị 5.2.2. Quản lý chất lượng không khí khu vực nông thôn	8	4.1.2 4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Thuyết trình	Tài liệu 1, 2,5 phần 4
TỔNG CỘNG	45			

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Thị Phương	Bài giảng môn Môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên	2015	Đại học Đồng Tháp	Giảng viên	x	
2	Lê Văn Khoa, Đoàn, Văn Tiến, Nguyễn Song Tùng, Nguyễn Quốc Việt	Môi trường và phát triển bền vững	2013.	NXB giáo dục	Thư viện	x	
3	Lê Văn Khoa,	Chiến lược và	2006	Nhà	Thư viện	x	

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
	Nguyễn Ngọc Sinh, Nguyễn Tiến Dũng	chính sách môi trường		xuất bản Đại học Cần Thơ,			
4	Trương Hoàng Đan; Nguyễn Văn Bé	Giáo trình quản lý môi trường	2013	Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ,	Thư viện	x	
5	Phạm Ngọc Đăng	Quản lý môi trường đô thị và khu công nghiệp,	2004	NXB Nông nghiệp	Thư viện		x

7. Quy định đối với sinh viên

- Sinh viên tham dự đầy đủ số tiết qui định. Vắng 20% số tiết dạy lý thuyết sẽ bị cấm thi.

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra thường kỳ	Kiểm tra	4.1.1 và 4.1.3	10
2	Đánh giá kết quả chuyên đề nhóm	Báo cáo nhóm	4.1 và 4.2	30
3	Đánh giá thi kết thúc học phần	Thi kết thúc	4.1	60%

D.8. TRẮC ĐỊA ĐẠI CƯƠNG

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: Trắc địa đại cương

Mã lớp học phần: **RE4016**

Số tín chỉ: 4

Số tiết tín chỉ: 60

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ: 4

Năm học: 2018 - 2019

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Môn học trang bị những kiến thức cơ bản về trắc địa, phương pháp thực hành giúp sinh viên biết cách làm việc thực tế, nhất là trong lĩnh vực chuyên ngành quản lý đất đai. Ngoài ra, sinh viên còn được trang bị những kiến thức nền tảng, những kỹ năng cần thiết để tiếp cận với các thiết bị đo đạc hiện đại.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

Khái quát về trắc địa, trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về trắc địa địa chính, trắc địa công trình, tiếp cận với các khái niệm về đo đạc, sử dụng các thiết bị và công nghệ mới trong đo đạc.

4.2. Kỹ năng

- ❖ Phương pháp đo đạc cơ bản;
- ❖ Tiếp cận và sử dụng các thiết bị hiện đại;
- ❖ Tính toán và xử lý số liệu đo đạc.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
PHẦN 1. LÝ THUYẾT Chương 1. TỔNG QUAN VỀ TRẮC ĐỊA 1.1. Đối tượng môn học 1.2. Những kiến thức cơ bản trong trắc địa	8	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.
Chương 2. SAI SỐ ĐO ĐẠC 2.1. Các dạng đo và sai số 2.2. Nguyên nhân sinh ra sai số và phân loại sai số đo 2.3. Các tiêu chuẩn đánh giá độ chính xác kết quả đo	8	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.
Chương 3. ĐO GÓC 3.1. Khái niệm	2	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
3.2. Máy kinh vĩ 3.3. Đo góc bằng 3.4. Đo góc đứng				hỏi.
Chương 4. ĐO CHIỀU DÀI 4.1 Khái niệm và phân loại 4.2 Xác định đường thẳng 4.3 Đo độ dài	2	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.
Chương 5. ĐO ĐỘ CAO 5.1 Khái niệm và phân loại 5.2 Máy và mia thủy chuẩn 5.3 Các phương pháp đo độ cao	4	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.
Chương 6. LƯỚI KHÔNG CHẾ TRẮC ĐỊA 6.1 Khái niệm 6.2 Lưới không chế mặt bằng 6.3 Đường chuyền kinh vĩ – Bình sai 6.4 Lưới không chế độ cao – Bình sai	12	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.
Chương 7. ĐO VẼ BẢN ĐỒ 7.1 Khái niệm 7.2 Đo vẽ bản đồ bằng phương pháp toàn đạc	9	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
PHẦN 2. THỰC HÀNH Bài 1 : PHƯƠNG PHÁP ĐO CAO - Bước 1 : Giới thiệu và cách sử dụng máy thủy bình. - Bước 2 : Chuẩn bị số đo cao – đo cạnh. - Bước 3 : Đo chênh cao bằng máy thủy bình. - Bước 4 : Đo dài bằng thước thép. - Bước 5 : Tính toán xử lý số liệu.	5	4.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ va trang thiết bị
Bài 2 : PHƯƠNG PHÁP ĐO GÓC - Bước 1 : Giới thiệu và cách sử dụng máy kinh vĩ. - Bước 2 : Chuẩn bị số đo góc – cạnh. - Bước 3 : Đo góc bằng máy kinh vĩ. - Bước 4 : Đo dài bằng thước thép. - Bước 5 : Tính toán xử lý số liệu.	10	4.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ va trang thiết bị
Bài 3 : PHƯƠNG PHÁP ĐO VẼ CHI TIẾT (ĐỊA HÌNH, ĐỊA VẬT) - Bước 1 : Chuẩn bị số đo chi tiết. - Bước 2 : Cân bằng máy, sơ họa, đo chiều cao máy. - Bước 3 : Đo chi tiết.	10	4.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ va trang thiết bị

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
Bài 4 : XỬ LÝ SỐ LIỆU ĐO ĐẠC TỔNG HỢP - Bước 1 : Bình sai độ cao. - Bước 2 : Bình sai tọa độ - Bước 3 : Tính số liệu điểm đo chi tiết. - Bước 4 : Vẽ bản đồ. - Bước 5 : Kiểm tra đối chiếu thực tế. - Bước 6 : Hoàn chỉnh bản vẽ và nộp sản phẩm	5	4.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Hữu Long	<i>Bài giảng môn Trắc địa đại cương</i>	2018	<i>Lưu hành nội bộ</i>	Thư viện Đại học Đồng Tháp	x	
2	<i>Nguyễn Tấn Lộc</i>	<i>Trắc địa đại cương.</i>	2007	<i>Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh</i>	Thư viện Đại học Đồng Tháp	x	
3	<i>Nguyễn Thế Thận – Nguyễn Thạc Dũng</i>	<i>Trắc địa và bản đồ kỹ thuật số.</i>	2000	Giáo dục	Thư viện Đại học Đồng Tháp		x
4	<i>PGS TS Phạm Phạm Chuyên</i>	<i>Đo đạc</i>		<i>Xây dựng</i>	Thư viện Đại học Đồng Tháp		x
5	<i>Nguyễn Trọng San – Đào Quang Hiếu – Đinh Công Hòa</i>	<i>Trắc địa cơ sở</i>	2002	<i>Trường Đại học Mở Địa Chất Hà Nội</i>	Thư viện Đại học Đồng Tháp		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra thường kỳ, kiểm tra thực hành, điểm danh	Tất cả các chương	4.1 4.2	0,4

2	- Kiểm tra đánh giá cuối kỳ (điểm thi hết môn)	Tất cả các chương	4.1 4.2	0,6
---	--	-------------------	------------	-----

D.9. TIN HỌC CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Tin học chuyên ngành Quản lý đất đai**

Mã lớp học phần: **RE4210**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 30

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ: 2

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

- Hệ thống hóa một số kiến thức cơ bản về GIS và phần mềm ArcGIS Desktop; Giới thiệu quy trình xây dựng cơ sở dữ liệu không gian (geodatabase) trong ArcGIS và các kỹ thuật phân tích dữ liệu. Ứng dụng các kỹ thuật phân tích dữ liệu trong các ứng dụng thực tế trong chuyên ngành Quản lý đất đai; Lập trình GIS cơ bản với ngôn ngữ lập trình VBA và xây dựng một ứng dụng GIS đơn giản.

- Quy định về chuẩn dữ liệu trong quy phạm thành lập các loại bản đồ địa chính, bản đồ hiện trạng, bản đồ quy hoạch sử dụng đất đai của Bộ Tài nguyên và Môi trường hiện nay. Hướng dẫn cài đặt phần mềm Microstation, các phân hệ phụ trợ và rèn luyện kỹ năng thành lập các loại bản đồ địa chính, bản đồ hiện trạng và bản đồ quy hoạch sử dụng đất đai.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. Củng cố, cụ thể hóa và hệ thống hóa kiến thức lý thuyết đã học ở các môn học trong chương trình đào tạo chuyên ngành Quản lý đất đai.

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Rèn luyện và thành thạo kỹ năng sử dụng phần mềm ArcGIS Desktop trong tổ chức, quản lý hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu địa chính.

4.2.2. Rèn luyện kỹ năng biên tập, thành lập bản đồ địa chính, bản đồ hiện trạng và bản đồ quy hoạch sử dụng đất đai theo đúng quy phạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường trên bộ phần mềm MicroStation, Famis, Frameht.

4.2.3. Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tự học, tự nghiên cứu.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Phần 1. Arcgis nâng cao Bài 1. Xây dựng cơ sở dữ liệu quản	2		Giảng viên thuyết trình nội dung trên	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>lý đất đai</p> <p>1. Ôn tập phần ArcGIS cơ bản</p> <p>2. Xây dựng mới cơ sở dữ liệu quản lý đất đai</p> <p>3. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu quản lý đất đai</p>		<p>4.1.1</p> <p>4.2.1</p>	<p>lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	<p>buổi học trên lớp.</p>
<p>Bài 2. Ứng dụng kỹ thuật phân tích không gian trong quản lý đất đai</p> <p>1. Giới thiệu một số ứng dụng GIS trong quản lý đất đai</p> <p>2. Kỹ thuật phân tích dữ liệu không gian</p> <p>3. Kỹ thuật phân tích dữ liệu thuộc tính</p>	1	<p>4.1.1</p> <p>4.2.1</p>	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	<p>Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.</p>
<p>Bài 3. Hệ tọa độ và chuyển đổi hệ tọa độ trong ArcGIS</p> <p>1. Hệ tọa độ trong ArcGIS</p> <p>2. Những tham số cơ bản của các hệ tọa độ phổ biến ở Việt Nam: VN-2000, HN72, WGS84</p> <p>3. Chuyển đổi giữa các hệ tọa độ trong ArcGIS</p> <p>4. Kết nối dữ liệu với Google Earth và ngược lại.</p>	2	<p>4.1.1</p> <p>4.2.1</p>	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Giảng viên hướng dẫn phần bài tập trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	<p>Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp;</p> <p>Sinh viên làm bài tập dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p>
<p>Bài 4. Lập trình GIS cơ bản với VBA</p> <p>1. Giới thiệu ngôn ngữ lập trình VBA</p> <p>2. Lập trình một số công cụ cơ bản</p> <p>3. Xây dựng một ứng dụng nhỏ trong quản lý đất đai</p>	2	<p>4.1.1</p> <p>4.2.1</p>	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Giảng viên hướng dẫn phần bài tập trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	<p>Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp;</p> <p>Sinh viên làm bài tập dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p>
<p>Phần 2. Ứng dụng một số phần mềm thành lập bản đồ chuyên đề quản lý đất đai</p> <p>Bài 1. Chuẩn hóa dữ liệu bản đồ địa chính, bản đồ hiện trạng và bản đồ quy hoạch sử dụng đất</p>	5	4.2.1	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Giảng viên hướng dẫn phần bài tập trên lớp;</p>	<p>Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp;</p> <p>Sinh viên làm bài tập dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p>

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>1. Phân lớp thông tin trong bản đồ</p> <p>2. Chuẩn hóa bản đồ địa chính</p> <p>3. Chuẩn hóa bản đồ hiện trạng</p> <p>4. Chuẩn hóa bản đồ quy hoạch sử dụng đất</p>		4.2.2	Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	viên.
<p>Bài 2. Biên tập bản đồ địa chính</p> <p>1. Nhập số liệu từ kết quả đo đạc</p> <p>2. Sửa lỗi, chuẩn hóa dữ liệu không gian và thuộc tính</p> <p>3. Xây dựng bản đồ địa chính</p>	1	4.2.1 4.2.2	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Giảng viên hướng dẫn phần bài tập trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp; Sinh viên làm bài tập dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
<p>Bài 3. Biên tập bản đồ hiện trạng sử dụng đất</p> <p>1. Tạo file design mới và tham chiếu từ bản đồ địa chính</p> <p>2. Chuẩn hóa dữ liệu bản đồ hiện trạng</p> <p>3. Tạo khung, chú giải và biểu đồ cơ cấu các loại đất</p>	1	4.2.1 4.2.2	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Giảng viên hướng dẫn phần bài tập trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp; Sinh viên làm bài tập dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
<p>Bài 4. Biên tập bản đồ quy hoạch sử dụng đất</p> <p>1. Tạo file design mới và tham chiếu từ bản đồ hiện trạng</p> <p>2. Xác định khu vực quy hoạch</p> <p>3. Tạo bảng chú giải và biểu đồ cơ cấu loại đất</p>	1	4.2.1 4.2.2	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Giảng viên hướng dẫn phần bài tập trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp; Sinh viên làm bài tập dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>Phần 1. Arcgis nâng cao</p> <p>Bài 1. Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai</p> <p>1. Ôn tập phần ArcGIS cơ bản</p> <p>2. Xây dựng mới cơ sở dữ liệu quản lý đất đai</p>	4	4.1.1	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
3. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu quản lý đất đai		4.2.1		
Bài 2. Ứng dụng kỹ thuật phân tích không gian trong quản lý đất đai 1. Giới thiệu một số ứng dụng GIS trong quản lý đất đai 2. Kỹ thuật phân tích dữ liệu không gian 3. Kỹ thuật phân tích dữ liệu thuộc tính	4	4.1.1 4.2.1	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị
Bài 3. Hệ tọa độ và chuyển đổi hệ tọa độ trong ArcGIS 1. Hệ tọa độ trong ArcGIS 2. Những tham số cơ bản của các hệ tọa độ phổ biến ở Việt Nam: VN-2000, HN72, WGS84 3. Chuyển đổi giữa các hệ tọa độ trong ArcGIS 4. Kết nối dữ liệu với Google Earth và ngược lại.	2	4.1.1 4.2.1	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị
Bài 4. Lập trình gis cơ bản với vba 1. Giới thiệu ngôn ngữ lập trình VBA 2. Lập trình một số công cụ cơ bản 3. Xây dựng một ứng dụng nhỏ trong quản lý đất đai	4	4.1.1 4.2.1	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị
Phần 2. Ứng dụng một số phần mềm thành lập bản đồ chuyên đề quản lý đất đai Bài 1. Chuẩn hóa dữ liệu bản đồ địa chính, bản đồ hiện trạng và bản đồ quy hoạch sử dụng đất 1. Phân lớp thông tin trong bản đồ 2. Chuẩn hóa bản đồ địa chính 3. Chuẩn hóa bản đồ hiện trạng 4. Chuẩn hóa bản đồ quy hoạch sử dụng đất	4	4.2.1 4.2.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị
Bài 2. Biên tập bản đồ địa chính 1. Nhập số liệu từ kết quả đo đạc 2. Sửa lỗi, chuẩn hóa dữ liệu không gian và thuộc tính 3. Xây dựng bản đồ địa chính	4	4.2.1 4.2.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị
Bài 3. Biên tập bản đồ hiện	4	4.2.1	Hướng dẫn thao tác trên	Nghiên cứu tài liệu,

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
trạng sử dụng đất 1. Tạo file design mới và tham chiếu từ bản đồ địa chính 2. Chuẩn hóa dữ liệu bản đồ hiện trạng 3. Tạo khung, chú giải và biểu đồ cơ cấu các loại đất		4.2.2	thiết bị	chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị
Bài 4. Biên tập bản đồ quy hoạch sử dụng đất 1. Tạo file design mới và tham chiếu từ bản đồ hiện trạng 2. Xác định khu vực quy hoạch 3. Tạo bảng chú giải và biểu đồ cơ cấu loại đất	4	4.2.1 4.2.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Trần Trọng Đức	<i>Thực hành GIS</i>	2011	ĐHQG TP. Hồ Chí Minh	Thư viện	x	
2	Trung tâm DitaGIS	<i>Tài liệu tập huấn khóa ArcGIS nâng cao</i>	2010	ĐHBK TP. Hồ Chí Minh	Thư viện	x	
3	Phạm Thanh Quế	<i>Bài giảng Hệ thống thông tin đất đai</i>	2012	ĐH Nông nghiệp	Thư viện		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo seminar nhóm; - Bài tập dịch tài liệu; - Có phân công của nhóm trưởng	4.1; 4.2	10%
2	Điểm thực hành nhóm	- Hoàn thành các bài thực hành; - Báo cáo kết quả thực hành: quy trình thực hiện, sản phẩm	4.1; 4.2	25%
3	Điểm thực hành cá nhân (kiểm tra giữa kỳ)	- Hoàn thành bài thực hành cá nhân (90 – 120 phút) trên máy tính.	4.2	15%
4	Điểm thi kết thúc học phần	- Hoàn thành báo cáo thực hành nhóm	4.2	50%

D.10. CƠ SỞ VIỄN THÁM

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Cơ sở viễn thám**

Mã lớp học phần: **RE4181N**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 45

Học phần điều kiện (nếu có):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Giới thiệu tổng quan về viễn thám, lịch sử phát triển ngành viễn thám, cơ sở khoa học, nền tảng của viễn thám, nguyên tắc hoạt động của các bộ phận cấu thành của viễn thám, các loại vệ tinh viễn thám, nguyên tắc, quy trình, phương pháp phân tích, xử lý ảnh viễn thám thành lập bản đồ, các ứng dụng của viễn thám.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Hiểu được các khái niệm và thuật ngữ liên quan đến viễn thám;

4.2. Hiểu được bản chất và vai trò của sóng điện từ trong viễn thám;

4.3. Phân biệt được các loại viễn thám khác nhau.

4.4. Hiểu được nguyên tắc, quy trình, phương pháp phân tích, xử lý ảnh viễn thám thành lập bản đồ

4.5. Biết được các ứng dụng của kỹ thuật viễn thám trong quản lý đất đai.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ VIỄN THÁM 1.1. Các khái niệm cơ bản 1.2. Lịch sử phát triển của viễn thám 1.3. Những bước phát triển của viễn thám ở Việt Nam 1.4. Những ứng dụng của viễn thám 1.5. Phân loại viễn thám 1.6. Nguyên lý cơ bản của viễn thám 1.7. Thu nhận và phân tích tư liệu viễn thám	6	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
CHƯƠNG 2. CÁC LOẠI VỆ TINH VIỄN THÁM 2.1. Bộ cảm biến 2.2. Vật mang và quỹ đạo bay 2.3. Các loại vệ tinh viễn thám	3	4.1 4.2 4.3	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
			giảng viên đặt ra.	
CHƯƠNG 3. PHƯƠNG PHÁP GIẢI ĐOÁN ẢNH VIỄN THÁM 3.1. Ảnh hàng không 3.1.1. Phân loại ảnh hàng không 3.1.2. Cơ sở hình học của ảnh 3.1.3. Kỹ thuật chụp ảnh hàng không 3.1.4. Tỷ lệ ảnh 3.2. Kỹ thuật giải đoán ảnh 3.2.1. Nguyên tắc giải đoán ảnh 3.2.2. Các chuẩn giải đoán 3.2.3. Các bước tiến hành điều vẽ ảnh	6	4.2 4.3	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
Bài 1. Hướng dẫn tải ảnh viễn thám	3	4.4 4.5	Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
Bài 2. Xây dựng khóa giải đoán ảnh viễn thám	5	4.4 4.5	Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
Bài 3. Đăng ký tọa độ ảnh viễn thám	5	4.4 4.5	Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
Bài 4. Ghép kênh phổ ảnh	5	4.4 4.5	Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
Bài 5. Cắt ảnh khu vực nghiên cứu	5	4.4 4.5	Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
Bài 6. Phân loại ảnh	5	4.4 4.5	Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
Bài 7. Giải đoán ảnh thành lập bản đồ	2	4.4 4.5	GV hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; SV quan sát, thảo luận, thực hiện	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học

			theo giám sát của giảng viên.	trên lớp.
--	--	--	-------------------------------	-----------

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Lê Văn Trung	Giáo trình viễn thám	2005	ĐH Bách Khoa HCM	Thư viện	x	
2	Nguyễn Ngọc Thạch	Cơ sở viễn thám	2000	ĐH Khoa Học Tự Nhiên	Thư viện		x

7. Quy định đối với sinh viên

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học 90% tổng số tiết môn học	4.1; 4.2; 4.3	5%
1	Điểm thực hành	- Báo cáo/kỹ năng, kỹ xảo thực hành - Tham gia 100% số giờ	4.3; 4.4	15%
1	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết 90 phút: chương 1, chương 2, chương 3	4.1; 4.2; 4.3	20%
1	- Thi viết + trắc nghiệm 90 phút - Bắt buộc dự thi	- Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành	4.1; 4.2; 4.3; 4.4; 4.5	60%

D.11. ĐÁNH GIÁ ĐẤT ĐAI (LAND EVALUTION)

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Đánh giá đất đai (Land Evaluation)**

Mã lớp học phần: **RE4107**

Số tín chỉ: 3

Số tiết tín chỉ: 45

Học phần điều kiện (nếu có):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Khái quát về đánh giá đất đai tiềm năng đất đai, những phương pháp đánh giá đất đai khác nhau trên thế giới; mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp và các bước thực hiện quy trình đánh giá tiềm năng đất đai cho sản xuất nông nghiệp; các khái niệm về đất đai, sử dụng đất đai, hệ thống sử dụng đất đai, bản đồ chất lượng đất đai, tiềm năng đất đai, các đặc tính đất đai, chất lượng đất đai, lựa chọn và mô tả kiểu sử dụng đất đai có triển vọng; đối chiếu, so sánh các đặc tính đất đai và các yêu cầu sử dụng đất đai, phân hạng khả năng thích nghi đất đai và phân vùng khả năng thích nghi đất đai cho sản xuất nông nghiệp, cơ sở phục vụ quy hoạch phân bố sử dụng đất đai..

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Hiểu được các điều kiện tự nhiên của đất đai với các đặc tính đất đai, chất lượng đất đai cùng với việc xây dựng các bản đồ chất lượng đất đai, tiềm năng đất đai kết hợp sử dụng đất đai và các yêu cầu sử dụng đất đai để đưa đến việc phân hạng khả năng thích nghi đất đai của từng kiểu sử dụng đất đai đối với từng đơn vị đất đai.;

4.2. Hiểu được mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp và các bước thực hiện quy trình đánh giá tiềm năng đất đai, sinh viên có thể áp dụng để đánh giá khả năng thích nghi đất đai cho các vùng sinh thái khác nhau với các mục đích sử dụng khác nhau.;

4.3. Vận dụng được phương pháp điều tra, thu thập, phân tích, đánh giá đặc tính đất đai cho đánh giá tiềm năng đất đai trong nông nghiệp;

4.4. Biên tập, trình bày được bản đồ và bố trí các mô hình canh tác

4.5. Viết được báo cáo thuyết minh tổng hợp về đánh giá tiềm năng đất đai phục vụ sản xuất nông nghiệp ở một khu vực..

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1. Tổng quan về đất đai	2	4.1	GV thuyết trình nội dung trên lớp; SV cùng thảo	SV chuẩn bị nội dung trước buổi
1.1. Định nghĩa đất đai		4.2		
1.2. Tài nguyên đất đai tự nhiên				

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
1.3. Vai trò và ý nghĩa của đất đai 1.4. Chức năng của đất đai			luận vấn đề giảng viên đặt ra.	học trên lớp.
Chương 2. Tổng quan về đánh giá đất đai 2.1. Khái niệm về đánh giá đất đai 2.2. Một số mục tiêu nghiên cứu về đánh giá đất đai 2.3. Các hệ thống đánh giá đất đai - phân hạng thích nghi đất đai 2.4. Mức độ chi tiết khảo sát và tỉ lệ bản đồ cho đánh giá đất đai 2.5. Phương pháp cho đánh giá đất đai	4	4.1 4.2 4.3	GV thuyết trình nội dung trên lớp; SV cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
Chương 3. Sử dụng đất đai và hệ thống sử dụng đất đai 3.1. Sử dụng đất đai 3.2. Hệ thống sử dụng đất đai 3.3. Hệ thống canh tác 3.4. Mối quan hệ giữa các hệ thống trong sử dụng đất đai	4	4.2 4.3	GV thuyết trình nội dung trên lớp; SV cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
Chương 4. Tổng quan về quy trình đánh giá đất đai theo FAO 4.1. Tổng quan 4.2. Quy trình đánh giá đất đai 4.3. Cấu trúc phân hạng thích nghi đất đai	5	4.2 4.3	GV thuyết trình nội dung trên lớp; SV cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
Chương 5. Đánh giá đất đai 5.1. Xây dựng bản đồ đơn vị đất đai 5.1.1. <i>Khảo sát nguồn tài nguyên đất đai</i> 5.1.2. <i>Bản đồ đơn vị đất đai</i> 5.2. Chọn lọc và mô tả kiểu sử dụng đất đai 5.2.1. <i>Chọn lọc kiểu sử dụng đất đai</i> 5.2.2. <i>Mô tả kiểu sử dụng đất đai</i> 5.3. Chọn lọc chất lượng đất đai cho đánh giá đất đai 5.3.1. <i>Chọn lọc chất lượng đất đai và đặc tính đất đai</i> 5.3.2. <i>Chọn lọc chất lượng đất đai</i> 5.3.3. <i>Biến động thời gian trong đánh giá đất đai</i> 5.3.4. <i>Đo lường và ước lượng chất lượng đất đai</i> 5.3.5. <i>Chọn lựa yếu tố chẩn đoán</i> 5.4. Yêu cầu sử dụng đất đai cho đánh giá đất đai 5.4.1. <i>Chọn lọc yêu cầu sử dụng đất đai</i> 5.4.2. <i>Lượng hóa yêu cầu sử dụng đất đai: Phân cấp yếu tố</i> 5.5. Đối chiếu phân hạng thích nghi đất đai 5.5.1. <i>Đối chiếu</i> 5.5.2. <i>Kết quả đối chiếu thích nghi đất đai</i> 5.6. Phân hạng khả năng thích nghi đất đai	30	4.2 4.3 4.4 4.5	GV thuyết trình nội dung trên lớp; SV cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
5.6.1. Phương pháp kết hợp các yếu tố 5.6.2. Phương pháp điều kiện giới hạn 5.6.3. Phương pháp tham số 5.7. Cấu trúc phân hạng thích nghi đất đai 5.7.1. Bộ thích nghi 5.7.2. Lớp thích nghi 5.7.3. Lớp phụ thích nghi 5.7.4. Đơn vị thích nghi 5.8. Một số kết quả phân hạng khả năng thích nghi đất đai sau khi đối chiếu 5.9. Đánh giá ảnh hưởng của môi trường 5.10. Mô hình sau cùng cho đánh giá đất đai				

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Lê Quang Trí	Đánh giá đất	2010	ĐH Cần Thơ	Thư viện	x	
2	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thông tư số 35/2014/TT-BTNMT quy định về điều tra, đánh giá đất đai	2014		Thư viện		x

7. Quy định đối với sinh viên

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học 90% tổng số tiết môn học	4.1; 4.2; 4.3	5%
1	Điểm bài báo cáo thuyết minh tổng hợp	Hoàn thành bài báo cáo thuyết minh tổng hợp về đánh giá tiềm năng đất đai	4.3; 4.4	15%
1	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết 90 phút	4.1; 4.2; 4.3	20%
1	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết 90 phút - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	4.1; 4.2; 4.3; 4.4; 4.5	60%

D.12. ĐỊNH GIÁ ĐẤT – THỊ TRƯỜNG NHÀ ĐẤT

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **ĐỊNH GIÁ ĐẤT – THỊ TRƯỜNG NHÀ ĐẤT**

Mã lớp học phần: **RE4109**

Số tín chỉ: 3

Số tiết tín chỉ: 30/30

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

- Giá đất và nguyên tắc xác định giá đất;
- Các phương pháp xác định giá đất;
- Định giá đất cụ thể tại địa phương;
- Tổng quan về thị trường bất động sản (nhà đất);
- Mối quan hệ giữa cung - cầu và giá cả bất động sản;
- Vai trò của Nhà nước trong thị trường bất động sản.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

- Khung giá đất, bảng giá đất và giá đất cụ thể;
- Nguyên tắc xác định giá đất;
- Các phương pháp xác định giá đất, điều kiện áp dụng phương pháp;
- Xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể;
- Áp dụng bảng giá đất và giá đất cụ thể;
- Hoạt động tư vấn, xác định giá đất;
- Quy phạm trong quản lý thị trường bất động sản;

4.2. Kỹ năng

- Điều tra, khảo sát thực tế;
- Lập dự toán kinh phí;
- Lập dự án cho việc xây dựng bảng giá đất;
- Tổ chức công việc;
- Viết báo cáo;
- Kỹ năng đàm phán, làm việc nhóm;
- Kỹ năng thuyết phục;

4.3. Thái độ

- Thực hiện đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ được giao;
- Tham gia làm bài tập lớn, tổ chức học nhóm, tích cực tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến trên lớp.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Phần 1. ĐỊNH GIÁ ĐẤT Chương 1. GIÁ ĐẤT VÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ ĐẤT	6	4.1	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 2. ĐỊNH GIÁ ĐẤT CỤ THỂ	12	4.1	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Phần 2. THỊ TRƯỜNG NHÀ ĐẤT Chương 1. TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN	5	4.1	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 2. PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN	5	4.1	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 3. QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN	2	4.1	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 3. XÂY DỰNG, ĐIỀU CHỈNH KHUNG GIÁ ĐẤT, BẢNG GIÁ ĐẤT		4.2	- Điều tra, khảo sát; - Phân tích, tổng hợp - Thuyết trình	Sinh viên chia nhóm nhỏ từ 3-5sv/nhóm tiến hành đi điều tra thực địa, tổng hợp kết quả điều tra lập kết quả định giá đất cho 1 khu vực cụ thể

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Ngô Thạch Thảo Ly	Bài giảng Định giá đất – Thị trường nhà đất	2015			x	
2	Quốc Hội	Luật đất đai 2013	2013	CTQG	Thư viện		x
3	Chính phủ	Nghị định số 44/2014/NĐ-CP Quy định về giá đất	2014		Thư viện		x

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
4	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT Quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất.	2014		Thư viện	x	
5	Nguyễn Văn Trình, Nguyễn Thị Tuyết Như	Kinh doanh bất động sản – Những vấn đề cơ bản	2011	Thanh niên	Thư viện		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá (8)	Hình thức đánh giá (9)	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra (3)	Trọng số (10)
1	Kiểm tra trên lớp	Chương 2	4.1	0.2
2	Viết báo cáo kết quả thực hành	Phần 1, Chương 3	4.2	0.3
3	Thi kết thúc môn	Phần 1: chương 2,3 Phần 2: chương 1, 2	4.1, 4.2	0.5

D.13. ĐO ĐẠC ĐỊA CHÍNH

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Đo đạc địa chính**

Mã lớp học phần: **RE4020P**

Số tín chỉ: 3

Số tiết tín chỉ: 45

Học phần điều kiện (nếu có):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Môn học trang bị những kiến thức về trắc địa địa chính, phương pháp thực hành giúp sinh viên biết cách làm việc thực tế, nhất là trong lĩnh vực chuyên ngành quản lý đất đai. Ngoài ra, sinh viên còn được trang bị những kiến thức nền tảng, những kỹ năng cần thiết để tiếp cận với các thiết bị đo đạc hiện đại.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

Khái quát về đo đạc địa chính, trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về trắc địa địa chính, thành lập các loại bản đồ trích đo, bản đồ phục vụ quy hoạch, bản đồ phục vụ đền bù giải phóng mặt bằng, tiếp cận với các khái niệm về đo đạc, sử dụng các thiết bị và công nghệ mới trong đo đạc.

4.2. Kỹ năng

- ❖ Phương pháp đo đạc cơ bản;
- ❖ Tiếp cận và sử dụng các thiết bị hiện đại;
- ❖ Tính toán và xử lý số liệu đo đạc.

4.3. Thái độ

Cẩn thận, tỉ mỉ, chịu khó, chịu được áp lực cao trong công việc.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
PHẦN 1 LÝ THUYẾT Chương I: Tổng quan về trắc địa 1. Những kiến thức cơ bản trong trắc địa 2. Sai số đo 3. Đo góc 4. Đo khoảng cách 5. Đo cao	10	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
6. Thành lập lưới khống chế trắc địa				
Chương II: Khái quát về bản đồ địa chính và cách thành lập 1. Khái quát bản đồ địa chính. 2. Phương pháp thành lập bản đồ địa chính bằng phương pháp đo vẽ trực tiếp ngoài thực địa. 3. Bình sai tham số.	10	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.
Chương III: Máy toàn đạc điện tử 1. Giới thiệu 2. Phương pháp đo lưu và đo không lưu	10	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.
TỔNG CỘNG	30			

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
PHẦN THỰC HÀNH Bài 1: Thực hành sử dụng thao tác máy toàn đạc điện tử - Bước 1 Cân bằng máy - Bước 2 Sử dụng máy (đo lưu bộ nhớ và đo không lưu)	3	4.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị
Bài 2: Thực hành đo lưới khống chế trắc địa - Bước 1 Chọn điểm khống chế. - Bước 2 Đo góc bằng máy toàn đạc điện tử. - Bước 3 Đo cạnh	4	4.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị
Bài 3: Thực hành biên tập bản đồ địa chính - Bước 1 Chuẩn bị sổ, máy toàn đạc điện tử. - Bước 2 Đo chi tiết ngoài thực địa - Bước 3 Biên vẽ bản đồ	4	4.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị
Bài 4: Kiểm tra đánh giá kết quả	4	4.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị
TỔNG CỘNG	15			

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Hữu Long	<i>Bài giảng trên lớp môn Đo đạc địa chính</i>	2018	Nội bộ	Thư viện Đại học Đồng Tháp	x	
2	Phạm Thế Hùng	<i>Giáo trình kỹ thuật bản đồ địa chính</i>	2015	Lưu hành nội bộ	Thư viện Đại học Đồng Tháp	x	
3	Nguyễn Trọng San	<i>Giáo trình đo đạc địa chính</i>	2009	NXB kỹ thuật	Thư viện Đại học Đồng Tháp	x	
4	Nguyễn Thế Thận – Nguyễn Thạch Dũng	<i>Trắc địa và bản đồ kỹ thuật số.</i>	2000	Giáo dục	Thư viện Đại học Đồng Tháp		x
5	PGS TS Phạm Phạm Chuyên	<i>Đo đạc</i>		Xây dựng	Thư viện Đại học Đồng Tháp		x
6	Nguyễn Trọng San – Đào Quang Hiếu – Đinh Công Hòa	<i>Trắc địa cơ sở</i>	2002	Trường Đại học Mỏ Địa Chất Hà Nội	Thư viện Đại học Đồng Tháp		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra thường kỳ, kiểm tra thực hành, điểm danh	Tất cả các chương	4.1 4.2	0,3
2	- Kiểm tra đánh giá cuối kỳ (điểm thi hết môn)	Tất cả các chương	4.1 4.2	0,7

D.14. CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI**

Mã lớp học phần: **RE4215**

Số tín chỉ: 3

Số tiết tín chỉ: 15/60

Học phần điều kiện (nếu có):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

2.1. Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Tổng quan về học phần

Học phần giới thiệu những kiến thức cơ bản về Dữ liệu, Cơ sở dữ liệu, Hệ quản trị cơ sở dữ liệu cùng với các phương pháp xây dựng, tổ chức, quản lý và tra cứu dữ liệu. Học phần cũng giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức, quản lý cơ sở dữ liệu đất đai, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai mẫu theo đúng quy định.

4. Chuẩn đầu ra

Sau khi học xong học phần này, người học sẽ tích lũy được những kiến thức cơ bản nhất về cơ sở dữ liệu, nhất là cơ sở dữ liệu quan hệ, hiểu và sử dụng được công cụ truy vấn SQL trong các ứng dụng thực tế. Ứng dụng trong tổ chức, quản lý cơ sở dữ liệu đất đai.

4.1. Kiến thức

4.1.1. *Biết và hiểu được kiến thức tổng quan về Cơ sở dữ liệu và Hệ quản trị cơ sở dữ liệu;*

4.1.2. *Tiếp cận với các khái niệm về mô hình dữ liệu, tập trung nghiên cứu mô hình dữ liệu quan hệ với các thành phần của chúng;*

4.1.3. *Biết và hiểu kiến thức nền tảng về ngôn ngữ truy vấn chuẩn dùng cho cơ sở dữ liệu quan hệ SQL;*

4.1.4. *Biết được các văn bản quy phạm pháp luật quy định về chuẩn Cơ sở dữ liệu đất đai.*

4.2. Kỹ năng

Rèn luyện các kỹ năng thực hành đối với một Hệ Quản trị cơ sở dữ liệu cụ thể (PostgreSQL), thông qua việc thực hành, người học cũng sẽ hình thành và rèn luyện các kỹ năng mềm.

4.2.1. *Biết cài đặt phần mềm hệ quản trị cơ sở dữ liệu;*

4.2.2. *Hiểu và vận dụng các thao tác với cơ sở dữ liệu: tạo mới user, tạo mới cơ sở dữ liệu, tạo bảng;*

4.2.3. *Hiểu và vận dụng các thao tác truy vấn dữ liệu: chọn, thêm, xóa, sửa dữ liệu; Sao lưu, phục hồi dữ liệu;*

4.2.4. Xây dựng một cơ sở dữ liệu đất đai mẫu.

4.2.5. Các kỹ năng mềm: Kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng quản lý dự án và kỹ năng làm việc độc lập.

4.5 Thái độ

4.3.1. Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, óc quan sát, tính logic, phân tích, tư duy, lập luận;

4.3.2. Rèn luyện tư duy quản lý.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của người học
PHẦN LÝ THUYẾT Chương 1. KHÁI NIỆM CƠ BẢN VỀ CƠ SỞ DỮ LIỆU	3	4.1.1	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
Chương 2. MÔ HÌNH DỮ LIỆU	3	4.1.2	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 3. NGÔN NGỮ TRUY VẤN SQL	3	4.1.3	- Thực hiện Seminar theo các chủ đề phân công	- Các nhóm nhận chủ đề và phân công thành viên chuẩn bị trước nội dung; - Nhóm trình bày gửi tài liệu cho các nhóm khác; - Các thành viên trong nhóm thay phiên trình bày báo cáo; - Các nhóm khác đặt câu hỏi thảo luận.
Chương 4. THIẾT KẾ CƠ SỞ DỮ LIỆU QUAN HỆ	3	4.1.4	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 5. CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI	3	4.1.5	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến

b. Thực hành

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
PHẦN THỰC HÀNH Chương 6. GIỚI THIỆU	5		- Điều tra, khảo sát;	Sinh viên chia nhóm nhỏ từ 3-5sv/nhóm tiến

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
PHẦN MỀM HỆ QUẢN TRỊ CSDL POSTGRESQL		4.2	- Phân tích, tổng hợp - Thuyết trình	hành đi điều tra thực địa, tổng hợp kết quả điều tra lập kết quả định giá đất cho 1 khu vực cụ thể
Chương 7. TẠO MỐI CƠ SỞ DỮ LIỆU	20	4.2	- Thuyết trình - Minh họa Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
Chương 8. CÁC THAO TÁC VỚI DỮ LIỆU	20	4.2	- Thuyết trình - Minh họa Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
Chương 9. SAO LƯU PHỤC HỒI DỮ LIỆU	15	4.2	- Thuyết trình - Minh họa Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Phạm Thế Hùng, Lâm Tuyết Hương	Bài giảng Hệ quản trị cơ sở dữ liệu đất đai	2019			x	
2	Dương Tuấn Anh	Hệ Cơ sở dữ liệu	2006	NXB ĐHQG TP.HCM	Thư viện Lê Vũ Hùng	x	
3	Đỗ Trung Tuấn	Cơ sở dữ liệu	1997	NXB ĐHQG TP.HCM	Thư viện Lê Vũ Hùng	x	
4	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thông tư số 04/2013/TT-BTNMT Quy định về xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai	2013		https://bit.ly/375zcFz		x

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
5	Dương Khai Phong	Series Bài giảng Cơ sở dữ liệu. Trung tâm Phát triển Công nghệ Thông tin	2011		https://goo.gl/lnKYfV		x
6		Hướng dẫn sử dụng PostgreSQL			https://bit.ly/2EKdLxL		x

7. Quy định đối với người học

Tham dự ít nhất 80% số giờ lý thuyết và 90% số giờ thực hành.

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Seminar nhóm (phần lý thuyết)	Chương 2	4.1	10%
2	Thực hành nhóm	Phần 1, Chương 3	4.2	25%
3	Kiểm tra thực hành cá nhân	Phần 1: chương 2,3 Phần 2: chương 1, 2	4.1, 4.2	15%
4	Thi kết thúc học phần		4.1, 4.2	50%

D.15. HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐỊA LÝ GIS

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐỊA LÝ GIS**

Mã lớp học phần: **RE4113**

Số tín chỉ: 4

Số tiết tín chỉ: 30/60

Học phần điều kiện: RE4215, RE4117N

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

2.1. Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

3. Tổng quan về học phần

Học phần giới thiệu những khái niệm cơ bản về GIS, lịch sử hình thành và phát triển GIS, các thành phần và chức năng của GIS, vai trò và vị trí của GIS đối với các ngành khoa học khác; những nguyên lý cơ bản về hệ tọa độ tham chiếu trong GIS; mô hình và cấu trúc dữ liệu không gian, dữ liệu thuộc tính; phương pháp thu thập và xử lý dữ liệu GIS và kỹ năng cơ bản về kỹ thuật phân tích dữ liệu không gian trong GIS.

4. Chuẩn đầu ra

Sau khi học xong môn học, người học có các kiến thức cơ bản về hệ thống thông tin địa lý (GIS); thành thạo các kỹ năng sử dụng một phần mềm GIS và ứng dụng cụ thể trong chuyên ngành Quản lý đất đai.

4.1. Kiến thức

4.1.1. *Biết được các khái niệm cơ bản về GIS;*

4.1.2. *Hiểu được các thành phần của GIS;*

4.1.3. *Hiểu được các nguyên lý cơ bản về hệ tọa độ trong GIS;*

4.1.4. *Hiểu được cách thức tổ chức dữ liệu không gian và dữ liệu thuộc tính trong GIS;*

4.1.5. *Hiểu và vận dụng được các quy trình và phương pháp phân tích không gian cơ bản.*

4.2. Kỹ năng

4.2.1. *Thành thạo các thao tác cơ bản về biên tập và xử lý dữ liệu không gian, thuộc tính trên phần mềm GIS cụ thể (ArcGIS Desktop);*

4.2.2. *Thử nghiệm các phương pháp phân tích không gian trong GIS trên phần mềm GIS cụ thể (ArcGIS Desktop);*

4.2.3. *Vận dụng kiến thức tổng hợp xây dựng bản đồ chuyên đề phục vụ trong chuyên ngành Quản lý đất đai;*

4.2.4. *Các kỹ năng mềm: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tìm kiếm và thu thập dữ liệu.*

4.3. Thái độ

4.3.1. Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, thẩm mỹ thông qua quá trình làm việc với dữ liệu GIS và xây dựng các bản đồ chuyên đề

4.3.2. Rèn luyện tư duy quản lý.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của người học
PHẦN LÝ THUYẾT Chương 1. Tổng quan về GIS	4	4.1.1 4.1.2	- Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
Chương 2. Hệ tọa độ tham chiếu dữ liệu không gian	6	4.1.3	- Thực hiện Seminar theo các chủ đề phân công	- Các nhóm nhận chủ đề và phân công thành viên chuẩn bị trước nội dung; - Nhóm trình bày gửi tài liệu cho các nhóm khác; - Các thành viên trong nhóm thay phiên trình bày báo cáo; - Các nhóm khác đặt câu hỏi thảo luận.
Chương 3. Mô hình và cấu trúc dữ liệu không gian	5	4.1.4	- Thực hiện Seminar theo các chủ đề phân công	- Các nhóm nhận chủ đề và phân công thành viên chuẩn bị trước nội dung; - Nhóm trình bày gửi tài liệu cho các nhóm khác; - Các thành viên trong nhóm thay phiên trình bày báo cáo; - Các nhóm khác đặt câu hỏi thảo luận.
Chương 4. Mô hình dữ liệu thuộc tính	5	4.1.4	- Thực hiện Seminar theo các chủ đề phân công	- Các nhóm nhận chủ đề và phân công thành viên chuẩn bị trước nội dung; - Nhóm trình bày gửi tài liệu cho các nhóm khác; - Các thành viên trong nhóm thay phiên trình bày báo cáo; - Các nhóm khác đặt câu hỏi thảo luận.

Chương 5. Thu thập và nhập dữ liệu	5	4.1.5	- Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
Chương 6. Phân tích không gian	5	4.1.5	- Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến

b. Thực hành

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
PHẦN THỰC HÀNH				
1. GIỚI THIỆU PHẦN MỀM GIS	8	4.2.1	- Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng (video hướng dẫn thực hành) và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
2. BIÊN TẬP DỮ LIỆU GIS	16	4.2.3 4.2.4 4.3	- Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng (video hướng dẫn thực hành) và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
3. PHÂN TÍCH DỮ LIỆU GIS	20	4.2.2 4.2.3	- Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng (video hướng dẫn thực hành) và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
4. TRÌNH BÀY DỮ LIỆU GIS	16	4.2.4 4.3	- Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng (video hướng dẫn thực hành) và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Phạm Thế Hùng, Lâm Tuyết Hương	Bài giảng Hệ quản trị cơ sở dữ liệu đất đai	2018			x	

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
2	Trần Trọng Đức	GIS căn bản	2011	NXB ĐHQG TP.HCM	Thư viện Lê Vũ Hùng	x	
3	Trần Trọng Đức	Thực hành GIS	2011	NXB ĐHQG TP.HCM	Thư viện Lê Vũ Hùng	x	
4	Hà Quang Hải	Bản đồ học và Hệ thống thông tin địa lý	2007	NXB ĐHQG TP.HCM	Thư viện Lê Vũ Hùng		x
5	Trần Vĩnh Phước	GIS – Một số vấn đề chọn lọc	2005	NXB ĐHQG TP.HCM	Thư viện Lê Vũ Hùng		x
6	Shahab Fazal	GIS Basics	2008	New age international publisher, India			x
7	Michael Kenedy	Introducing Geographic Information System with ArcGIS 3 rd Edition	2013	New Jersey			x

7. Quy định đối với người học

Tham dự ít nhất 80% số giờ lý thuyết và 90% số giờ thực hành.

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Seminar nhóm (phần lý thuyết)	Chương 2	4.1	10%
2	Thực hành nhóm	Phần 1, Chương 3	4.2	25%
3	Kiểm tra thực hành cá nhân	Phần 1: chương 2,3 Phần 2: chương 1, 2	4.1, 4.2	15%
4	Thi kết thúc học phần			50%

D.16. KỸ THUẬT BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **KỸ THUẬT BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH**

Mã lớp học phần: **RE4117N**

Số tín chỉ: 4

Số tiết tín chỉ: 45/30

Học phần điều kiện:

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

2.1. Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Tổng quan về học phần

Học phần giới thiệu những khái niệm cơ bản về bản đồ học và bản đồ; Các đặc điểm liên quan đến cơ sở toán học của bản đồ (tỷ lệ bản đồ, phép chiếu bản đồ, hệ tọa độ, phương hướng); Các nguyên tắc về trình bày ký hiệu và ghi chú trên bản đồ (ngôn ngữ bản đồ); Phương pháp tổng quát hóa bản đồ; Giới thiệu cơ bản về Bản đồ địa hình; Định nghĩa bản đồ địa chính, các đặc điểm liên quan đến cơ sở toán học và nội dung của Bản đồ địa chính.

4. Chuẩn đầu ra

Sau khi học xong môn học này, người học sẽ tích lũy được những kiến thức cơ bản liên quan đến bản đồ học đại cương và bản đồ địa chính; rèn luyện các kỹ năng cần thiết để sử dụng bản đồ giấy (bản đồ địa hình và bản đồ địa chính) trong phòng và ngoài thực địa, vận dụng biên tập, thành lập một bản đồ địa chính bằng giấy cụ thể.

4.1. Kiến thức

4.1.1. *Biết được các khái niệm cơ bản liên quan đến bản đồ và bản đồ địa chính;*

4.1.2. *Hiểu được những đặc điểm cơ bản của công tác biên tập bản đồ và bản đồ địa chính.*

4.2. Kỹ năng

4.2.1. *Hình thành kỹ năng sử dụng thành thạo bản đồ giấy, nhất là bản đồ địa hình và bản đồ địa chính trong phòng và ngoài thực địa;*

4.2.2. *Vận dụng kiến thức và kỹ năng để xây dựng một mảnh bản đồ giấy địa chính theo đúng quy phạm hiện hành.*

4.2.3. *Các kỹ năng mềm: kỹ năng làm việc nhóm.*

4.6 Thái độ

4.3.1. *Giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc, chủ quyền lãnh thổ quốc gia qua những bài học về bản đồ.*

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của người học
Chương 1. ĐẠI CƯƠNG VỀ BẢN ĐỒ HỌC	6	4.1.1	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp 	Xem trước bài giảng và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
Chương 2. CƠ SỞ TOÁN HỌC BẢN ĐỒ	15	4.1.1 4.1.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện Seminar theo các chủ đề phân công 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm nhận chủ đề và phân công thành viên chuẩn bị trước nội dung; - Nhóm trình bày gửi tài liệu cho các nhóm khác; - Các thành viên trong nhóm thay phiên trình bày báo cáo; - Các nhóm khác đặt câu hỏi thảo luận.
Chương 3. NGÔN NGỮ BẢN ĐỒ VÀ TỔNG QUÁT HÓA BẢN ĐỒ	6	4.1.1 4.1.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện Seminar theo các chủ đề phân công 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm nhận chủ đề và phân công thành viên chuẩn bị trước nội dung; - Nhóm trình bày gửi tài liệu cho các nhóm khác; - Các thành viên trong nhóm thay phiên trình bày báo cáo; - Các nhóm khác đặt câu hỏi thảo luận.
Chương 4. BẢN ĐỒ ĐỊA HÌNH	6	4.1.1 4.1.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện Seminar theo các chủ đề phân công 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm nhận chủ đề và phân công thành viên chuẩn bị trước nội dung; - Nhóm trình bày gửi tài liệu cho các nhóm khác; - Các thành viên trong nhóm thay phiên trình bày báo cáo; - Các nhóm khác đặt câu hỏi thảo luận.
Chương 5. BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH	12	4.1.1 4.1.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp 	Xem trước bài giảng và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến

b. Thực hành

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
PHẦN THỰC HÀNH 1. SỬ DỤNG BẢN ĐỒ TRONG PHÒNG	5	4.2.1 4.3	- Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng (video hướng dẫn thực hành) và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
2. SỬ DỤNG BẢN ĐỒ NGOÀI THỰC ĐỊA	3	4.2.1 4.3	- Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng (video hướng dẫn thực hành) và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
3. ĐỌC HIỂU BẢN ĐỒ ĐỊA HÌNH	3	4.2.1 4.3	- Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng (video hướng dẫn thực hành) và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
4. BIÊN TẬP BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH	5	4.2.2 4.3	- Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng (video hướng dẫn thực hành) và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Phạm Thế Hùng	Bài giảng Kỹ thuật bản đồ địa chính	2009			x	
2	Bộ TN&MT	Quy phạm thành lập bản đồ địa chính	2008		Thư viện Lê Vũ Hùng	x	
3	Bộ TN&MT	Thông tư 25/2014 Quy định về thành lập bản đồ địa chính	2014		Thư viện Lê Vũ Hùng	x	
4	Võ Quang Minh	Bài giảng Kỹ thuật Bản đồ địa chính	1999	Trường Đại học Cần Thơ	Thư viện Lê Vũ Hùng		x
5	Lâm Quang Dốc	Bản đồ học đại cương	2005	NXB Đại học Sư phạm	Thư viện Lê Vũ Hùng		x
6	Ngô Đạt Tam	Bản đồ học	1986	NXB Giáo dục	Thư viện Lê Vũ Hùng		x

7. Quy định đối với người học

Tham dự ít nhất 80% số giờ lý thuyết và 90% số giờ thực hành.

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Seminar nhóm (phần lý thuyết)	Chương 2	4.1	10%
2	Thực hành nhóm	Phần 1, Chương 3	4.2	25%
3	Kiểm tra thực hành cá nhân	Phần 1: chương 2,3 Phần 2: chương 1, 2	4.1, 4.2	15%
4	Thi kết thúc học phần			50%

D.17. PHÁP LUẬT THANH TRA VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Pháp luật thanh tra và giải quyết tranh chấp đất đai**

Mã lớp học phần: **RE4124N**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 30

Học phần điều kiện (nếu có):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Giới thiệu những vấn đề chung về thanh tra, kiểm tra; các hệ thống tổ chức thanh tra và thanh tra chuyên ngành đất đai; các dạng tranh chấp đất đai và giải quyết tranh chấp đất đai; các quy định về khiếu nại, giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. Hiểu các nội dung quy định liên quan đến công tác thanh tra;

4.1.2. Hiểu các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai; giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Vận dụng các kiến thức vào thực tế để giải quyết công việc liên quan đến công tác thanh tra, giải quyết tranh chấp,

4.2.2. Vận dụng các kiến thức vào thực tế để giải quyết công việc khiếu nại, tố cáo về đất đai như: tiếp nhận đơn, hướng dẫn trình tự, thủ tục cho người dân, tham mưu hướng giải quyết các vấn đề cho cấp lãnh đạo

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
CHƯƠNG 1. Những vấn đề chung về thanh tra, kiểm tra				
1.1. Tổng quan về kiểm tra, thanh tra				
1.1.1. Kiểm tra	4	4.1	GV thuyết trình nội dung trên lớp; GV hướng dẫn tình huống trên lớp;	SV chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp;
1.1.2. Thanh tra		4.2	SV cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	SV làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của GV.
1.1.3. Phân biệt giữa thanh tra và kiểm tra				
1.2. Sự cần thiết của hoạt động thanh tra, kiểm tra				

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>1.2.1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước</p> <p>1.2.2. Góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước</p> <p>1.2.3. Đảm bảo pháp chế xã hội chủ nghĩa</p> <p>1.2.4. Biện pháp ngăn ngừa, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật</p> <p>1.3. Đối tượng và thẩm quyền thanh tra</p> <p>1.3.1. Đối tượng thanh tra</p> <p>1.3.2. Thẩm quyền thanh tra</p> <p>1.4. Mục đích, nguyên tắc hoạt động thanh tra</p> <p>1.4.1. Mục đích hoạt động thanh tra</p> <p>1.4.2. Nguyên tắc hoạt động thanh tra</p> <p>1.5. Hoạt động thanh tra</p> <p>1.5.1. Các hình thức thanh tra</p> <p>1.5.2. Căn cứ ra quyết định thanh tra</p> <p>1.5.3. Nguyên tắc tiến hành một cuộc thanh tra</p> <p>1.5.4. Các bước tiến hành một cuộc thanh tra</p>				
<p>CHƯƠNG 2. TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CƠ QUAN THANH TRA VÀ CƠ QUAN THỰC HIỆN CHỨC NĂNG THANH TRA CHUYÊN NGÀNH</p> <p>2.1. Hệ thống tổ chức thanh tra nhà nước</p> <p>2.1.1. Tổ chức cơ quan thanh tra nhà nước</p> <p>2.1.2. Nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan thanh tra nhà nước</p> <p>2.1.3. Hoạt động thanh tra hành chính</p> <p>2.1.4. Hoạt động thanh tra chuyên ngành</p> <p>2.2. Hệ thống tổ chức thanh tra chuyên ngành</p> <p>2.2.1. Tổ chức thanh tra Tài nguyên và Môi trường</p> <p>2.2.2. Nhiệm vụ, quyền hạn của thanh tra</p>	4	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp; Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Tài nguyên và Môi trường 2.2.3. Hoạt động thanh tra Tài nguyên và Môi trường 2.3. Hệ thống tổ chức thanh tra nhân dân 2.3.1. Tổ chức Ban thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn 2.3.2. Hoạt động của Ban thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn				
CHƯƠNG 3. TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP VỀ ĐẤT ĐAI 3.1. Giải thích từ ngữ 3.1.1. Tranh chấp đất đai 3.1.2. Giải quyết tranh chấp đất đai 3.2. Các dạng tranh chấp đất đai 3.3. Nguyên tắc giải quyết tranh chấp đất đai 3.4. Thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai 3.4.1. Xác định thẩm quyền của Tòa án 3.4.2. Thẩm quyền của cơ quan hành chính nhà nước 3.5. Trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai 3.5.1. Thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai 3.5.2. Thủ tục tố tụng trong giải quyết tranh chấp đất đai 3.5.3. Thủ tục hành chính trong giải quyết tranh chấp đất đai 3.6. Căn cứ giải quyết tranh chấp đất đai	10	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp; Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
CHƯƠNG 4. KHIẾU NẠI, KHỞI KIẾN QUYẾT ĐỊNH HÀNH CHÍNH, HÀNH VI HÀNH CHÍNH VỀ QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI 4.1. Khiếu nại quyết định hành chính, hành vi hành chính 4.1.1. Giải thích từ ngữ 4.1.2. Khiếu nại quyết định hành	8	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp; Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>chính, hành vi hành chính trong quản lý đất đai</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trình tự khiếu nại + Hình thức khiếu nại + Thời hiệu khiếu nại + Các khiếu nại không được thụ lý giải quyết <p>4.1.3. Quyền, nghĩa vụ của người khiếu nại, người bị khiếu nại và luật sư, trợ giúp viên pháp lý</p> <p>4.2. Giải quyết khiếu nại</p> <p>4.2.1. Thẩm quyền giải quyết khiếu nại</p> <p>4.2.2. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu</p> <p>4.2.3. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai</p> <p>4.3. Thi hành quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật</p> <p>4.4. Khởi kiện đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính về quản lý đất đai</p> <p>4.4.1. Quyền quyết định và tự định đoạt của người khởi kiện</p> <p>4.4.2. Thời hiệu khởi kiện</p> <p>4.4.3. Thủ tục khởi kiện đến Tòa án</p>			viên đặt ra.	giảng viên.
<p>CHƯƠNG 5. TỔ CÁO VÀ GIẢI QUYẾT TỔ CÁO VỀ ĐẤT ĐAI</p> <p>5.1. Giải thích từ ngữ</p> <p>5.2. Quyền, nghĩa vụ của người tố cáo, người bị tố cáo và người giải quyết</p> <p>5.2.1. Quyền và nghĩa vụ của người tố cáo</p> <p>5.2.2. Quyền và nghĩa vụ của người bị tố cáo</p> <p>5.2.3. Quyền và nghĩa vụ của người giải quyết tố cáo</p> <p>5.3. Giải quyết tố cáo đối với hành vi vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ trong quản lý đất đai</p>	4	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp; Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
5.3.1. Thẩm quyền giải quyết tố cáo 5.3.1.1. Nguyên tắc xác định thẩm quyền 5.3.1.2. Thẩm quyền giải quyết tố cáo 5.3.2. Trình tự, thủ tục giải quyết tố cáo 5.3.2.1. Hình thức tố cáo 5.3.2.2. Trình tự giải quyết tố cáo 5.3.2.3. Thời hạn giải quyết tố cáo				

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Ngô Thạch Thảo Ly	Tài liệu học tập môn Pháp luật thanh tra, giải quyết tranh chấp về đất đai	2015	Lưu hành nội bộ	Thư viện	x	
2	Chính phủ	Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014. Quy định chi tiết một số điều của luật đất đai	2014		Thư viện	x	
3	Quốc Hội	Luật đất đai năm 2013	2013		Thư viện	x	
4	Chính phủ	Nghị định số 07/2012/NĐ-CP. Nghị định Quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành.	2012		Thư viện		x
5	Chính phủ	Nghị định số 75/2012/NĐ-CP. Nghị định quy định một số điều của Luật Khiếu nại	2012		Thư viện	x	

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Điểm bài tập	Hoàn thành các câu hỏi, bài tập được giao	4.1; 4.2	10%
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết (30-45phút)	4.1; 4.2	20%
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (90 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết - Bắt buộc dự thi	4.2	70%

D.18. THỰC HÀNH PHÁP LUẬT THANH TRA VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Thực hành pháp luật thanh tra và giải quyết tranh chấp đất đai**

Mã lớp học phần: **RE4229**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 30

Học phần điều kiện (nếu có):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên: Chức danh, học vị:

Điện thoại: E-mail:

Đơn vị: Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Giới thiệu những vấn đề chung về thanh tra, kiểm tra; các hệ thống tổ chức thanh tra và thanh tra chuyên ngành đất đai; các dạng tranh chấp đất đai và giải quyết tranh chấp đất đai; các quy định về khiếu nại, giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. Hiểu các nội dung quy định liên quan đến công tác thanh tra;

4.1.2. Hiểu các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai; giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Vận dụng các kiến thức vào thực tế để giải quyết công việc liên quan đến công tác thanh tra, giải quyết tranh chấp,

4.2.2. Vận dụng các kiến thức vào thực tế để giải quyết công việc khiếu nại, tố cáo về đất đai như: tiếp nhận đơn, hướng dẫn trình tự, thủ tục cho người dân, tham mưu hướng giải quyết các vấn đề cho cấp lãnh đạo

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
Bài 1. Hoạt động thanh tra 1. Các hình thức thanh tra 2. Căn cứ ra quyết định thanh tra 3. Nguyên tắc tiến hành một cuộc	10	4.1 4.2	- Hướng dẫn sinh viên liên hệ thực tế; - Đặt tình huống cụ thể, cho sinh viên	- Đọc tài liệu trước; - Thảo luận theo nhóm học tập (tự học) và thống nhất

thanh tra 4. Các bước tiến hành một cuộc thanh tra			thời gian thảo luận và đưa ra quan điểm; - Giải quyết tình huống, giải thích cho sv những quan điểm chưa chính xác;	kết quả thảo luận theo nhiệm vụ được giao buổi trước; - Lắng nghe và thảo luận; - Trình bày ý kiến, quan điểm; - Tự liên hệ thực tế, giải thích tình huống cụ thể theo hướng dẫn của giảng viên;
Bài 2. TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP VỀ ĐẤT ĐAI 1. Thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai 2. Thủ tục tố tụng trong giải quyết tranh chấp đất đai 3. Thủ tục hành chính trong giải quyết tranh chấp đất đai	10	4.1 4.2		
Bài 3. KHIẾU NẠI, KHỞI KIẾN QUYẾT ĐỊNH HÀNH CHÍNH, HÀNH VI HÀNH CHÍNH VỀ QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI 1. Khiếu nại quyết định hành chính, hành vi hành chính 2. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu 3. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai	10	4.1 4.2		

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Ngô Thạch Thảo Ly	Tài liệu học tập môn Pháp luật thanh tra, giải quyết tranh chấp về đất đai	2015	Lưu hành nội bộ	Thư viện	x	
2	Chính phủ	Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014. Quy định chi tiết một số điều của luật đất đai	2014		Thư viện	x	
3	Quốc Hội	Luật đất đai năm 2013	2013		Thư viện	x	
4	Chính phủ	Nghị định số 07/2012/NĐ-CP. Nghị định Quy định về cơ	2012		Thư viện		x

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
		quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành.					
5	Chính phủ	Nghị định số 75/2012/NĐ-CP. Nghị định quy định một số điều của Luật Khiếu nại	2012		Thư viện	x	

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Điểm bài tập	Hoàn thành các câu hỏi, bài tập được giao	4.1; 4.2	10%
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết (30-45 phút)	4.1; 4.2	20%
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (90 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết - Bắt buộc dự thi	4.2	70%

D.19. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẤT ĐAI

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẤT ĐAI**

Mã lớp học phần: **RE4132P**

Số tín chỉ: 3

Số tiết tín chỉ: 45

Học phần điều kiện (*nếu có*): Pháp luật Việt Nam đại cương

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị: Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Tổng quan về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai; chế độ sở hữu về đất đai ở Việt Nam. Các nội dung chính trong công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; Chế độ sử dụng các loại đất; Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất; Công tác đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

- Hiểu biết cơ bản về hệ thống pháp luật Việt Nam;
- Luật đất đai và các Thông tư, Nghị định hướng dẫn;
- Giao đất, cho thuê đất; Chuyển mục đích sử dụng đất;
- Thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;
- Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;
- Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất;
- Thời điểm, điều kiện thực hiện quyền của người sử dụng đất;

4.2. Kỹ năng

- Soạn thảo, tiếp nhận, phân loại hồ sơ;
- Đàm phán, làm việc nhóm;
- Thuyết phục, xử lý tình huống;
- Tổ chức công việc.

4.3. Thái độ

- Tích cực, chủ động học hỏi và sẵn sàng hỗ trợ, phục vụ cộng đồng;
- Rèn luyện tác phong làm việc đúng mực, nhiệt tình, thể hiện trách nhiệm trong công việc;

- Nâng cao nhận thức về vai trò và trách nhiệm công dân;

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1. Tổng quan quản lý nhà nước về đất đai	10	4.1	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 2. Giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	5	4.1 4.2	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 3. Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất	10	4.1 4.2	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 4. Chế độ sử dụng các loại đất	5	4.1	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 5. Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	10	4.1 4.2	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 6. Thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	5	4.1 4.2	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Ngô Thạch Thảo Ly	Bài giảng Quản lý nhà nước về đất đai	2015			x	

2	Quốc Hội	Luật đất đai 2013	2013	CTQG	Thư viện	x	
3	Chính phủ	Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014. Quy định chi tiết một số điều của luật đất đai	2014		Thư viện	x	

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra trên lớp	Chương 1, 2, 3	4.1,4.2	0.1
2	Viết báo cáo tình huống	Chương 4,5,6	4.1,4.2	0.2
3	Thi kết thúc môn	Chương 1,2,3,4,5,6	4.1, 4.2	0.7

D.20. QUẢN LÝ THÔNG TIN ĐẤT ĐAI

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Quản lý thông tin đất đai (Land Information Management)**

Mã lớp học phần: **RE4134**

Số tín chỉ: 3

Số tiết tín chỉ: 60

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Các khái niệm cơ bản về thông tin, hệ thống và hệ thống thông tin, hệ thống thông tin đất đai, chuẩn dữ liệu bản đồ trong hệ thống thông tin đất đai, quản lý thông tin đất đai.

Giới thiệu tổng quan về quy trình biên tập bản đồ số, căn bản về phần mềm Microstation, quy trình xây dựng bản đồ địa chính, cách thiết lập bảng số liệu đo đạc và vẽ bản đồ từ số liệu đo đạc thực tế; thiết lập hồ sơ kỹ thuật của thửa đất.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Hiểu được các khái niệm cơ bản về hệ thống thông tin đất đai

4.2. Hiểu được quy trình xây dựng một hệ thống thông tin đất đai và các quy định về chuẩn kỹ thuật, chuẩn dữ liệu trong hệ thống thông tin đất đai của Bộ Tài nguyên & Môi trường;

4.3. Sử dụng được phần mềm chuyên ngành (MicroStation, Famis) biên tập bản đồ địa chính từ số liệu đo đạc thực tế, tạo được hồ sơ kỹ thuật của thửa đất.

4.4. Sử dụng được phần mềm ViLIS, ELIS trong quản lý thông tin đất đai.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
CHƯƠNG 1: KHÁI NIỆM VỀ THÔNG TIN, HỆ THỐNG VÀ HỆ THỐNG THÔNG TIN 1.1. Thông tin 1.1.1. Khái niệm về thông tin 1.1.2. Đặc trưng và tiêu chuẩn của thông tin	3	4.1 4.2	GV thuyết trình nội dung trên lớp; SV cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
1.1.3. Thuộc tính của thông tin 1.1.4. Phân loại thông tin 1.1.5. Vai trò của thông tin 1.2. Hệ thống 1.2.1. Khái niệm 1.2.2. Phân hệ của hệ thống 1.2.3. Đặc trưng của hệ thống 1.3. Hệ thống thông tin 1.3.1. Khái niệm 1.3.2. Phân loại 1.3.3. Cấu trúc tổng quát 1.3.4. Vai trò của hệ thống thông tin 1.3.5. Một số hệ thống thông tin thông dụng				
CHƯƠNG 2: HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐẤT ĐAI 2.1. Khái niệm về hệ thống thông tin đất đai 2.1.1. Khái niệm 2.1.2. Yêu cầu của hệ thống thông tin đất đai 2.1.3. Chức năng của hệ thống thông tin đất đai 2.2. Các bộ phận cấu thành hệ thống thông tin đất đai 2.2.1. Nguồn nhân sự 2.2.2. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật 2.2.3. Dữ liệu trong hệ thống thông tin đất đai 2.2.4. Các biện pháp tổ chức 2.3. Cơ sở dữ liệu 2.3.1. Cơ sở dữ liệu quốc gia 2.3.2. Cơ sở dữ liệu của hệ thống thông tin đất đai 2.3.3. Liên kết dữ liệu không gian và dữ liệu thuộc tính	6	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>2.3.4. Phân lớp thông tin trong cơ sở dữ liệu</p> <p>2.3.5. Các biện pháp tổ chức</p> <p>2.4. Mục đích và nội dung của hệ thống thông tin đất đai</p> <p>2.4.1. Mục đích</p> <p>2.4.2. Nội dung của hệ thống thông tin đất đai</p> <p>2.5. Chức năng của hệ thống thông tin đất đai</p> <p>2.6. Đặc trưng của hệ thống thông tin đất đai</p> <p>2.7. So sánh hệ thống thông tin thủ công và hệ thống thông tin được tin học hoá</p> <p>2.8. Sự phát triển của hệ thống thông tin đất đai trên thế giới</p> <p>2.9. Hệ thống thông tin địa chính</p>				
<p>CHƯƠNG 3: CHUẨN DỮ LIỆU BẢN ĐỒ TRONG HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐẤT ĐAI</p> <p>3.1. Phân lớp thông tin</p> <p>3.1.1. Lớp thông tin không gian</p> <p>3.1.2. Lớp thông tin thuộc tính</p> <p>3.2. Chuẩn hóa bản đồ địa chính</p> <p>3.2.1. Chuẩn về thể hiện đối tượng bản đồ</p> <p>3.2.2. Chuẩn về khuôn dạng dữ liệu</p> <p>3.2.3. Bản đồ địa chính số</p> <p>3.3. Chuẩn hóa bản đồ địa hình</p> <p>3.3.1. Quy định chung</p> <p>3.3.2. Phân lớp và nội dung bản đồ địa hình số</p> <p>3.3.3. Quy định các chuẩn cơ sở</p> <p>3.3.4. Quy định về ghi lý lịch bản đồ</p> <p>3.3.5. Quy định về kiểm tra và</p>	6	<p>4.1</p> <p>4.2</p>	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	<p>Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.</p>

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
nghiệm thu 3.3.6. Quy định hoàn thiện và giao nộp sản phẩm 3.4. Chuẩn hóa dữ liệu bản đồ hiện trạng 3.4.1. Quy định chung về Bản đồ hiện trạng 3.4.2. Nội dung của Bản đồ hiện trạng 3.4.3 Quy định về các tập tin chuẩn. 3.4.4. Quy định về sai số và độ chính xác 3.4.5. Quy định số hóa và biên tập bản đồ hiện trạng 3.4.6. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu bản đồ				
CHƯƠNG 4: QUẢN LÝ THÔNG TIN ĐẤT ĐAI 4.1. Khái niệm về quản lý thông tin đất đai 4.1.1. Khái quát về công tác quản lý thông tin đất đai 4.1.2. Khái niệm về quản lý thông tin đất đai 4.2. Đặc điểm của quản lý thông tin đất đai 4.2.1. Đặc điểm quản lý chung 4.2.2. Đặc điểm riêng biệt 4.3. Nội dung của công tác quản lý thông tin đất đai 4.3.1. Hoạt động quản lý 4.3.2. Hoạt động nghiệp vụ 4.3.3. Quản lý dữ liệu đất đai 4.3.4. Quản lý thông tin đất đai 4.3.5. Cung cấp thông tin đất đai 4.4. Bộ máy của công tác quản lý thông tin đất đai	6	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
4.4.1. Cấp bộ 4.4.2. Cấp tỉnh 4.4.3. Cấp huyện 4.4.4. Cấp xã 4.5. Mục đích, ý nghĩa và vai trò của công tác quản lý thông tin đất đai 4.5.1. Mục đích của quản lý thông tin đất đai 4.5.2. Ý nghĩa của quản lý thông tin đất đai 4.5.3. Vai trò của quản lý thông tin đất đai 4.6. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý thông tin đất đai 4.6.1. Cơ sở dữ liệu đất đai 4.6.2. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật 4.6.3. Nguồn nhân lực 4.6.4. Chính sách của Đảng và Nhà nước				
Chương 5. HỆ THỐNG PHẦN MỀM CHUẨN THÀNH LẬP BẢN ĐỒ 5.1. Phần mềm MicroStation 5.1.1. Giới thiệu 5.1.2. Tổ chức dữ liệu 5.1.3. Kiểu đối tượng đồ họa 5.1.4. Thao tác điều khiển trên cửa sổ bản đồ 5.1.5. Bảng các thuộc tính hiển thị 5.1.6. Cách sử dụng Fence 5.1.7. Tập tin tham chiếu 5.1.8. Sử dụng công cụ vẽ 5.2. Phần mềm FAMIS 5.2.1. Giới thiệu 5.2.2. Chức năng làm việc với cơ sở dữ liệu trị đo	9	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
5.2.3. Chức năng làm việc với cơ sở dữ liệu bản đồ 5.3. Hệ thống phần mềm MAPPING OFFICE				

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
Bài 1. Các lệnh vẽ cơ bản của Phần mềm MicroStation	4	4.3	Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
Bài 2. Các lệnh biên tập bản đồ của MicroStation	4	4.3	Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
Bài 3. Nhập và vẽ từ số liệu đo đạc thực tế	2	4.3	Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
Bài 4. Sửa lỗi và chuẩn hóa dữ liệu	4	4.3	Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
Bài 5. Xây dựng bản đồ địa chính	4	4.3	Giảng viên hướng dẫn	Sinh viên

			nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.	chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
Bài 6. Tạo hồ sơ kỹ thuật	4	4.3	Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
Bài 7. Chính lý biến động bản đồ	4	4.3	Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
Bài 8. Ứng dụng phần mềm ViLIS 2.0, ELIS cấp giấy chứng nhận	4	4.4	Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	La Văn Hùng Minh	Bài giảng Quản lý thông tin đất đai	2017		Thư viện	x	
2	Trần Quốc Vinh	Bài giảng Hệ thống thông tin đất	2009		Thư viện		x

7. Quy định đối với sinh viên

Cấm thi trong trường hợp vắng quá 20% tổng số tiết lý thuyết hoặc vắng bất kỳ buổi thực hành nào

Điểm thưởng tối đa là 1 điểm vào tổng điểm thường kỳ (hệ số 0,4) nếu gom đủ 10 điểm cộng khi tham gia phát biểu có ý tưởng hay hoặc giải được bài tập khó trên lớp.

Điểm trừ tối đa 1 điểm vào tổng điểm thường kỳ (hệ số 0,4) đối với những vi phạm sau: không làm bài tập về nhà, gian lận sao chép kết quả báo cáo cá nhân hoặc báo cáo nhóm, vắng trong các buổi thuyết trình của nhóm.

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học 90% tổng số tiết môn học	4.1; 4.2; 4.3	5%
1	Điểm thực hành	- Báo cáo/kỹ năng, kỹ xảo thực hành - Tham gia 100% số giờ	4.3	15%
1	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết 90 phút: chương 1, chương 2, chương 3	4.1; 4.2; 4.3	20%
1	- Thi thực hành 90 phút - Bắt buộc dự thi	- Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành	4.1; 4.2	60%

D.21. QUY HOẠCH PHÂN BỐ SỬ DỤNG ĐẤT

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Quy hoạch phân bố sử dụng đất**

Mã lớp học phần: **RE4140N**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 30

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Giới thiệu tổng quan về quy hoạch sử dụng đất đai; sự cần thiết phải lập quy hoạch sử dụng đất đai; mục tiêu của quy hoạch sử dụng đất đai; những vấn đề cần quan tâm trong quy hoạch sử dụng đất đai. Hướng dẫn quy hoạch sử dụng đất đai theo hệ thống FAO (1993) và quy hoạch sử dụng đất đai ở Việt Nam.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

- 4.1.1. Hiểu được cơ sở pháp lý của công tác lập quy hoạch sử dụng đất;
- 4.1.2. Hiểu được trình tự, nội dung lập quy hoạch;
- 4.1.3. Hiểu được hệ thống các chỉ tiêu sử dụng đất các cấp;
- 4.1.4. Vận dụng đánh giá tiềm năng đất đai;
- 4.1.5. Hiểu được thống kê, kiểm kê đất đai;
- 4.1.6. Hiểu được nguyên tắc, phương pháp thực hiện biểu chu chuyển đất đai;

4.2. Kỹ năng

- 4.2.1. Điều tra, khảo sát thực tế vùng quy hoạch;
- 4.2.2. Tổng hợp, phân tích, đánh giá và dự báo tình hình sử dụng đất và tình hình kinh tế - xã hội;
- 4.2.3. Biên tập các loại bản đồ chuyên đề, bản đồ hiện trạng sử dụng đất và bản đồ quy hoạch;
- 4.2.4. Xử lý các số liệu, hoàn chỉnh hệ thống các biểu mẫu quy hoạch;
- 4.2.5. Viết được báo cáo quy hoạch

4.3. Thái độ

- Có trách nhiệm với công việc được giao. Có tác phong làm việc chuyên nghiệp. Trung thực và khách quan trong công việc;

- Kiên trì, chịu được áp lực công việc;

- Có ý thức trách nhiệm với xã hội, thực hiện nghiêm chỉnh chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước;

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>Chương 1. Tổng quan về quy hoạch sử dụng đất đai</p> <p>1.1. Thực trạng về sử dụng đất đai trên thế giới và Việt Nam</p> <p>1.2. Tính chất của quy hoạch sử dụng đất đai</p> <p>1.3. Mục tiêu của quy hoạch sử dụng đất đai</p> <p>1.4. Phạm vi của quy hoạch sử dụng đất đai</p> <p>1.5. Con người trong quy hoạch sử dụng đất đai</p>	6	4.1 4.2	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	<p>Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp;</p> <p>Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p>
<p>Chương 2. Các vấn đề cơ bản cho quy hoạch sử dụng đất đai bền vững</p> <p>2.1. Quan điểm trong quy hoạch sử dụng đất đai</p> <p>2.1.1. Quy hoạch sử dụng đất đai và quy hoạch đô thị</p> <p>2.1.2. Phương pháp tổng hợp</p> <p>2.2. Những vấn đề cần quan tâm trong quy hoạch sử dụng đất đai</p> <p>2.2.1. Chức năng của đất đai</p> <p>2.2.2. Sở hữu đất đai, quyền sử dụng đất đai và thị trường đất đai</p> <p>2.2.3. Người sử dụng đất đai và các chủ thể khác</p> <p>2.2.4. Những chất lượng và giới hạn của đất đai cho các sử dụng khác nhau</p> <p>2.2.5. Những chỉ thị cho tính bền vững</p>	4	4.1 4.2	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	<p>Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp;</p> <p>Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p>
<p>CHƯƠNG 3. HƯỚNG DẪN QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI THEO HỆ THỐNG FAO (1993)</p>	10	4.1	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên</p>	<p>Sinh viên chuẩn bị nội dung trước</p>

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
3.1. Thiết lập mục tiêu và các tư liệu có liên quan 3.2. Tổ chức công việc 3.3. Phân tích vấn đề 3.4. Xác định các cơ hội cho sự thay đổi 3.5. Đánh giá thích nghi đất đai 3.6. Đánh giá khả năng chọn lựa 3.7. Lọc ra những chọn lựa tốt nhất 3.8. Chuẩn bị quy hoạch sử dụng đất đai 3.9. Thực hiện quy hoạch 3.10. Giám sát và rà soát chỉnh sửa quy hoạch		4.2	lớp; Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	buổi học trên lớp; Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
Chương 4. Hướng dẫn lập quy hoạch sử dụng đất ở Việt Nam 4.1. Cơ sở pháp lý của lập QH, kế hoạch sử dụng đất 4.2. Trình tự lập QH, kế hoạch sử dụng đất các cấp theo thông tư 19/2009/TT-BTNMT 4.2.1. Điều tra, phân tích, đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội 4.2.2. Đánh giá tình hình sử dụng đất, biến động sử dụng đất, kết quả thực hiện QH sử dụng đất kỳ trước và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất 4.2.3. Đánh giá tiềm năng đất đai và định hướng dài hạn về sử dụng đất 4.2.4. Xây dựng phương án QH sử dụng đất 4.2.5. Đánh giá tác động của phương án QH sử dụng đất đến kinh tế, xã hội và môi trường 4.2.6. Phân kỳ QH QH sử dụng đất và lập kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu 4.2.7. Đề xuất các giải pháp thực hiện QH, kế hoạch sử dụng đất 4.3. Trình tự lập QH, kế hoạch sử dụng đất các cấp theo thông tư	10	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp; Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
29/2014/TT-BTNMT 4.3.1. Điều tra thu thập thông tin, tài liệu 4.3.2. Phân tích đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội và môi trường tác động đến việc sử dụng đất 4.3.3. Phân tích, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất, kết quả thực hiện QH, kế hoạch sử dụng đất kỳ trước và tiềm năng đất đai 4.3.4. Xây dựng phương án QH sử dụng đất 4.3.5. Lập kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu 4.3.6. Xây dựng báo cáo thuyết minh tổng hợp 4.3.7. Thẩm định, phê duyệt và công bố công khai				

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Lê Quang Trí	Giáo trình quy hoạch sử dụng đất đai	2010	ĐH Cần Thơ	Thư viện	x	
2	Chính phủ	Nghị định số 43/2014/NĐ-CP. Nghị định về thi hành luật đất đai	2014		Thư viện	x	

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
3	Bộ Tài nguyên & Môi trường	Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT. Quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	2014		Thư viện	x	

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Điểm bài tập	Hoàn thành các câu hỏi, bài tập được giao	4.1; 4.2	10%
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết (30-45 phút)	4.1; 4.2	20%
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (90 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết - Bắt buộc dự thi	4.2	70%

D.22. QUY HOẠCH VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: Quy hoạch và phát triển đô thị

Mã lớp học phần: **RE4018**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 60

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ:

Năm học: 2018 - 2019

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên: **Nguyễn Hữu Long**

Chức danh, học vị: Thạc sỹ

Điện thoại: 0913643383

E-mail: nhlong@dthu.edu.vn

Đơn vị: Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Quy hoạch xây dựng phát triển đô thị là một môn khoa học tổng hợp thuộc nhiều lĩnh vực xã hội, nhân văn, kinh tế, địa lí, kỹ thuật và nghệ thuật,.....Nhiệm vụ và mục đích của vấn đề quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị là “Tổ chức không gian đô thị”.

Môn học trang bị những kiến thức cơ bản về quy hoạch phát triển đô thị, các kiến thức về đô thị, phân loại đô thị, quy hoạch đô thị, triển khai quy hoạch ra thực địa.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

Môn học quy hoạch xây dựng phát triển đô thị là lời giải cho những vấn đề chung của đô thị và những giải pháp cụ thể nhằm xây dựng một đô thị hợp lí, hài hoà giữa sự phát triển của xã hội loài người và thiên nhiên trong sự phát triển bền vững. Từ đó làm nền tảng để đi sâu nghiên cứu về quy hoạch đô thị, trình tự lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị, các nội dung quản lý Nhà nước về quy hoạch đô thị là cơ sở tri thức quan trọng trong công việc sau này

4.2. Kỹ năng

Môn học chú trọng việc rèn luyện kỹ năng phân tích, đánh giá các tình huống trong phát triển quy hoạch. Môn quy hoạch xây dựng phát triển đô thị cung cấp kiến thức, kỹ năng tổng hợp nhằm giải quyết các vấn đề của đô thị cho từng giai đoạn phát triển, cho từng đồ án quy hoạch xây dựng và còn là cơ sở cơ bản để chỉ đạo thực hiện xây dựng cho mỗi đô thị.

4.3. Thái độ

- Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt;
- Yêu nghề, có trách nhiệm với công việc được giao. Có tác phong làm việc chuyên nghiệp. Trung thực và khách quan trong công việc;

- Kiên trì, chịu được áp lực công việc;

- Có ý thức trách nhiệm với xã hội, thực hiện nghiêm chỉnh chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước;

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1. Những khái niệm cơ bản về quy hoạch phát triển – phát triển bền vững 1.1 Định nghĩa phát triển 1.2 Khái niệm quy hoạch phát triển 1.3 Những phạm trù của sự phát triển. 1.4 Ý nghĩa, tầm quan trọng của sự phát triển và phát triển bền vững	4	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.
Chương 2. Khái niệm về đô thị và sự phát triển đô thị 2.1 Khái niệm cơ bản về đô thị 2.2 Những tình huống ảnh hưởng lên sự phát triển đô thị	8	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.
Chương 3. Đô thị hóa và quy hoạch đô thị 3.1 Đô thị hoá trong cách mạng công nghiệp 4.0 3.2 Quy hoạch xây dựng đô thị 3.3 Trình tự lập, thẩm định hồ sơ quy hoạch đô thị	8	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.
Chương 4. Thiết kế quy hoạch xây dựng - phát triển đô thị 4.1 Mục tiêu, nhiệm vụ của quy hoạch chung xây dựng đô thị 4.2 Xây dựng các tiền đề phát triển đô thị	8	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.
Chương 5. Xây dựng đô thị thông minh 5.1 Khái niệm Đô thị thông minh 5.2 Định hướng xây dựng và phát triển đô thị thông minh 5.3 Tình hình thực hiện Đô thị thông minh tại Việt Nam	2	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.
TỔNG CỘNG	30			

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Hữu Long	<i>Bài giảng trên lớp môn Quy hoạch và phát triển đô thị</i>	2018	Lưu hành nội bộ	Thư viện Đại học Đồng Tháp	x	
2.	Trần Đình Hiếu	<i>Bài giảng môn Quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị</i>	2018	Lưu hành nội bộ	Đại học Huế	x	
3	Đặng Thái Hoàng	<i>Quy hoạch đô thị cổ đại và Trung đại thế giới</i>	2010	NXB Xây dựng	Đại học Kiến trúc TP.HCM		x
4.	Lê Quang Trí	<i>Giáo trình Quy hoạch đô thị</i>	2010	Đại học Cần Thơ	Thư viện Đại học Đồng Tháp		x
5.	Nguyễn Thị Thanh Huyền	<i>Đô thị thông minh- xu hướng trong tương lai tại Việt Nam</i>	2019	Tạp chí khoa học	Hội thảo quốc gia Phát triển đô thị xanh – thông minh và hợp tác công tư		x
6.	Bộ Xây dựng	<i>Báo cáo tình hình phát triển đô thị các địa phương</i>	2018	Bộ Xây dựng	Bộ Xây dựng		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra thường kỳ, kiểm tra thực hành, điểm danh	Tất cả các chương	4.1 4.2	0,3
2	- Kiểm tra đánh giá cuối kỳ (điểm thi hết môn)	Tất cả các chương	4.1 4.2	0,7

D.23. QUY HOẠCH VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Quy hoạch & phát triển nông thôn**

Mã lớp học phần: **RE4019**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 30

Học phần điều kiện (nếu có):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Môn học gồm các nội dung: các kiến thức cơ bản về phát triển nông thôn, sự nghèo đói, nghiên cứu kinh tế ứng dụng trong lập các dự án phát triển nông thôn.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. Hiểu được những kiến thức căn bản về phát triển, phát triển bền vững.

4.1.2 Hiểu được về quy hoạch nông thôn, các vấn đề cơ bản về nông thôn, điều kiện phát triển tại các vùng nông thôn

4.1.3 Xây dựng được cơ sở dữ liệu và phân tích số liệu; xây dựng và lập kế hoạch của dự án

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Kỹ năng phân tích, đánh giá, tổng hợp số liệu, tài liệu báo cáo;

4.2.2. Tổng hợp, phân tích, đánh giá và dự báo tình hình sử dụng đất và tình hình kinh tế - xã hội;

4.2.3. Viết được báo cáo dự án quy hoạch, phát triển nông thôn

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1: Tổng quan về sự phát triển nông thôn	2	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp; Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
Chương 2: Sự nghèo đói và kém phát triển	4	4.1 4.2	Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp;	
Chương 3: Phát triển nông thôn	4	4.1 4.2	Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	
Chương 4: Nghiên cứu kinh tế xã hội	4	4.1 4.2		

Chương 5: Khảo sát điều tra và thiết kế	4	4.1 4.2		
Chương 6: Xây dựng cơ sở dữ liệu và phân tích số liệu	4	4.1 4.2		
Chương 7: Xây dựng và quản lý dự án	4	4.1 4.2		
Chương 8: Lập kế hoạch dự án	4	4.1 4.2		

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Hữu Long	<i>Bài giảng trên lớp môn Quy hoạch và phát triển nông thôn</i>	2016	Lưu hành nội bộ	Thư viện	x	
2	Chính phủ	Nghị định số 43/2014/NĐ-CP. Nghị định về thi hành luật đất đai	2014		Thư viện	x	
3	Bộ Tài nguyên & Môi trường	Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT. Quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	2014		Thư viện	x	

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Tự học	Báo cáo sản phẩm tự học được giao theo cá nhân, nhóm: bài báo cáo nhóm	4.1; 4.2	15%
2	Thường xuyên	- Bài kiểm tra trên lớp. - Bài báo cáo Power Point trên lớp theo nhóm	4.1; 4.2	15%
3	Cuối kỳ	Thi trắc nghiệm	4.1; 4.2	70%

D.24. THỔ NHƯỠNG

1. Thông tin học phần

Tên học phần: **Thổ nhưỡng (pedology)**

Mã lớp học phần: RE4151

Số tín chỉ: 3 Số tiết: 45 (45/0/90)

Học phần điều kiện: Không

Học kỳ: Năm học:

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Chức danh, học vị:

Điện thoại: Email:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt về học phần

Khoa học đất cơ bản là môn học mang tính tổng hợp những nguyên lý cơ bản của quá trình hình thành đất. Tuy nhiên, trong phạm vi môn học chỉ tập trung những yếu tố cơ bản của đất ảnh hưởng đến quá trình canh tác nông nghiệp.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

a. Về kiến thức

- i. Hiểu khái quát về quá trình hình thành đất
- ii. Phân biệt và nhận dạng được phẫu diện đất.
- iii. Đánh giá được tiến trình hình thành đất ảnh hưởng đến tính chất đất
- iv. Xác định các đặc tính cơ bản của đất (lý, hóa, sinh học đất)..

b. Về kỹ năng

- i. Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tự học, tự nghiên cứu.
- ii. Kỹ năng làm việc nhóm, làm báo cáo, trình bày báo cáo.
- iii. Rèn luyện kỹ năng so sánh, phân tích và đánh giá

c. Về thái độ

- i. Có ý thức tôn trọng và bảo vệ sự sống.
- ii. Có thái độ tích cực, nghiêm túc, trung thực.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1. Sự hình thành và vai trò của đất		4.1.1	Thảo luận	Tài liệu 1, 2,3
1.1. Khái niệm cơ bản về đất và sự hình thành đất	5	4.1.2	nhóm, vấn đáp	phần
1.2. Quá trình phong hóa đá		4.2		
1.3. Các yếu tố hình thành đất.				

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
1.4. Vai trò của đất 1.5. Địa hình, địa mạo, và hình thái của đất				
Chương 2: Tính chất hóa học của đất 2.1. Khái niệm 2.2. Keo đất 2.2. Phản ứng trao đổi cation và CEC. 2.3. pH đất. 2.4. Cân bằng hóa học đất.	5	4.1.3 4.2	Seminar, Xử lý tình huống	Tài liệu 1, 2,3 phần 2
Chương 3: Tính chất Vật lý của đất 3.1. Dung trọng. 3.2. Tỷ trọng. 3.3. Độ xốp. 3.4. Thành phần cơ giới đất. 3.5. Cấu trúc đất. 3.6. Độ chặt của đất, độ thuận thực của đất.	5	4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Vấn đáp	Tài liệu 1, 2,3 phần 3 Và tài liệu 5
Chương 4: Nước trong đất 4.1. vai trò của nước trong đất 4.2. độ hữu dụng của nước trong đất 4.3. xác định nhu cầu tưới, thời gian tưới cho đất	5	4.1.2 4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Thuyết trình	Tài liệu 1, 2,3 phần 4
Chương 5. Chất hữu cơ và vi sinh vật trong đất 5.1 Khái niệm và phân loại chất hữu cơ 5.2 Vai trò của CHC và VSV trong đất 5.3 Các tiến trình xảy ra trong đất	5	4.1.2 4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Thuyết trình	Tài liệu 1, 2,3 phần 5
Chương 6. Các tiến trình xảy ra trong đất 6.1. Tiến trình ngập úng: nguyên nhân, ảnh hưởng và khắc phục 6.2. Tiến trình hình thành phèn: nguyên nhân, ảnh hưởng và khắc phục 6.3. Tiến trình hình thành mặn: nguyên nhân, ảnh hưởng và khắc phục	5	4.1.2	Xử lý tình huống, Thảo luận nhóm	Tài liệu 1, 2,3 phần 6
TỔNG CỘNG	30			

b. Thực hành

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
Bài 1: Khảo sát hiện trạng đất tự nhiên một số mô hình canh tác nông nghiệp. Khoan và mô tả phẫu diện (dự đoán pH đất, sa cấu, độ thuận thực, màu đất, chất hữu cơ)	10	4.1 4.2 4.3	Khảo sát thực nghiệm đồng ruộng	Tài liệu 4, bài 1 và 2

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
Bài 2: Phương pháp thu, bảo quản và xử lý mẫu đất tại ruộng thí nghiệm và trong phòng thí nghiệm	5	4.1 4.2 4.3	Khảo sát thực nghiệm đồng ruộng	Tài liệu 4, bài 2 và 3
Bài 3: Phân tích pH, EC, CHC, dung trọng, tỉ trọng, độ xốp, ẩm độ của đất	5	4.1 4.2 4.3	Thực hành thí nghiệm tại phòng thí nghiệm	Tài liệu 4, bài 4 và 5
Bài 4: Xác định dung trọng, tỉ trọng, độ xốp, ẩm độ của đất	5	4.1 4.2 4.3	Thực hành thí nghiệm tại phòng thí nghiệm	Tài liệu 4, bài 4 và 5
Bài 5: - Phương pháp tổng hợp đánh giá loại đất được mô tả - Kết luận đặc tính đất vùng khảo sát	5	4.1 4.2 4.3	Thuyết trình, Seminar	
TỔNG CỘNG	30			

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Thị Phương	Tài liệu giảng dạy môn thổ nhưỡng học	2018			x	
2	Trần Kim Tính	Giáo trình Thổ Nhưỡng	2003	Trường Đại học Cần Thơ	Thư viện	x	
3	Lê Văn Khoa	Đất và môi trường	2000	NXB Giáo dục	Thư viện		x
4	Tập thể bộ môn khoa học đất	Giáo trình thực tập hóa, lý đất	2010		Thư viện	x	
5	Nguyễn Thế Đăng, Nguyễn Thế Hùng	. Giáo trình Đất	1999	NXB Nông nghiệp	Thư viện		x

7. Quy định đối với sinh viên

- Sinh viên tham dự đầy đủ số tiết qui định. Vắng 20% số tiết dạy lý thuyết sẽ bị cấm thi

- SV tham dự đầy đủ số tiết thực hành. Nếu vắng thì phải xếp lịch bù với nhóm khác, nếu vẫn vắng không lý do sẽ bị điểm 0 thực hành

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra thường kỳ	Kiểm tra	4.1.1 và 4.1.3	10
2	Đánh giá kết quả thực hành	Báo cáo nhóm	4.1 và 4.2	30
3	Đánh giá thi kết thúc học phần	Thi kết thúc	4.1	60%

D.25. THỐNG KÊ - KIỂM KÊ VÀ CHỈNH LÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Thống kê - kiểm kê và chỉnh lý biến động đất đai**

Mã lớp học phần: **RE4152**

Số tín chỉ: 3

Số tiết tín chỉ: 60

Học phần điều kiện (nếu có):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên: Chức danh, học vị:

Điện thoại: E-mail:

Đơn vị: Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Giới thiệu về hướng dẫn đăng ký cấp giấy, cách lập va chỉnh lý hồ sơ địa chính và phương pháp thống kê, kiểm kê đất đai.

Viết các mẫu đơn liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất; Chỉnh lý sổ mục kê, sổ địa chính và sổ đăng ký biến động đất đai. Thành lập các biểu thống kê, kiểm kê cấp xã và cập nhật số liệu vào phần mềm TK05 để báo cáo cấp huyện, tỉnh hoặc Trung ương.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. Hiểu được hồ sơ, trình tự thủ tục của công tác đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất.

4.1.2. vận dụng kiến thức để làm thống kê, kiểm kê hoặc chỉnh lý biến động đất đai trong thực tế.

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Thu thập dữ liệu, phân tích, đánh giá trong kiểm kê, thống kê, chỉnh lý biến động đất đai;

4.2.2. Hoàn thành các biểu thống kê, kiểm kê cấp xã và cập nhật số liệu vào phần mềm TK05 để báo cáo cấp huyện, tỉnh hoặc Trung ương;

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1. Giới thiệu chung Quy định về đăng ký quyền sử dụng đất	2	4.1	Giảng viên thuyết trình nội dung trên	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Cơ sở pháp lý của hệ thống đăng ký quyền sử dụng đất		4.2	lớp; Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	buổi học trên lớp; Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
CHƯƠNG 2. KHÁI QUÁT VỀ ĐĂNG KÝ QSDĐ I. KHÁI NIỆM ĐĂNG KÝ 1. Thuật ngữ về đăng ký 2. Đặc điểm chung của đăng ký II. KHÁI NIỆM ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT. 1. Thuật ngữ đăng ký quyền sử dụng đất 2. Đặc điểm của đăng ký quyền sử dụng đất III. ĐĂNG KÝ LẦN ĐẦU VÀ ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG VỀ SỬ DỤNG ĐẤT. 1. Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu 2. Đăng ký biến động về sử dụng đất.	4	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp; Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
Chương 3. Đăng ký đất đai ban đầu và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất I. Đối tượng đăng ký cấp giấy chứng nhận qsdđ 1. Đối tượng đăng ký quyền sử dụng đất. 2. Điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Ii. Nội dung đăng ký quyền sử dụng đất. 1. Yêu cầu nội dung đăng ký quyền sử dụng đất. 2. Xác định nội dung đăng ký. Iii. Thủ tục đăng ký qsdđ lần đầu.	4	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp; Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
Chương 4. Đăng ký biến động đất đai I. Một số quy định chung: 1. Đăng ký biến động đối với trường	10	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp;

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>hợp có giấy tờ, nguồn gốc sử dụng đất</p> <p>2. Yêu cầu kiểm tra hợp đồng, văn bản thực hiện các quyền</p> <p>3. Chứng nhận của công chứng, chứng thực của UBND cấp xã</p> <p>li. Điều kiện và nhận chuyển quyền</p> <p>lii. Thủ tục đăng ký biến động đất đai về qsdđ của hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư</p>			<p>Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	<p>Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p>
<p>Chương 5. Quy định về giấy chứng nhận qsd đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất</p> <p>I.về cấp giấy chứng nhận qsdđ</p> <p>li. Mẫu giấy chứng nhận qsdđ</p>	4	4.1 4.2	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	<p>Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp;</p> <p>Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p>
<p>Chương 6. Việc lập và quản lý hồ sơ địa chính</p> <p>I. Khái niệm chung</p> <p>li. Trách nhiệm chỉnh lý hồ sơ địa chính</p> <p>lii. Căn cứ để chỉnh lý, cập nhật hồ sơ địa chính</p> <p>Iv. Trách nhiệm quản lý hồ sơ địa chính</p>	4		<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	<p>Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp;</p> <p>Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p>
<p>Chương 7. Phương pháp chỉnh lý sổ bộ địa chính</p> <p>I. Sổ địa chính</p> <p>li. Sổ mục kê</p> <p>lii. Sổ đăng ký biến động</p>	4	4.1 4.2	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	<p>Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp;</p> <p>Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p>
<p>Chương 8. Thống kê, kiểm kê đất đai</p> <p>I. Những quy định chung</p> <p>li. Chỉ tiêu thống kê, kiểm kê đất đai</p> <p>iii. Nội dung thực hiện thống kê, kiểm</p>	4	4.1 4.2	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Giảng viên hướng</p>	<p>Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp;</p> <p>Sinh viên làm</p>

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất Iv. Trình tự thực hiện thống kê, kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất			đẫn tình huống trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
Bài 1: Điền mẫu đơn đăng ký cấp giấy	4	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp; Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
Bài 2: Lập và chỉnh lý sổ mục kê	4	4.1 4.2		
Bài 3: Lập và chỉnh lý sổ địa chính	4	4.1 4.2		
Bài 4: Tổng hợp số liệu các biểu thống kê, kiểm kê cấp xã	4	4.1 4.2		
Bài 5: Tổng hợp số liệu các biểu thống kê, kiểm kê cấp huyện	4	4.1 4.2		
Bài 6: Tổng hợp số liệu lên phần mềm thống kê TK05	5	4.1 4.2		
Bài 7: Xuất dữ liệu, ghi báo cáo kết quả thống kê, kiểm kê.	5	4.1 4.2		

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Quốc Hậu	Bài giảng đăng ký thống kê, kiểm kê và chỉnh lý biến động đất đai	2015	Lưu hành nội bộ	Thư viện	x	
2	Chính phủ	Nghị định số 43/2014/NĐ-CP. Nghị định về thi hành luật đất đai	2014		Thư viện	x	
3	Bộ Tài nguyên & Môi trường	Thông tư số 28/2014/TT-BTNMT. Quy định thống kê, kiểm kê, thành lập bản đồ hiện trạng	2014		Thư viện	x	

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
4	Bộ Tài nguyên & Môi trường	Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT. Quy định về hồ sơ địa chính	2014		Thư viện	x	

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Điểm bài tập	Hoàn thành các câu hỏi, bài tập được giao	4.1; 4.2	10%
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết (30-45 phút)	4.1; 4.2	20%
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (90 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết - Bắt buộc dự thi	4.2	70%

D.26. THỰC ĐỊA QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **THỰC ĐỊA QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI**

Mã lớp học phần: **RE4022N**

Số tín chỉ: 1

Số tiết tín chỉ: 60/60

Học phần điều kiện (nếu có):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

- Môn học giới thiệu những kỹ năng quan sát, nghiên cứu ngoài thực địa bằng cách sử dụng bản đồ và bản đồ địa hình: xác định tọa độ điểm ngoài thực địa, định hướng bằng bản đồ, mô tả đặc điểm địa phương; thực hành đo vẽ tuyến, khu đo ngoài thực địa bằng công nghệ toàn đạc kết hợp với GPS; lấy mẫu đất, nhận diện các loại đất khác nhau, vẽ phẫu diện đất; đồng thời nghiên cứu công tác địa chính và quản lý nhà nước về đất đai ở các vùng miền khác nhau trong cả nước.

- Tuyến thực địa bắt buộc: sinh viên chọn 1 trong các tuyến sau:

+ Tuyến 1: Xí nghiệp bản đồ Đà Lạt, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng

+ Tuyến 2: Châu Đốc – Hà Tiên (An Giang, Kiên Giang).

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. Hiểu được đo đạc thực tế, khảo sát đất, định vị GPS;

4.1.2. Biết được nguyên tắc làm việc tại thực địa;

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Kỹ năng làm việc nhóm phục vụ điều tra, khảo sát thực tế;

4.2.2. Kỹ năng thuyết phục, thuyết trình, tổ chức công việc, viết báo cáo.

4.7 Thái độ

4.3.1. Nhận thức được tầm quan trọng của học phần.

4.3.2. Tích cực tham gia học tập trên lớp, tự học và học nhóm.

4.3.3. Chủ động tìm đọc các tài liệu tham khảo, trao đổi với giảng viên giảng dạy để đề ra các ý tưởng giải quyết các vấn đề ngoài thực tế.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>Phần 1: LÝ THUYẾT, CÔNG TÁC CHUẨN BỊ (tối thiểu 5 ngày trước khi đi thực địa)</p> <ol style="list-style-type: none"> Xác định mục đích, yêu cầu và nội dung đợt thực địa Giới thiệu chung về đặc điểm khu vực nghiên cứu khảo sát, tuyến khảo sát Trình bày kế hoạch chi tiết phương pháp và biện pháp tổ chức thực địa Chuẩn bị tài liệu và dụng cụ thực địa 	5	4.1	<ul style="list-style-type: none"> Thuyết trình Minh họa Hỏi – đáp Rút kết 	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>Phần 2: Thực địa tại các tuyến điểm</p> <ol style="list-style-type: none"> Nội dung thực địa bản đồ <ol style="list-style-type: none"> 1.1. Khảo sát, tham quan các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực trắc địa bản đồ 1.2. Sử dụng bản đồ ngoài thực địa <ol style="list-style-type: none"> 1.2.1. Xác định tọa độ ngoài thực địa 1.2.2. Định hướng, đo đạc bằng bản đồ 1.2.3. Mô tả đặc điểm địa phương bằng bản đồ 1.3. Đo vẽ các tuyến điểm khảo sát Nội dung thực địa trắc địa <ol style="list-style-type: none"> 2.1. Thể hiện các đường bình độ ở vùng đồi núi bằng công nghệ toàn đạc kết hợp GPS. 2.2. Đo vẽ chi tiết một khu vực xác định Nội dung thực địa khoa học đất 	55	4.2	<ul style="list-style-type: none"> Điều tra, khảo sát; Phân tích, tổng hợp Thuyết trình 	Sinh viên chia nhóm nhỏ từ 3-5sv/nhóm tiến hành đi điều tra thực địa, tổng hợp kết quả điều tra lập kết quả

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
3.1. Lấy mẫu đất tại các tuyến, điểm thực địa 3.2. Nhận diện từng loại đất khác nhau 3.3. Vẽ lát cắt phẫu diễn đất 4. Nội dung thực địa công tác quản lý đất đai 4.1. Học tập kinh nghiệm quản lý đất đai ở các vùng, miền khác nhau trên phạm vi tuyến, điểm thực địa 4.2. Nghiên cứu, khảo sát hồ sơ địa chính ở các cơ quan khác nhau 5. Công việc trong phòng 5.1. Xử lý các số liệu đã thu thập 5.2. Viết thu hoạch và nhật ký thực địa				
	60			

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Lê Huỳnh – Lâm Quang Dốc	<i>Bản đồ địa hình và đo vẽ địa phương</i>	1991	NXB ĐHSP, Hà Nội.		x	
2	Phạm Ngọc Đỉnh – Hoàng Xuân Lính – Đỗ Minh Tính	<i>Thực hành bản đồ và đo vẽ địa phương,</i>	1995	NXB ĐHSP, Hà Nội			x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Chuyên cần	Phần 1, 2	4.1	30%
2	Viết báo cáo kết quả thực hành	Phần 1, 2	4.2	70%

D.27. THỰC HÀNH ỨNG DỤNG VIỄN THÁM

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **THỰC HÀNH ỨNG DỤNG VIỄN THÁM**

Mã lớp học phần: **RE4230**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 1/30

Học phần điều kiện:

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Tổng quan về học phần

- Là nội dung tiếp theo của học phần Cơ sở viễn thám.

- Nội dung chính: Ảnh vệ tinh quang học, các nguyên tắc giải đoán ảnh vệ tinh quang học; Phương pháp phân tích thống kê ảnh số; Biến đổi ảnh; Phân loại ảnh; Đánh giá ảnh sau phân loại; Tích hợp GIS và Viễn thám để xây dựng các ứng dụng chuyên ngành Quản lý đất đai.

4. Chuẩn đầu ra

Sau khi học xong môn học này, người học sẽ tích lũy được những kiến thức cơ bản liên quan đến bản đồ học đại cương và bản đồ địa chính; rèn luyện các kỹ năng cần thiết để sử dụng bản đồ giấy (bản đồ địa hình và bản đồ địa chính) trong phòng và ngoài thực địa, vận dụng biên tập, thành lập một bản đồ địa chính bằng giấy cụ thể.

4.1. Kiến thức

4.1.1. *Biết và hiểu được các đặc điểm cơ bản của ảnh vệ tinh quang học;*

4.1.2. *Phân tích được các ứng dụng của GIS và Viễn thám trong quản lý đất đai.*

4.2. Kỹ năng

4.2.1. *Hiểu được các kỹ năng xử lý ảnh cơ bản với ảnh vệ tinh quang học;*

4.2.2. *Hiểu và vận dụng được các thao tác xử lý ảnh trên phần mềm xử lý ảnh viễn thám (ENVI) để ứng dụng trong quản lý đất đai.*

4.3. Thái độ

4.3.1. *Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, óc quan sát phán đoán qua các bài thực hành phân loại ảnh vệ tinh;*

4.3.2. *Giáo dục lòng yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc qua những bức ảnh vệ tinh chụp trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam.*

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của người học
Chương 1. Ảnh vệ tinh quang học	4	4.1.1	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp 	Xem trước bài giảng và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
Chương 2. Biến đổi ảnh vệ tinh quang học	2	4.1.1 4.1.2	Thực hiện Seminar theo các chủ đề phân công	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm nhận chủ đề và phân công thành viên chuẩn bị trước nội dung; - Nhóm trình bày gửi tài liệu cho các nhóm khác; - Các thành viên trong nhóm thay phiên trình bày báo cáo; - Các nhóm khác đặt câu hỏi thảo luận.
Chương 3. Phân loại ảnh vệ tinh quang học	2	4.1.1 4.1.2	Thực hiện Seminar theo các chủ đề phân công	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm nhận chủ đề và phân công thành viên chuẩn bị trước nội dung; - Nhóm trình bày gửi tài liệu cho các nhóm khác; - Các thành viên trong nhóm thay phiên trình bày báo cáo; - Các nhóm khác đặt câu hỏi thảo luận.
Chương 4. Tích hợp gis và viễn thám	2	4.1.1 4.1.2	Thực hiện Seminar theo các chủ đề phân công	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm nhận chủ đề và phân công thành viên chuẩn bị trước nội dung; - Nhóm trình bày gửi tài liệu cho các nhóm khác; - Các thành viên trong nhóm thay phiên trình bày báo cáo; - Các nhóm khác đặt câu hỏi thảo luận.

b. Thực hành

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
PHẦN THỰC HÀNH 1. CÁC THAO TÁC XỬ LÝ ẢNH CƠ BẢN	5	4.2.1 4.3	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp 	Xem trước bài giảng (video hướng dẫn thực hành) và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
2. NẮN CHỈNH HÌNH HỌC ẢNH VỆ TINH QUANG HỌC	10	4.2.1 4.3	- Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng (video hướng dẫn thực hành) và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
3. PHÂN LOẠI ẢNH VỆ TINH QUANG HỌC	10	4.2.1 4.3	- Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng (video hướng dẫn thực hành) và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
4. ĐÁNH GIÁ BIẾN ĐỘNG	10	4.2.2 4.3	- Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng (video hướng dẫn thực hành) và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Phạm Thế Hùng	Bài giảng Viễn thám Ứng dụng	2009			x	
2	Lê Văn Trung	Giáo trình viễn thám	2005	NXB ĐHQG TPHCM	Thư viện Lê Vũ Hùng	x	
3	Lê Văn Trung	Thực hành Viễn thám	2006	NXB ĐHQG TPHCM	Thư viện Lê Vũ Hùng	x	
4	Võ Quang Minh	Bài giảng Viễn thám 2	1999	Trường Đại học Cần Thơ	Thư viện Lê Vũ Hùng		x
5	Trần Hùng	Tài liệu hướng dẫn thực hành xử lý và phân tích dữ liệu viễn thám với phần mềm ENVI	2008				x
6	Chandra P. Giri	Remote Sensing of Land use and Land cover: Principles and Applications	2012	CRC Press	Thư viện Lê Vũ Hùng		x

7. Quy định đối với người học

Tham dự ít nhất 80% số giờ lý thuyết và 90% số giờ thực hành.

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Seminar nhóm (phần lý thuyết)	Chương 2	4.1	10%
2	Thực hành nhóm	Phần 1, Chương 3	4.2	25%
3	Kiểm tra thực hành cá nhân	Phần 1: chương 2,3 Phần 2: chương 1, 2	4.1, 4.2	15%
4	Thi kết thúc học phần			50%

D.28. THỰC HÀNH QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **THỰC HÀNH QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT**

Mã lớp học phần: **RE4021**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 15/30

Học phần điều kiện (nếu có):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

- Củng cố lý thuyết, hiểu và xây dựng được mối liên hệ giữa quy hoạch sử dụng đất các cấp (Quốc gia, tỉnh, huyện, xã);

- Hiểu và biết vận dụng quy trình lập quy hoạch sử dụng đất cấp xã (bao gồm các khâu: điều tra cơ bản, xử lý số liệu, trình bày bản đồ, viết phương án quy hoạch), xây dựng dự án quy hoạch sử dụng đất một xã cụ thể

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. Một số công tác chuẩn bị cơ bản

4.1.2. Phương pháp điều tra, phân tích, xử lý dữ liệu

4.1.3. Quy trình xây dựng dự án quy hoạch sử dụng đất cấp xã

4.1.4. Trình bày bản đồ, viết báo cáo tổng hợp

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Kỹ năng làm việc nhóm phục vụ điều tra, khảo sát thực tế;

4.2.2. Kỹ năng thuyết phục, thuyết trình, tổ chức công việc, viết báo cáo.

4.3. Thái độ

4.3.1. Nhận thức được tầm quan trọng của học phần.

4.3.2. Tích cực tham gia học tập trên lớp, tự học và học nhóm.

4.3.3. Chủ động tìm đọc các tài liệu tham khảo, trao đổi với giảng viên giảng dạy để đề ra các ý tưởng giải quyết các vấn đề ngoài thực tế.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Phần 1: LÝ THUYẾT	15	4.1	Thuyết trình Minh họa Hỏi – đáp Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

Bài 1. Thiết lập mục tiêu và các tư liệu có liên quan	2	4.1	Thuyết trình Minh họa Hỏi – đáp Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Bài 2. Tổ chức công việc trong quy hoạch sử dụng đất đai	2	4.1	Thuyết trình Minh họa Hỏi – đáp Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Bài 3. Phân tích vấn đề liên quan đến quy hoạch sử dụng đất đai	2	4.1	Thuyết trình Minh họa Hỏi – đáp Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Bài 4. Đánh giá tiềm năng đất đai và xác định cơ hội cho sự thay đổi	3	4.1	Thuyết trình Minh họa Hỏi – đáp Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Bài 5. Xây dựng phương án, thẩm định và lựa chọn phương án tối ưu	3	4.1	Thuyết trình Minh họa Hỏi – đáp Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Bài 6. Chuẩn bị quy hoạch sử dụng đất đai cấp xã	3	4.1	Thuyết trình Minh họa Hỏi – đáp Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
PHẦN 2 THỰC HÀNH Công tác ngoại nghiệp - Điều tra, thu thập thông tin, dữ liệu cần thiết phục vụ xây dựng dự án lập quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng sử dụng đất kỳ đầu cấp xã.	15	4.2 4.2	- Điều tra, khảo sát;	Sinh viên chia nhóm nhỏ từ 3-5sv/nhóm tiến hành đi điều tra thực địa, tổng hợp kết quả điều tra lập kết quả
Công tác nội nghiệp - Xử lý, phân tích, đánh giá thông tin đã thu thập được - Xây dựng dự án quy hoạch sử dụng đất cấp xã - Lập dự toán kinh phí dự án Thảo luận nhóm, thống nhất dự án	15		- Phân tích, tổng hợp - Thuyết trình	Sinh viên chia nhóm nhỏ từ 3-5sv/nhóm tiến hành đi điều tra thực địa, tổng hợp kết quả điều tra lập kết quả

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Quốc Hội	Luật đất đai	2014	Chính trị quốc gia		x	
2	Chính phủ	Nghị định 43/2014/NĐ-CP	2014				x
3	Bộ Tài Nguyên & Môi Trường	Thông tư 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014. Quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh và thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.	2010			x	

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Chuyên cần	Phần 1, 2	4.1	30%
2	Viết báo cáo kết quả thực hành	Phần 1, 2	4.2	70%

D.29. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Thủ tục hành chính trong quản lý đất đai**

Mã lớp học phần: **RE4231**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 30

Học phần điều kiện (nếu có):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Quy trình tiếp nhận và xử lý hồ sơ ở các cấp tỉnh, huyện và xã, bao gồm: giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; tách thửa, hợp thửa; đăng ký thế chấp; hòa giải tranh chấp đất đai tại cấp xã.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

- Hiểu được thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Hiểu được thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện;
- Hiểu được thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã

4.2. Kỹ năng

- Rèn luyện kỹ năng tiếp nhận, phân loại hồ sơ;
- Giao tiếp, đàm phán, làm việc nhóm;
- Thuyết phục, xử lý tình huống;
- Tổ chức công việc

4.3. Thái độ

- Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt;
- Yêu nghề, có trách nhiệm với công việc được giao. Có tác phong làm việc chuyên nghiệp. Trung thực và khách quan trong công việc;
- Kiên trì, chịu được áp lực công việc;
- Có ý thức trách nhiệm với xã hội, thực hiện nghiêm chỉnh chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước;

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>Chương 1. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường</p> <p>1.1. Giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất</p> <p>1.1.1. Trình tự thực hiện</p> <p>1.1.2. Cách thức thực hiện</p> <p>1.2. Chuyển mục đích sử dụng đất</p> <p>1.2.1. Trình tự thực hiện</p> <p>1.2.2. Cách thức thực hiện</p> <p>1.3. Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu</p> <p>1.3.1. Trình tự thực hiện</p> <p>1.3.2. Cách thức thực hiện</p> <p>1.4. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng của tổ chức đầu tư xây dựng</p> <p>1.4.1. Trình tự thực hiện</p> <p>1.4.2. Cách thức thực hiện</p> <p>1.5. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất; đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận</p> <p>1.5.1. Trình tự thực hiện</p> <p>1.5.2. Cách thức thực hiện</p> <p>1.6. Đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp trúng đấu giá quyền sử dụng đất; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý</p>	10	4.1 4.2	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	<p>Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp;</p> <p>Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p>

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên bán đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức, chuyển đổi công ty</p> <p>1.6.1. Trình tự thực hiện</p> <p>1.6.2. Cách thức thực hiện</p> <p>1.7. Đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận; chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất</p> <p>1.7.1. Trình tự thực hiện</p> <p>1.7.2. Cách thức thực hiện</p> <p>1.8. Đăng ký đất đai đối với trường hợp Nhà nước giao đất để quản lý</p> <p>1.8.1. Trình tự thực hiện</p> <p>1.8.2. Cách thức thực hiện</p> <p>1.9. Tách thửa, hợp thửa</p> <p>1.9.1. Trình tự thực hiện</p> <p>1.9.2. Cách thức thực hiện</p>				
<p>Chương 2. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện</p> <p>2.1. Giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất</p> <p>2.1.1. Trình tự thực hiện</p> <p>2.1.2. Cách thức thực hiện</p> <p>2.2. Chuyển mục đích sử dụng đất</p> <p>2.2.1. Trình tự thực hiện</p> <p>2.2.2. Cách thức thực hiện</p> <p>2.3. Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác</p>	16	4.1 4.2	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	<p>Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp;</p> <p>Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p>

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>gắn liền với đất lần đầu</p> <p>2.3.1. Trình tự thực hiện</p> <p>2.3.2. Cách thức thực hiện</p> <p>2.4. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất; bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận</p> <p>2.4.1. Trình tự thực hiện</p> <p>2.4.2. Cách thức thực hiện</p> <p>2.5. Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình cá nhân</p> <p>2.5.1. Trình tự thực hiện</p> <p>2.5.2. Cách thức thực hiện</p> <p>2.6. Đăng ký xác lập hoặc thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề</p> <p>2.6.1. Trình tự thực hiện</p> <p>2.6.2. Cách thức thực hiện</p> <p>2.7. Đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận; chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất</p> <p>2.7.1. Trình tự thực hiện</p> <p>2.7.2. Cách thức thực hiện</p> <p>2.8. Chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần</p> <p>2.8.1. Trình tự thực hiện</p> <p>2.8.2. Cách thức thực hiện</p> <p>2.9. Thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không thuộc trường hợp</p>				

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>“dồn điền đổi thửa”; chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng</p> <p>2.9.1. Trình tự thực hiện</p> <p>2.9.2. Cách thức thực hiện</p> <p>2.10. Thủ tục đính chính Giấy chứng nhận, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đã cấp</p> <p>2.10.1. Trình tự thực hiện</p> <p>2.10.2. Cách thức thực hiện</p> <p>2.11. Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã do nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho quyền sử dụng đất trước ngày 01/7/2014 mà bên nhận chuyển quyền chỉ có giấy chứng nhận của bên chuyển quyền hoặc hợp đồng, giấy tờ về chuyển quyền sử dụng đất</p> <p>2.11.1. Trình tự thực hiện</p> <p>2.11.2. Cách thức thực hiện</p> <p>2.12. Thủ tục đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền</p> <p>2.12.1. Trình tự thực hiện</p> <p>2.12.2. Cách thức thực hiện</p> <p>2.13. Hồ sơ đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất, thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hoặc thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai</p> <p>2.13.1. Trình tự thực hiện</p> <p>2.13.2. Cách thức thực hiện</p> <p>2.14. Hồ sơ đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chủ sở hữu</p>				

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>tài sản gắn liền với đất đồng thời là người sử dụng đất</p> <p>2.14.1. Trình tự thực hiện</p> <p>2.14.2. Cách thức thực hiện</p> <p>2.15. Hồ sơ đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng thời là người sử dụng đất</p> <p>2.15.1. Trình tự thực hiện</p> <p>2.15.2. Cách thức thực hiện</p> <p>2.16. Hồ sơ đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai</p> <p>2.16.1. Trình tự thực hiện</p> <p>2.16.2. Cách thức thực hiện</p> <p>2.17. Hồ sơ xóa đăng ký thế chấp</p> <p>2.17.1. Trình tự thực hiện</p> <p>2.17.2. Cách thức thực hiện</p>				
<p>Chương 3. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã</p> <p>3.1. Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất</p> <p>3.1.1. Trình tự thực hiện</p> <p>3.1.2. Cách thức thực hiện</p> <p>3.2. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất; bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận</p> <p>3.2.1. Trình tự thực hiện</p> <p>3.2.2. Cách thức thực hiện</p> <p>3.3. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng của tổ chức đầu tư xây dựng (trong trường</p>	4	4.1 4.2	<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp;</p> <p>Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp;</p> <p>Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	<p>Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp;</p> <p>Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p>

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
hợp người nhận chuyển nhượng là hộ gia đình, cá nhân) 3.3.1. Trình tự thực hiện 3.3.2. Cách thức thực hiện 3.4. Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình cá nhân 3.4.1. Trình tự thực hiện 3.4.2. Cách thức thực hiện 3.5. Hòa giải tranh chấp đất đai 3.5.1. Trình tự thực hiện 3.5.2. Cách thức thực hiện				

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Chính phủ	Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014. Quy định chi tiết một số điều của luật đất đai	2014		Thư viện	x	
2	Quốc Hội	Luật đất đai năm 2013	2013		Thư viện	x	
3	Bộ Tài Nguyên Môi Trường	Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014. Quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	2014		Thư viện		x
4	Bộ Tài Nguyên Môi Trường	Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014. Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất.	2014		Thư viện	x	

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Điểm bài tập	Hoàn thành các câu hỏi, bài tập được giao	4.1; 4.2	10%
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết (30-45phút)	4.1; 4.2	20%
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (90 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết - Bắt buộc dự thi	4.2	70%

D.30. LUẬT HÀNH CHÍNH

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Luật hành chính**

Mã lớp học phần: **RE4232**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 30

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Chức danh, học vị:

Điện thoại: E-mail:

Đơn vị: Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Môn học làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về quản lý nhà nước, nghiên cứu tổng kết thực tiễn hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, thực tiễn xây dựng và áp dụng pháp luật trong quản lý hành chính nhà nước.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

- Hiểu được công tác quản lý hành chính nhà nước, chủ thể quản lý và chủ thể của quản lý hành chính nhà nước.
- Hiểu được Cách thức quản lý hành chính nhà nước.
- Hiểu được Những phương thức nhằm bảo đảm pháp chế XHCN và kỷ luật nhà nước.
- Hiểu được Quản lý hành chính nhà nước trong trong lĩnh vực qui hoạch xây dựng: những phát hiện mới mẽ trong lĩnh vực hành chính tư..
- Hiểu được Tổ tụng hành chính và các vấn đề có liên quan.
- Hiểu được Quản lý hành chính nhà nước trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội.

4.2. Kỹ năng

- Rèn luyện kỹ năng thu thập dữ liệu, phân tích, đánh giá;
- Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tự học, tự nghiên cứu.

4.3. Thái độ

- Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt;

- Yêu nghề, có trách nhiệm với công việc được giao. Có tác phong làm việc chuyên nghiệp. Trung thực và khách quan trong công việc;
- Kiên trì, chịu được áp lực công việc;
- Có ý thức trách nhiệm với xã hội, thực hiện nghiêm chỉnh chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước;

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1: KHÁI QUÁT CHUNG VỀ LUẬT HÀNH CHÍNH 1.1. Những vấn đề chung 1.2. Các nguyên tắc cơ bản trong quản lý hành chính nhà nước 1.3. Quy phạm và quan hệ pháp luật hành chính	14	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp; Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
Chương 2: CHỦ THỂ CỦA LUẬT HÀNH CHÍNH VIỆT NAM 2.1. Cơ quan hành chính nhà nước 2.2. Quy chế pháp lý hành chính của viên chức nhà nước 2.3. Quy chế pháp lý hành chính của các tổ chức xã hội 2.4. Quy chế pháp lý hành chính của công dân Việt Nam - Người nước ngoài - Người không quốc tịch	16	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp; Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Thanh Sang	Bài giảng học phần Luật hành chính	2015	Lưu hành nội bộ	Thư viện	x	

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
2	Chính phủ	Nghị định số 43/2014/NĐ-CP. Nghị định về thi hành luật đất đai	2014		Thư viện		x
3	Quốc Hội	Luật dân sự	2015		Thư viện		x
4	Quốc Hội	Luật Hành chính Việt Nam	2012		Thư viện		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Điểm bài tập	Hoàn thành các câu hỏi, bài tập được giao	4.1; 4.2	10%
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết (30-45phút)	4.1; 4.2	20%
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (90 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết - Bắt buộc dự thi	4.1; 4.2	70%

D.31. KHỞI NGHIỆP QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **KHỞI NGHIỆP QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI**

Mã lớp học phần: RE4444

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 30

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Học phần trang bị các kiến thức, kỹ năng cần thiết để người học bắt đầu một công việc kinh doanh mới, thuộc chuyên ngành Quản lý đất đai. Trên cơ sở các kiến thức được tiếp thu này, sau khi ra trường và tích lũy được đủ điều kiện, người học có thể tự mình khởi sự một hoạt động kinh doanh cụ thể. Học phần này còn giúp người học nắm được các kiến thức và kỹ năng cơ bản về cách xác định, đánh giá và lựa chọn ý tưởng khởi nghiệp, lập được kế hoạch marketing, kế hoạch sản xuất, kế hoạch nhân sự, kế hoạch tài chính cho dự án kinh doanh, cũng như trang bị các kiến thức, kỹ năng cần thiết để thực hiện việc tạo lập một doanh nghiệp,... từ đó hình thành nên năng lực khởi sự kinh doanh.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

- Nhận biết được những đặc trưng và tố chất cần có của một doanh nhân.
- Biết cách đánh giá được điểm mạnh, yếu, cơ hội và thách thức khi khởi nghiệp.
- Lập được một kế hoạch kinh doanh.
- Xác định được tính khả thi của dự án kinh doanh.
- Nhận biết loại hình doanh nghiệp và các thủ tục đăng ký kinh doanh.

4.2. Kỹ năng

- Hình thành được kỹ năng nghiên cứu và phân tích thị trường.
- Có khả năng tổng hợp các nội dung trong marketing để tạo ra những chiến lược riêng cho sản phẩm/dịch vụ.
- Có khả năng phân tích công việc, xác định nhu cầu nhân sự, lập kế hoạch tuyển dụng, đào tạo; lập và phân tích tài chính của dự án đầu tư.

4.3. Thái độ

- Có thái độ nghiêm túc trong học tập và nghiên cứu học phần.
- Có nhận thức đúng đắn về vai trò và tầm quan trọng của việc khởi nghiệp.
- Có tinh thần, tác phong làm việc chuyên nghiệp.
- Tích cực học hỏi, nghiên cứu các mô hình khởi nghiệp thành công.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
<p align="center">Chương 1</p> <p>KÍCH HOẠT TINH THẦN KHỞI NGHIỆP</p> <p>1.1. Tổng quan về khởi nghiệp</p> <p>1.1.1. Khái niệm và vai trò của khởi nghiệp</p> <p>1.1.2. Sự cần thiết phải khởi nghiệp</p> <p>1.1.3. Khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo</p> <p>1.1.4. Khởi nghiệp trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0</p> <p>1.2. Các phương thức khởi nghiệp</p> <p>1.2.1. Phân loại theo động cơ thúc đẩy khởi nghiệp</p> <p>1.2.2. Phân loại theo mục đích khởi nghiệp</p> <p>1.2.3. Phân loại theo phạm vi kinh doanh sau khi khởi nghiệp</p> <p>1.2.4. Phân loại theo phương thức tạo lập doanh nghiệp</p> <p>1.2.4.1. Doanh nghiệp kinh doanh vì lợi nhuận</p> <p>1.2.4.2. Doanh nghiệp kinh doanh không vì lợi nhuận</p> <p>1.2.5. Phân loại theo nguồn gốc người khởi nghiệp</p> <p>1.2.6. Phân loại theo tính chất của sản phẩm/dịch vụ kinh doanh</p> <p>1.3. Chuẩn bị trở thành doanh nhân</p> <p>1.3.1. Chuẩn bị các kiến thức cần thiết</p> <p>1.3.2. Chuẩn bị các tố chất cần thiết</p> <p>1.3.3. Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân</p>	3	4.1	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết 	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
<p align="center">Chương 2</p> <p>HÌNH THÀNH, ĐÁNH GIÁ VÀ LỰA CHỌN Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI</p>	5	4.1 4.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết 	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>2.1. Nhận diện cơ hội kinh doanh</p> <p>2.1.1. Cơ hội kinh doanh</p> <p>2.1.2. Nhận diện cơ hội kinh doanh</p> <p>2.1.3. Kỹ năng nhận diện cơ hội kinh doanh</p> <p>2.2. Đánh giá và lựa chọn ý tưởng</p> <p>2.2.1. Ý tưởng kinh doanh</p> <p>Đánh giá và lựa chọn ý tưởng kinh doanh</p> <p>Lập kế hoạch kinh doanh</p> <p>Khái niệm và vai trò của việc lập kế hoạch kinh doanh</p> <p>Các bộ phận cấu thành bản kế hoạch kinh doanh</p> <p>2.3.2.1. Phân tích môi trường kinh doanh</p> <p>2.3.2.2. Mô tả doanh nghiệp và sản phẩm</p> <p>2.3.2.3. Lập kế hoạch marketing</p> <p>2.3.2.4. Lập kế hoạch sản xuất</p> <p>2.3.2.5. Lập kế hoạch nhân sự</p> <p>2.3.2.6. Lập kế hoạch tài chính</p>				
<p align="center">Chương 3</p> <p align="center">PHẦN II: LẬP KẾ HOẠCH MARKETING</p> <p>3.1. Xác định thị trường mục tiêu và vị thế của doanh nghiệp</p> <p>3.1.1. Thị trường mục tiêu</p> <p>3.1.2. Khách hàng mục tiêu</p> <p>3.1.3. Đối thủ cạnh tranh</p> <p>3.1.4. Xây dựng nhãn hiệu</p> <p>1. 3.1.4.1. Khái niệm</p> <p>2. 3.1.4.2. Vai trò</p> <p>3. 3.1.4.3. Kỹ năng xây dựng</p> <p>3.1.5. Chất lượng dịch vụ đi kèm</p> <p>3.2. Lập kế hoạch marketing</p> <p>3.2.1. Sản phẩm</p> <p>3.2.2. Giá cả</p> <p>3.2.3. Xúc tiến bán hàng</p> <p>3.2.3.1. Quảng cáo</p> <p>3.2.3.2. Khuyến mãi</p> <p>3.2.3.3. Chào hàng cá nhân</p>	4	4.1 4.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết 	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
3.2.3.4. Marketing trực tiếp/trực tuyến 3.2.3.5. Quan hệ công chúng 3.2.3.6. Các công cụ khác 3.2.4. Phân phối sản phẩm				
<p style="text-align: center;">Chương 4 LẬP KẾ HOẠCH SẢN XUẤT</p> <p>4.1. Dự báo nhu cầu sản phẩm 4.1.1. Các cách tiếp cận dự báo 4.1.2. Các phương pháp dự báo</p> <p>4.2. Bố trí sản xuất 4.2.1. Lựa chọn địa điểm 4.2.2. Bố trí mặt bằng sản xuất</p> <p>4.3. Thiết kế sản phẩm/dịch vụ 4.3.1. Căn cứ quan trọng để thiết kế sản phẩm 4.3.2. Quá trình thiết kế và phát triển sản phẩm mới 4.3.3. Vai trò của thiết kế sản phẩm</p> <p>4.4. Thiết kế quy trình sản xuất 4.4.1. Hoạch định quy trình sản xuất 4.4.2. Xây dựng quy trình sản xuất 4.4.3. Phân tích hòa vốn</p> <p>4.5. Hoạch định nhu cầu vật tư, trang thiết bị 4.5.1. Hoạch định nhu cầu công suất 4.5.2. Mua sắm vật tư, thiết bị sản xuất 4.5.3. Mua sắm trang thiết bị văn phòng</p>	4	4.1	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết 	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
<p style="text-align: center;">Chương 5 LẬP KẾ HOẠCH NHÂN SỰ</p> <p>5.1. Dự báo nhu cầu nhân sự 4. 5.1.1. Phân tích công việc 5. 5.1.2. Lập các phương án cung cấp nhân sự</p> <p>5.2. Tuyển dụng nhân sự 5.2.1. Quy trình tuyển dụng 5.2.1.1. Xác định nhu cầu 5.2.1.2. Xây dựng các tiêu chuẩn và các yêu cầu 5.2.1.3. Thông báo tuyển dụng 5.2.1.4. Thu hồ sơ sơ tuyển 5.2.1.5. Phỏng vấn lựa chọn 5.2.2. Quyết định tuyển dụng</p> <p>5.3. Đào tạo và phát triển nhân lực 5.3.1. Các phương pháp đào tạo</p>	4		<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết 	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
5.3.2. Quy trình đào tạo 5.3.3. Chi phí và lợi ích từ việc đào tạo 5.4. Tổ chức công tác tiền lương trong doanh nghiệp 5.4.1. Các khái niệm liên quan đến tiền lương 5.4.2. Xây dựng chế độ tiền lương ở doanh nghiệp 5.4.3. Các hình thức trả lương, trả thưởng				
<p style="text-align: center;">Chương 6 LẬP KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH</p> 6.1. Một số thông số cơ bản 6.1.1. Dự trừ doanh thu 6.1.2. Dự trừ chi phí liên quan hoạt động sản xuất kinh doanh 6.1.3. Dự trừ các khoản thuế phải nộp ngân sách nhà nước 6.2. Dự tính tổng vốn đầu tư ban đầu của dự án 6.2.1. Các khoản chi phí để thành lập doanh nghiệp 6.2.2. Các khoản chi phí để duy trì hoạt động 6.3. Dự tính nguồn vốn huy động cho dự án 6.3.1. Cân nhắc nguồn vốn huy động 6.3.2. Các nguồn vốn có thể huy động <i>6.3.2.1. Vốn tự có</i> <i>6.3.2.2. Bán trước sản phẩm</i> <i>6.3.2.3. Thương lượng với nhà cung cấp</i> <i>6.3.2.4. Kinh doanh ngoài</i> <i>6.3.2.5. Vay vốn ngân hàng</i> <i>6.3.2.6. Huy động vốn từ thẻ tín dụng</i> <i>6.3.2.7. Chiến thắng một cuộc thi</i> <i>6.3.2.8. Gọi vốn cộng đồng</i> <i>6.3.2.9. Tìm đến trung tâm hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp</i> <i>6.3.2.10. Huy động vốn từ các nhà đầu tư thiên thần</i> <i>6.3.2.11. Huy động vốn từ Quỹ đầu tư mạo hiểm</i> 6.4. Lập bảng báo cáo và phân tích tài chính 6.4.1. Lập kế hoạch doanh thu và chi phí 6.4.2. Lập kế hoạch lưu chuyển tiền tệ 6.4.3. Phân tích các chỉ số tài chính	5		<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết 	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>6.5. Phân tích rủi ro 6.5.1. Các bước tiến hành phân tích rủi ro 6.5.2. Các phương pháp phân tích rủi ro 6.6. Phân tích hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án 6.6.1. Sự cần thiết phải xem xét tính kinh tế - xã hội của dự án 6.6.2. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án</p>				
<p style="text-align: center;">Chương 7 TRIỂN KHAI VIỆC TẠO LẬP DOANH NGHIỆP</p> <p>7.1. Các loại hình doanh nghiệp 7.1.1. Doanh nghiệp tư nhân 7.1.2. Công ty trách nhiệm hữu hạn 7.1.3. Công ty cổ phần 7.1.4. Công ty hợp danh 7.2. Điều kiện thành lập doanh nghiệp 7.2.1. Đối tượng kinh doanh 7.2.2. Tên doanh nghiệp 7.2.3. Ngành nghề khi đăng ký 7.2.4. Địa điểm kinh doanh 7.2.5. Vốn điều lệ và vốn pháp định khi thành lập 7.2.6. Con dấu 7.3. Đăng ký kinh doanh 7.3.1. Quy trình đăng ký kinh doanh 7.3.2. Hồ sơ cần chuẩn bị trước khi làm thủ tục thành lập DN 7.3.2.1. Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp tư nhân 7.3.2.2. Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp của công ty TNHH 7.3.2.3. Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp của công ty cổ phần 7.3.2.4. Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp của công ty hợp danh Thủ tục đăng ký kinh doanh và khắc dấu doanh nghiệp 7.3.3.1. Thủ tục đăng ký kinh doanh 7.3.3.2. Khắc dấu doanh nghiệp</p>	5		<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết 	<p>Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến</p>

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Thủ tục thành lập doanh nghiệp sau khi có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh 7.3.4.1. Mở tài khoản ngân hàng cho doanh nghiệp 7.3.4.2. Đăng ký nộp thuế và nộp thuế 7.3.4.3. Nộp công văn đề nghị sử dụng hóa đơn GTGT mua/đặt in 7.4. Kỹ năng kết nối nhà đầu tư 7.4.1. Tham gia các chương trình thúc đẩy khởi nghiệp 7.4.2. Tìm kiếm những nhà đầu tư thiên thần 7.4.3. Tham dự sự kiện với các doanh nhân 7.4.4. Tìm kiếm các quỹ tài chính hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa				

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Ngọc Huyền	<i>Giáo trình Khởi sự kinh doanh</i> , NXB Đại học	2012	ĐHKT Quốc dân	Các nhà sách	x	
2	Dan Senor & Saul Singer	<i>Quốc gia khởi nghiệp</i>	2013	Thế Giới	Các nhà sách		x
3	Eric Ries	<i>Khởi nghiệp tinh gọn</i>	2012	Thời đại	Các nhà sách		x
4	Nguyễn Văn Dung	<i>Quản trị kinh doanh – Sản xuất và tác nghiệp</i>	2009	Tài chính	Thư viện		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Thảo luận nhóm	Chương 2,3,4,5,6	4.1 4.2 4.3	0.5
2	Viết báo cáo đề án kinh doanh	Chương 1,2,3,4,5,6,7	4.1 4.2 4.3	0.5

D.32. ĐO ĐẠC CÔNG TRÌNH

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Đo đạc công trình**

Mã lớp học phần: **RE4233**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 30

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Môn học trang bị những kiến thức về trắc địa công trình, phương pháp thực hành giúp sinh viên biết cách làm việc thực tế, nhất là trong lĩnh vực chuyên ngành quản lý đất đai. Ngoài ra, sinh viên còn được trang bị những kiến thức nền tảng, những kỹ năng cần thiết để tiếp cận với các thiết bị đo đạc hiện đại.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

Khái quát về đo đạc công trình, trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về trắc địa các công trình, thành lập các loại bản đồ trích đo, bản đồ phục vụ quy hoạch, bản đồ phục vụ đền bù giải phóng mặt bằng, tiếp cận với các khái niệm về đo đạc, sử dụng các thiết bị và công nghệ mới trong đo đạc.

4.2. Kỹ năng

Phương pháp đo đạc cơ bản;

Tiếp cận và sử dụng các thiết bị hiện đại;

Tính toán và xử lý số liệu đo đạc.

4.3. Thái độ

- Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt;
- Yêu nghề, có trách nhiệm với công việc được giao. Có tác phong làm việc chuyên nghiệp. Trung thực và khách quan trong công việc;
- Kiên trì, chịu được áp lực công việc;

- Có ý thức trách nhiệm với xã hội, thực hiện nghiêm chỉnh chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước;

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
PHẦN 1 LÝ THUYẾT Chương I: TỔNG QUAN VỀ TRẮC ĐỊA CÔNG TRÌNH	5	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.
Chương II: QUY TRÌNH ĐO ĐẶC CÔNG TRÌNH 3. Văn bản pháp lý 4. Quy trình đo đạc công trình 5. Bình sai và xử lý số liệu đo	5	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.
Chương III: MÁY TOÀN ĐẶC ĐIỆN TỬ, MÁY THỦY CHUẨN 6. Giới thiệu Máy TĐĐT 7. Giới thiệu máy thủy chuẩn	5	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.
TỔNG CỘNG	15			

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
PHẦN THỰC HÀNH Bài 1: Thực hành sử dụng thao tác máy toàn đạc điện tử, máy thủy chuẩn - Bước 1 Cân bằng máy - Bước 2 Sử dụng máy (đo lưu bộ nhớ và đo không lưu)	3	4.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị
Bài 2: Thực hành đo lưới khống chế trắc địa - Bước 1 Chọn điểm khống chế. - Bước 2 Đo góc bằng máy toàn đạc điện tử. - Bước 3 Đo cạnh	4	4.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị
Bài 3: Thực hành biên tập bản đồ công trình, mặt cắt địa hình - Bước 1 Chuẩn bị sổ, máy toàn đạc điện tử.	4	4.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
- Bước 2 Đo chi tiết ngoài thực địa - Bước 3 Biên vẽ bản đồ				
Bài 4: Kiểm tra đánh giá kết quả	4	4.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ va trang thiết bị
TỔNG CỘNG	15			

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Hữu Long	<i>Bài giảng trên lớp môn Đo đạc công trình</i>	2018	<i>Lưu hành nội bộ</i>	Thư viện Đại học Đồng Tháp	x	
2	<i>Nguyễn Thế Thiện – Nguyễn Thạch Dũng</i>	<i>Trắc địa và bản đồ kỹ thuật số.</i>	2000	Giáo dục	Thư viện Đại học Đồng Tháp		x
3	<i>PGS TS Phạm Phạm Chuyên</i>	<i>Đo đạc</i>		<i>Xây dựng</i>	Thư viện Đại học Đồng Tháp		x
4	<i>Nguyễn Trọng San – Đào Quang Hiếu – Đinh Công Hòa</i>	<i>Trắc địa cơ sở</i>	2002	<i>Trường Đại học Mở Địa Chất Hà Nội</i>	Thư viện Đại học Đồng Tháp		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra thường kỳ, kiểm tra thực hành, điểm danh	Tất cả các chương	4.1 4.2	0,3
2	- Kiểm tra đánh giá cuối kỳ (điểm thi hết môn)	Tất cả các chương	4.1 4.2	0,7

D.33. HỆ THỐNG ĐỊNH VỊ TOÀN CẦU GPS

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **HỆ THỐNG ĐỊNH VỊ TOÀN CẦU GPS**

Mã lớp học phần: **RE4024**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 15/30

Học phần điều kiện:

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Tổng quan về học phần

Học phần giới thiệu những khái niệm cơ bản về hệ thống vệ tinh định vị toàn cầu (GNSS); Các hệ thống vệ tinh định vị trên thế giới; Tổng quan về hệ thống GPS; Ưu điểm và nhược điểm của việc sử dụng GPS; Các thành phần của hệ thống GPS; Ứng dụng của GPS; Nguyên lý hoạt động của GPS; Các kỹ thuật đo GPS.

4. Chuẩn đầu ra

Sau khi học xong môn học này, người học sẽ biết được các khái niệm cơ bản và hiểu được nguyên lý hoạt động của các hệ thống vệ tinh định vị toàn cầu (GNSS) trên thế giới, đồng thời người học cũng được rèn luyện những kỹ năng sử dụng các thiết bị định vị toàn cầu ứng dụng trong lĩnh vực chuyên ngành quản lý đất đai.

4.1. Kiến thức

4.1.1. *Biết được đặc điểm cơ bản của các hệ thống vệ tinh định vị toàn cầu (GNSS) phổ biến hiện nay: GLONASS, GPS, GALLIEO, COMPASS, ...;*

4.1.2. *Hiểu được nguyên lý hoạt động cơ bản của hệ thống GPS – Mỹ.*

4.2. Kỹ năng

4.2.1. *Biết sử dụng cơ bản các loại máy thu GPS khác nhau;*

4.2.2. *Hiểu và vận dụng quá trình đo đạc, xử lý dữ liệu đo GPS, ứng dụng trong Quản lý đất đai.*

4.3. Thái độ

4.3.1. *Rèn luyện tính nhẫn nại, cẩn thận, tỉ mỉ;*

4.3.2. *Rèn luyện tư duy không gian, logic.*

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

5.1. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của người học
Chương 1. TỔNG QUAN VỀ GNSS	4	4.1.1	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp 	Xem trước bài giảng và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
Chương 2. HỆ THỐNG TỌA ĐỘ VÀ THỜI GIAN	4	4.1.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện Seminar theo các chủ đề phân công 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm nhận chủ đề và phân công thành viên chuẩn bị trước nội dung; - Nhóm trình bày gửi tài liệu cho các nhóm khác; - Các thành viên trong nhóm thay phiên trình bày báo cáo; - Các nhóm khác đặt câu hỏi thảo luận.
Chương 3. TÍN HIỆU VÀ TRỊ ĐO GPS	3	4.1.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp 	Xem trước bài giảng và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
Chương 4. PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH VỊ VÀ XỬ LÝ SỐ LIỆU ĐO GPS	4	4.1.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp 	Xem trước bài giảng và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến

5.2. Thực hành

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
1. THỰC HÀNH VỚI MÁY THU CHÍNH XÁC THẤP	15	4.2 4.3	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp 	Xem trước bài giảng (video hướng dẫn thực hành) và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
2. THỰC HÀNH VỚI MÁY THU CHÍNH XÁC CAO	15	4.2 4.3	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp 	Xem trước bài giảng (video hướng dẫn thực hành) và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Trần Vĩnh Phước	Hệ thống định vị toàn cầu GPS	2008	NXB ĐHQG TPHCM	Thư viện Lê Vũ Hùng	x	
2	Nguyễn Ngọc Lâu	Thực tập GPS	2010	NXB ĐHQG TPHCM	Thư viện Lê Vũ Hùng	x	
3		Tài liệu hướng dẫn sử dụng các loại máy thu GPS			Online		

7. Quy định đối với người học

Tham dự ít nhất 80% số giờ lý thuyết và 90% số giờ thực hành.

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Seminar nhóm (phân lý thuyết)	Chương 2	4.1	10%
2	Thực hành nhóm	Phần 1, Chương 3	4.2	25%
3	Kiểm tra thực hành cá nhân	Phần 1: chương 2,3 Phần 2: chương 1, 2	4.1, 4.2	15%
4	Thi kết thúc học phần			50%

D.34. KHOA HỌC VỀ THAY ĐỔI SỬ DỤNG ĐẤT

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Khoa học về thay đổi sử dụng đất (land change science)**

Mã lớp học phần: **RE4240**

Số tín chỉ: 3

Số tiết tín chỉ: 45 (30 LT, 15 TH)

Học phần điều kiện (*nếu có*): Viễn thám cơ sở và Hệ thống thông tin địa lý GIS

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị: Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Môn học trang bị những kiến thức cơ bản về khoa học thay đổi lớp phủ bề mặt đất/sử dụng đất (land cover/land use change – LPBM/SDĐ), các hình thái không gian, động lực của các quá trình biến đổi, nguyên nhân và hệ quả của biến đổi LPBM/SDĐ (đối với tất cả các thành phần tự nhiên và kinh tế - xã hội). Môn học giúp sinh viên hiểu rõ bản chất của các quá trình xảy ra trên bề mặt Trái đất thông qua mối tương tác qua lại giữa môi trường - con người. Từ đó, đóng góp cơ sở khoa học cơ bản cần thiết giúp sinh viên hiểu và vận dụng để phát triển các chiến lược quản lý bền vững đất đai nói riêng và quản lý tài nguyên thiên nhiên nói chung.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. Hiểu được căn bản các quá trình tương tác qua lại giữa môi trường - con người thông qua thay đổi LPBM/SDĐ; Biết được các phương pháp, mô hình áp dụng trong phân tích không gian, phân tích động lực của các quá trình thay đổi sử dụng đất.

4.1.2. Biết và hiểu được các hình thái không gian, các mô hình thay đổi LPBM/SDĐ khác nhau;

4.1.3. Hiểu và phân tích được động lực, nguyên nhân của các quá trình thay đổi LPBM/SDĐ. Từ đó, phân tích các hệ quả và tác động của thay đổi LPBM/SDĐ đối với các thành phần tự nhiên và kinh tế - xã hội;

4.1.4. Vận dụng mô hình hóa các kiểu thay đổi LPBM/SDĐ trong tương lai theo hướng phát triển bền vững.

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tài liệu tiếng Anh, tự học, tự nghiên cứu;

4.2.2. Kỹ năng làm việc nhóm phục vụ điều tra, khảo sát thực tế;

4.2.3. Kỹ năng thuyết trình, tổ chức công việc, viết báo cáo;

4.2.4. Nâng cao kỹ năng sử dụng các phần mềm mã nguồn mở.

4.8. Thái độ

4.3.1. Có ý thức tôn trọng và bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên.

4.3.2. Có thái độ tích cực, nghiêm túc, tự chịu trách nhiệm và trung thực.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1. Cơ sở khoa học của thay đổi lớp phủ bề mặt đất/sử dụng đất (LPBM/SDD) 1.1. Các khái niệm liên quan 1.2. Cơ sở lý thuyết của thay đổi LPBM/SDD 1.3. Những thay đổi trong lịch sử của LPBM/SDD trên toàn cầu 1.4. Các phương pháp nghiên cứu, quan trắc, đánh giá thay đổi LPBM/SDD	7	4.1, 4.3	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Minh họa - Vấn đáp - Rút kết 	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 2. Các hình thái không gian, các mô hình thay đổi LPBM/SDD khác nhau 2.1. Thay đổi lớp phủ rừng 2.2. Thay đổi diện tích đất nông nghiệp 2.3. Thay đổi diện tích vùng đất ngập nước 2.4. Thay đổi diện tích đất đô thị và xây dựng 2.5. Thay đổi ở vùng đất khô hạn và bán khô hạn	6	4.1, 4.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận nhóm - Rút kết 	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 3. Động lực, nguyên nhân của các quá trình thay đổi LPBM/SDD 3.1. Giải thích động lực học sử dụng đất 3.2. Nguyên nhân cơ bản 3.3. Nguyên nhân gần	6	4.1, 4.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận nhóm - Rút kết 	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 4. Các hệ quả và tác động của thay đổi LPBM/SDD 4.1. Cung cấp lương thực và thiếu lương thực	6	4.1, 4.2, 4.3	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận nhóm - Rút kết 	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
4.2. Nguy cơ dịch bệnh và sức khỏe con người 4.3. Đa dạng nông nghiệp và suy giảm đa dạng sinh học 4.4. Các vấn đề liên quan đến khí quyển và khí hậu địa phương 4.5. Các vấn đề liên quan đến hệ thống thủy văn và vùng ven biển 4.6. Suy thoái đất				
Chương 5. Mô hình hóa các kiểu thay đổi LPBM/SDD trong tương lai 5.1. Vai trò của các mô hình trong nghiên cứu thay đổi LPBM/SDD 5.2. Chiều hướng không gian và thời gian của việc lập mô hình thay đổi LPBM/SDD 5.3. Phân tích các kịch bản sử dụng đất trong tương lai	5	4.1, 4.2, 4.3	- Thuyết trình - Vấn đáp - Thảo luận nhóm - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
Chủ đề 1. Ứng dụng Viễn thám và GIS để quan trắc các kiểu thay đổi LPBM/SDD	15	4.1, 4.2, 4.3	- Giảng viên hướng dẫn thực hành - Sinh viên thực hành ở phòng máy	- Nghiên cứu tài liệu - Máy tính cá nhân (nếu có)
Chủ đề 2. Mô hình hóa các kiểu thay đổi LPBM/SDD trong tương lai	15	4.1, 4.2, 4.3	- Giảng viên hướng dẫn thực hành - Sinh viên thực hành ở phòng máy	- Nghiên cứu tài liệu - Máy tính cá nhân (nếu có)

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Hồ	Tài liệu giảng dạy môn Khoa học về Thay đổi Sử dụng đất	2020	Đại học Đồng Tháp, Lưu hành	Giảng viên	x	

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
				nội bộ			
2	Lâm Tuyết Hương và Phạm Thế Hùng	Bài giảng ứng dụng viễn thám và GIS trong quản lý tài nguyên và môi trường	2017	Đại học Đồng Tháp, Lưu hành nội bộ	Thư viện	x	
3	Garik Gutman (chủ biên)	Land Change Science (Observing, Monitoring and Understanding Trajectories of Change on the Earth's Surface)	2004	Springer Print ISBN 978-94-007-4306-9	Giảng viên		x
4	Eric F. Lambin and Helmut Geist (chủ biên)	Land-Use and Land-Cover Change - Local Processes and Global Impacts	2006	Springer ISBN-10 3-540-32201-9	Giảng viên	x	
5	Lê Quang Trí	Giáo trình Quy hoạch sử dụng đất đai	2005	NXB Đại học Cần Thơ	Thư viện		x
6	Lê Thái Bạt (chủ biên)	Sổ tay Điều tra, phân loại, lập bản đồ đất và đánh giá đất đai	2015	NXB Nông nghiệp, Hà Nội	Giảng viên		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra trên lớp	Chương 3, 4	4.1	20%
2	Bài thu hoạch thực hành	Chủ đề 1, 2	4.1, 4.2	30%
3	Thi kết thúc môn	Chương 1, 2, 3, 4, 5	4.1, 4.2	50%

D.35. GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG**

Mã lớp học phần: **RE4241**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 30

Học phần điều kiện (*nếu có*): Quản lý nhà nước về đất đai

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Tổng quan về các quy định pháp luật trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. Cụ thể những trường hợp nhà nước thu hồi đất, trưng dụng đất. Bồi thường thiệt hại về đất và tài sản gắn liền với đất. Những trường hợp không được bồi thường về đất và tài sản. Các khoản hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất. Chế độ bố trí tái định cư khi nhà nước thu hồi đất ở.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

- Hiểu biết về những trường hợp cụ thể nhà nước thu hồi đất;
- Nắm rõ những căn cứ pháp lý, quy trình thực hiện thu hồi đất trong từng trường hợp cụ thể;
- Biết được những trường hợp nào được bồi thường và không được bồi thường về đất và tài sản gắn liền với đất;
- Có kiến thức pháp luật về các khoản hỗ trợ và đối tượng được hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất;
- Vận dụng những quy định pháp luật về thu hồi, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư một cách chuẩn xác cho từng dự án và từng đối tượng bị thu hồi đất;

4.2. Kỹ năng

- Phân biệt được các loại dự án thuộc danh mục nhà nước thu hồi đất và các dự án đầu tư còn lại;
- Phân tích, xử lý tình huống;
- Khảo sát, lập phương án bồi thường;
- Đàm phán và thuyết phục;
- Tổ chức công việc.

4.3. Về thái độ

- Tôn trọng luật pháp và sự thật;
- Trung thực, khách quan;

- Chính xác, tỉ mỉ;
- Biết lắng nghe và chia sẻ.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1. Thu hồi, trưng dụng đất 1.1. Thu hồi đất 1.1.1. Những trường hợp nhà nước thu hồi đất 1.1.2. Căn cứ thu hồi đất 1.1.3. Thẩm quyền thu hồi đất 1.1.4. Trình tự, thủ tục thu hồi đất 1.1.5. Cường chế thu hồi đất 1.2. Trưng dụng đất	6	4.1	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết 	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 2. Bồi thường về đất và tài sản khi nhà nước thu hồi đất 2.1. Bồi thường về đất 2.1.1. Nguyên tắc bồi thường 2.1.2. Điều kiện được bồi thường về đất 2.1.3. Bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại 2.1.5. Bồi thường đối với đất ở 2.1.6. Bồi thường đối với đất phi nông nghiệp không phải là đất ở 2.1.7. Bồi thường đối với đất nông nghiệp 2.1.8. Bồi thường thiệt hại đối với đất thuộc hành lang an toàn 2.1.9. Những trường hợp không được bồi thường về đất 2.2. Bồi thường thiệt hại về tài sản, sản xuất kinh doanh 2.2.1. Nguyên tắc bồi thường 2.2.2. Bồi thường thiệt hại về nhà, công trình 2.2.3. Bồi thường đối với cây trồng, vật nuôi 2.2.4. Bồi thường chi phí di chuyển 2.2.5. Bồi thường di chuyển mồ mã 2.2.6. Những trường hợp không được	10	4.1 4.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết 	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
bồi thường tài sản 2.3. Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các trường hợp thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người				
Chương 3. Hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất 3.1. Nguyên tắc hỗ trợ 3.2. Các khoản hỗ trợ 3.2.1. Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất 3.2.2. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm 3.2.3. Hỗ trợ tái định cư 3.2.4. Hỗ trợ khác	10	4.1 4.2	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 4. Chế độ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất 4.1. Lập và thực hiện dự án tái định cư 4.2. Bố trí tái định cư cho người có đất ở thu hồi mà phải di chuyển chỗ ở 4.3. Suất tái định cư tối thiểu	4	4.1 4.2	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Ngô Thạch Thảo Ly	Bài giảng Giải phóng mặt bằng	2020			x	
2	Quốc Hội	Luật đất đai 2013	2013	CTQG	Thư viện	x	
	Chính phủ	Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014. Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai	2013		Thư viện	x	

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
3	Chính phủ	Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014. Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất	2014		Thư viện	x	
	Chính phủ	Nghị định số 06/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2020. Sửa đổi, bổ sung Điều 17 của Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất	2020		Giảng viên		x
4	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất	2014		Giảng viên	x	
5	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 quy định chi tiết quy định chi tiết nghị định số 01/2017/nđ-cp ngày 06 tháng 01 năm 2017 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành luật đất đai	2017		Giảng viên		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra trên lớp	Chương 1, 2, 3,4	4.1, 4.2	0.2
2	Viết báo cáo tình huống	Chương 1, 2, 3,4	4.1, 4.2	0.2
3	Thi kết thúc môn	Chương 1, 2, 3,4	4.1, 4.2	0.6

D.36. THỰC HÀNH GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **THỰC HÀNH GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG**

Mã lớp học phần: **RE4241_TH**

Số tín chỉ: 01

Số tiết tín chỉ: 0/30/60

Học phần điều kiện (*nếu có*): Quản lý nhà nước về đất đai

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Quy trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. Lập và triển khai thực hiện kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát đo đạc, kiểm đếm/kiểm đếm bắt buộc

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

- Xác định được những căn cứ pháp lý thực hiện thu hồi đất, lập phương án bồi thường, hỗ trợ trong từng trường hợp cụ thể;
- Vận dụng những quy định pháp luật thực hiện đúng quy trình điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm/kiểm đếm bắt buộc;

4.2. Kỹ năng

- Lập kế hoạch;
- Khảo sát, đo đạc, kiểm đếm tài sản phục vụ lập phương án bồi thường;
- Đàm phán và thuyết phục;
- Tổ chức công việc.

4.3. Về thái độ

- Tôn trọng luật pháp và sự thật;
- Trung thực, khách quan;
- Chính xác, tỉ mỉ;
- Biết lắng nghe và chia sẻ.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Thực hành, thực tế

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
Chủ đề 1. Lập kế hoạch điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm	5	4.1	- Chia nhóm tối đa 05	Nhóm trưởng phân

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
và thông báo thu hồi đất		4.2	sinh viên/nhóm; - Hướng dẫn sinh viên lập kế hoạch điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm và thông báo thu hồi đất	công nhiệm vụ từng thành viên trong nhóm, có bảng phân công cụ thể nội dung công việc và đánh giá kết quả đạt được;
Chủ đề 2. Triển khai thực hiện kế hoạch điều tra, khảo sát đo đạc, kiểm đếm, kiểm đếm bắt buộc	20	4.1 4.2	- Hướng dẫn các kỹ năng cần thiết trong quá trình điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm;	- Xác định các nội dung cơ bản - Chuẩn bị các điều kiện, phương tiện cần thiết khi ra thực địa điều tra.
Chủ đề 3. Lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	5	4.1 4.2	Hướng dẫn viết báo cáo (theo mẫu do giảng viên cung cấp)	Nêu các vấn đề chưa giải quyết được (nếu có)

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Ngô Thạch Thảo Ly	Bài giảng Giải phóng mặt bằng	2020			x	
2	Quốc Hội	Luật đất đai 2013	2013	CTQG	Thư viện	x	
	Chính phủ	Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014. Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai	2013		Thư viện	x	
3	Chính phủ	Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014. Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất	2014		Thư viện	x	
	Chính phủ	Nghị định số 06/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2020. Sửa đổi, bổ sung	2020		Giảng viên		x

		Điều 17 của Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất					
4	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất	2014		Giảng viên	x	
5	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 quy định chi tiết quy định chi tiết nghị định số 01/2017/nđ-cp ngày 06 tháng 01 năm 2017 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành luật đất đai	2017		Giảng viên		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Viết báo cáo	Chương 1, 2, 3,4	4.1 4.2	1.0

D.37. DỰ TOÁN ĐO ĐẠC LẬP BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH VÀ ĐỊA HÌNH

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Dự toán đo đạc lập bản đồ địa chính và địa hình**

Mã lớp học phần: **RE4242**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 45

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Giới thiệu cơ bản về: đơn giá trong đo đạc địa chính và địa hình, đơn giá các vật liệu, máy móc và nhân công cần thiết dùng trong đo đạc, đơn giá quy định theo từng tỉnh. Từ đó dựa vào các tiêu chuẩn kỹ thuật trong đo đạc thành lập bản đồ địa chính và địa hình để xây dựng nên dự toán đo đạc địa chính và địa hình.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

- Hiểu các loại đơn giá trong đo đạc.;
- Hiểu được quy trình xử lý tính toán của từng đơn giá chi tiết đo đạc;

4.2. Kỹ năng

- Sử dụng được các phần mềm chuyên ngành trong việc xử lý và tổng hợp số liệu.;
- Tính toán đơn giá chi tiết đo đạc.;

4.3. Thái độ

- Có tác phong làm việc chuyên nghiệp.;
- Trung thực và khách quan trong công việc.;
- Kiên trì, chịu được áp lực công việc.;

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
CHƯƠNG 1. Khái niệm đơn giá đo đạc 1.1. Các khái niệm chung 1.2. Đơn giá đo đạc	4	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Sinh viên cùng	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.

			thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	
CHƯƠNG 2. Đơn giá đo đạc của địa phương 2.1. Đơn giá nhân công 2.2. Đơn giá dụng cụ, thiết bị. 2.3. Đơn giá vật liệu	8	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
CHƯƠNG 3. Phương pháp tính toán lập dự toán 3.1 Dự toán lập bản đồ địa hình. 3.2. Dự toán lập bản đồ địa chính.	3	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
Bài 1. Lập dự toán bản đồ địa hình	15	4.3	Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
Bài 2. Lập dự toán bản đồ địa chính.	15	4.3	Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Hữu Long	Tài liệu môn học Dự toán đo đạc lập bản đồ địa chính và địa hình (dùng cho sinh viên	2014		Thư viện	x	

		chuyên ngành Quản lý đất đai)					
2	Tỉnh Đồng Tháp	Đơn giá xây dựng	2020		Thư viện		x

7. Quy định đối với sinh viên

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học 90% tổng số tiết môn học	4.1; 4.2; 4.3	5%
1	Điểm thực hành	- Báo cáo/kỹ năng, kỹ xảo thực hành - Tham gia 100% số giờ	4.3	15%
1	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết 90 phút: chương 1, chương 2, chương 3	4.1; 4.2; 4.3	20%
1	- Thi viết 90 phút - Bắt buộc dự thi	- Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành	4.1; 4.2	60%

D.38. TT. HỆ THỐNG ĐỊNH VỊ TOÀN CẦU NÂNG CAO

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **TT. Hệ thống định vị toàn cầu nâng cao (Advanced training in GNSS)**

Mã lớp học phần:

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ (LT/ThH/TH): 00/60/60

Học phần điều kiện (*nếu có*): Hệ thống định vị toàn cầu

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Học phần trang bị cho người học các kỹ năng cần thiết để ứng dụng các thiết bị GNSS chính xác cao trong đo đạc địa chính. Học phần được giảng dạy chủ yếu ngoài hiện trường, trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp nơi có các công trình, dự án liên quan đến đo đạc, thành lập bản đồ địa chính.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. Hiểu được quy trình ứng dụng công nghệ GNSS trong đo đạc địa chính;

4.1.2. Hiểu được quy trình thành lập bản đồ địa chính, quy trình đo lưới địa chính.

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Thành thạo các thao tác ngoại nghiệp với thiết bị GNSS chính xác cao;

4.2.2. Thành thạo các thao tác nội nghiệp: xử lý số liệu đo đạc và thành lập bản đồ địa chính.

4.3. Thái độ, hành vi

4.3.1. Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp;

4.3.2. Rèn luyện tính kiên trì, nhẫn nại, cẩn thận, tỉ mỉ trong đo đạc.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
Bài 1. Hướng dẫn sử dụng máy thu GNSS chính xác cao - Đặc điểm kỹ thuật của dòng máy thu GNSS chính xác cao.	5	4.2	- GV minh họa thao tác; - Chia nhóm, quan sát, ghi chép, thực hành theo hướng dẫn.	Nghiên cứu trước bài giảng, tài liệu tham

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
- Giới thiệu máy thu Trimble.				khảo.
Bài 2. Ứng dụng kỹ thuật định vị tương đối để đo mạng lưới trắc địa - Khảo sát hiện trường. - Lập kế hoạch đo. - Quy trình đo ngoài thực địa. - Xử lý dữ liệu đo, thành lập lưới trắc địa.	25	4.1 4.2 4.3	- Giảng viên minh họa thao tác; - Các nhóm quan sát và thực hành theo hướng dẫn; - Các nhóm báo cáo kết quả.	Nghiên cứu trước bài giảng, tài liệu tham khảo.
Bài 3. Ứng dụng kỹ thuật RTK để đo chi tiết - Giới thiệu kỹ thuật RTK. - Quy trình đo RTK. - Xử lý dữ liệu đo, thành lập bản đồ địa chính.	30	4.1 4.2 4.3	Giảng viên minh họa thao tác; - Các nhóm quan sát và thực hành theo hướng dẫn; - Các nhóm báo cáo kết quả.	Nghiên cứu trước bài giảng, tài liệu tham khảo.

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Ngọc Lâu Đương Tuấn Việt	Thực tập định vị vệ tinh (GPS)	2010	ĐHQG TPHCM	Thư viện	x	
2	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ	Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9401:2012 về Kỹ thuật đo và xử lý số liệu GPS trong trắc địa công trình	2010		File toàn văn		x
3	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về xây dựng lưới tọa độ	2009		File toàn văn		x
4	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Quy phạm thành lập bản đồ địa chính	2008		File toàn văn		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra thường kỳ	Bài 1, 2, 3	4.1,4.2	0,5
2	Báo cáo nhóm	Bài 2, 3	4.1,4.2	0,5

D.39. SAI SỐ VÀ XỬ LÝ SAI SỐ TRONG TRẮC ĐỊA

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: Sai số và xử lý sai số trong trắc địa

Mã lớp học phần: RE4244

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 45

Học phần điều kiện (nếu có):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Giới thiệu cơ bản về: sai số trong đo đạc, phân loại sai số, xử lý các sai số trong đo đạc thành lập các loại bản đồ, sai số trong công tác định vị công trình; ứng dụng phần mềm chuyên ngành trong việc xử lý sai số đo đạc.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

- Hiểu các dạng sai số đo, phân loại.;
- Hiểu được quy trình xử lý sai số đo đạc;

4.2. Kỹ năng

Sử dụng được các phần mềm chuyên ngành trong việc xử lý sai số đo.

4.3. Thái độ

- Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp;
- Rèn luyện tính kiên trì, nhẫn nại, cẩn thận, tỉ mỉ trong đo đạc.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
CHƯƠNG 1. Khái niệm sai số đo đạc 1.1. Các khái niệm chung 1.2. Phân loại sai số	4	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
CHƯƠNG 2. Xử lý sai số trắc địa 2.1. Xử lý sai số do người đo 2.2. Xử lý sai số do dụng cụ đo. 2.3. Xử lý sai số tổng hợp	8	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
CHƯƠNG 3. Bình sai sai số	3	4.1	Giảng viên thuyết trình	Sinh viên chuẩn

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
3.1. Phương pháp bình sai gần đúng 3.2. Phương pháp bình sai chặt chẽ.		4.2	nội dung trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	bị nội dung trước buổi học trên lớp.

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
Bài 1. Đo đạc thực địa để xác định sai số.	15	4.3	Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
Bài 2. Ứng dụng phần mềm trong xử lý sai số đo	15	4.3	Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Hữu Long	Tài liệu môn Sai số và xử lý số liệu đo đạc (dùng cho sinh viên chuyên ngành Quản lý đất đai)	2014		Thư viện	x	
2	Bộ Tài nguyên Môi trường	Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014. Quy định về bản đồ địa chính.	2014		Thư viện		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học 90% tổng số tiết môn học	4.1; 4.2; 4.3	5%
1	Điểm thực hành	- Báo cáo/kỹ năng, kỹ xảo thực hành - Tham gia 100% số giờ	4.3	15%
1	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết 90 phút: chương 1, chương 2, chương 3	4.1; 4.2; 4.3	20%
1	- Thi viết 90 phút - Bắt buộc dự thi	- Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành	4.1; 4.2	60%

D.40. AUTOCAD

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: AutoCad

Mã lớp học phần: **RE4023**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 30

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Môn học gồm có hai phần:

- *Phần lý thuyết: gồm các lệnh cơ bản được sử dụng trong AutoCad.*

- *Phần thực hành: các bài tập thực hành ứng dụng AutoCad trong biên tập và vẽ bản đồ.*

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phần mềm AutoCad, sử dụng phần mềm AutoCad trong đo vẽ và biên tập bản đồ chuyên đề.

4.2. Kỹ năng

Môn học chú trọng việc rèn luyện kỹ năng sử dụng thành thạo phần mềm chuyên ngành trong thành lập bản đồ cho sinh viên chuyên ngành Quản lý đất đai. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học.

4.3. Thái độ

- Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng đo vẽ;
- Rèn luyện tính kiên trì, nhẫn nại, cẩn thận, tỉ mỉ trong công việc.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
PHẦN I LÝ THUYẾT Chương 1: MỞ ĐẦU GIỚI THIỆU CHUNG 1.1. Giới thiệu về AutoCad 1.2. Giới thiệu các lệnh về File 1.3. Hệ tọa độ và các phương thức truy bắt điểm 1.4. Các lệnh lập bản vẽ cơ bản	5	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương II: Các lệnh vẽ 2.1. Các lệnh vẽ cơ bản 2.2. Các lệnh hiệu chỉnh căn bản 2.3. Các lệnh hiệu chỉnh tạo hình 2.4. Các lệnh biến đổi và sao chép hình 2.5. Quản lý bản vẽ theo lớp, đường nét và màu	5	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.
Chương III: Thành lập mặt cắt và hoàn chỉnh bản vẽ 3.1. Hình cắt mặt cắt và vẽ ký hiệu vật liệu 3.2. Nhập và hiệu chỉnh văn bản 3.3. Ghi và hiệu chỉnh kích thước 3.4. Tạo khối và ghi khối 3.5. In bản vẽ	5	4.1	Thảo luận - seminar	Nghiên cứu tài liệu, soạn câu hỏi.
TỔNG CỘNG	15			

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
Bài 1. Chuyển điểm đo từ thực địa vào phần mềm AutoCad. - Bước 1 Tổng hợp số liệu đo đạc thực địa đã thu thập - Bước 2 Nhập số liệu qua các phần mềm hỗ trợ - Bước 3 Chuyển số liệu từ phần mềm hỗ trợ sang AutoCad	5	4.2	Hướng dẫn thao tác trên máy vi tính	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị
Bài 2. Xử lý biên vẽ bản đồ - Bước 1 Kiểm tra số liệu chung tọa độ - Bước 2 Hiệu chỉnh số liệu (nếu có) - Bước 3 Biên vẽ các đối tượng	5	4.2	Hướng dẫn thao tác trên máy vi tính	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị
Bài 3. Trang trí, và in ấn sản phẩm. - Bước 1 Trang trí khung bản đồ, khung tên - Bước 2 Hiệu chỉnh các đối tượng theo lớp và màu sắc - Bước 3 In và kiểm tra sản phẩm	5	4.2	Hướng dẫn thao tác trên máy vi tính	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị
TỔNG CỘNG	15			

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Hữu Long	<i>Bài giảng trên lớp môn Autocad</i>	2018	<i>Lưu hành nội bộ</i>	Thư viện Đại học Đồng Tháp	x	
2	Phạm Thế Hùng	<i>Giáo trình kỹ thuật bản đồ địa chính</i>	2015	<i>Lưu hành nội bộ</i>	Thư viện Đại học Đồng Tháp	x	
3	<i>Nguyễn Trọng San</i>	<i>Giáo trình đo đạc địa chính</i>	2009	<i>NXB kỹ thuật</i>	Thư viện Đại học Đồng Tháp	x	
4	<i>Nguyễn Thế Thận – Nguyễn Thạc Dũng</i>	<i>Trắc địa và bản đồ kỹ thuật số.</i>	2000	Giáo dục	Thư viện Đại học Đồng Tháp		x
5	<i>PGS TS Phạm Phạm Chuyên</i>	<i>Đo đạc</i>		<i>Xây dựng</i>	Thư viện Đại học Đồng Tháp		x
6	<i>Nguyễn Trọng San – Đào Quang Hiếu – Đinh Công Hòa</i>	<i>Trắc địa cơ sở</i>	2002	<i>Trường Đại học Mô Địa Chất Hà Nội</i>	Thư viện Đại học Đồng Tháp		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra thường kỳ, kiểm tra thực hành, điểm danh	Tất cả các chương	4.1 4.2	0,3
2	- Kiểm tra đánh giá cuối kỳ (điểm thi hết môn)	Tất cả các chương	4.1 4.2	0,7

D.41. LẬP TRÌNH GIS

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **LẬP TRÌNH GIS**

Mã lớp học phần: **RE4234**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 15/30

Học phần điều kiện:

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

2.1. Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Tổng quan về học phần

Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về ngôn ngữ lập trình Python cũng như cách sử dụng Python xây dựng một chương trình tính toán cụ thể trong GIS. Môn học hỗ trợ sinh viên có cái nhìn tổng quát nhất về kỹ thuật lập trình, tạo điều kiện cho sinh viên có thể vận dụng thành thạo kiến thức đã học trong môn Hệ thống thông tin địa lý GIS.

4. Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. *Biết được các khái niệm và thành phần của ngôn ngữ lập trình Python;*

4.1.2. *Tiếp cận với các khái niệm về xây dựng mô hình tính toán trong GIS. Biết cách xây dựng một mô hình tính toán đơn giản trong GIS.*

4.2. Kỹ năng

4.2.1. *Xây dựng một mô hình tính toán đơn giản từ các bộ công cụ có sẵn trong phần mềm GIS;*

4.2.2. *Sử dụng ngôn ngữ lập trình Python xây dựng một chương trình tính toán đơn giản giải quyết một vấn đề cụ thể trong GIS.*

4.3. Thái độ

4.3.1. *Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp;*

4.3.2. *Rèn luyện tính kiên trì, nhẫn nại, cẩn thận, tỉ mỉ trong đo đạc.*

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

5.1. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của người học
Chương 1. MODEL BUILDER	5	4.1.1	- Thuyết giảng - Hoạt động	Xem trước bài giảng và tài liệu, tham gia thảo luận,

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của người học
			nhóm - Hỏi – đáp	đóng góp ý kiến
Chương 2. NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH PYTHON	5	4.1.1 4.1.2	- Thực hiện Seminar theo các chủ đề phân công	- Các nhóm nhận chủ đề và phân công thành viên chuẩn bị trước nội dung; - Nhóm trình bày gửi tài liệu cho các nhóm khác; - Các thành viên trong nhóm thay phiên trình bày báo cáo; - Các nhóm khác đặt câu hỏi thảo luận.

5.2. Thực hành

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
1. MODEL BUILDER	4	4.2.1 4.3	- Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng (video hướng dẫn thực hành) và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
2. KỸ NĂNG LẬP TRÌNH CƠ BẢN VỚI PYTHON	8	4.2.1	- Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng (video hướng dẫn thực hành) và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
3. XÂY DỰNG ỨNG DỤNG TÍNH TOÁN BẰNG PYTHON	20	4.2.2	- Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng (video hướng dẫn thực hành) và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Erik Westra	Python Geospatial Development	2013	Packt	Online	x	

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
2		Khóa học GIS Programming and Software Development	2019		Online	x	

7. Quy định đối với người học

Tham dự ít nhất 80% số giờ lý thuyết và 90% số giờ thực hành.

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Seminar nhóm (phân lý thuyết)	Chương 2	4.1	10%
2	Thực hành nhóm	Phần 1, Chương 3	4.2	25%
3	Kiểm tra thực hành cá nhân	Phần 1: chương 2,3 Phần 2: chương 1, 2	4.1, 4.2	15%
4	Thi kết thúc học phần			50%

D.42. WebGIS

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **WebGIS**

Mã lớp học phần: **RE4235**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 15/30

Học phần điều kiện: RE4113

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

2.1. Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Tổng quan về học phần

Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về ứng dụng GIS trên nền Web: kiến trúc chung của một hệ thống Web và hệ thống WebGIS, các ứng dụng của WebGIS trên thế giới và ở Việt Nam, các phần mềm và module cần thiết cũng như quy trình để xây dựng, vận hành và phát triển một hệ thống WebGIS. Trên cơ sở đó, giúp sinh viên tự học, tự nghiên cứu và có thể triển khai được các ứng dụng cho riêng mình theo nhu cầu cá nhân hoặc trong công việc sau khi tốt nghiệp.

4. Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. Hiểu về kiến thức web cơ bản (ngôn ngữ HTML) và kiến trúc của Web;

4.1.2. Hiểu kiến trúc cơ bản của một hệ thống GIS vận hành trên nền Web;

4.1.3. Hiểu quy trình xây dựng một ứng dụng WebGIS

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Thành thạo các kỹ năng làm việc với ngôn ngữ lập trình Web;

4.2.2. Thành thạo các kỹ năng cài đặt các module cần thiết để xây dựng, phát triển và vận hành một hệ thống WebGIS;

4.2.3. Kỹ năng quản lý và quản trị hệ thống

4.3. Thái độ

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của người học
Chương 1. TỔNG QUAN VỀ WEB VÀ WEBGIS	4	4.1.1	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp 	Xem trước bài giảng và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến
Chương 2. CƠ BẢN VỀ WEB VÀ LẬP TRÌNH WEB	2	4.1.1 4.1.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện Seminar theo các chủ đề phân công 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm nhận chủ đề và phân công thành viên chuẩn bị trước nội dung; - Nhóm trình bày gửi tài liệu cho các nhóm khác; - Các thành viên trong nhóm thay phiên trình bày báo cáo; - Các nhóm khác đặt câu hỏi thảo luận.
Chương 3. CƠ BẢN VỀ WEBGIS	2	4.1.1 4.1.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện Seminar theo các chủ đề phân công 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm nhận chủ đề và phân công thành viên chuẩn bị trước nội dung; - Nhóm trình bày gửi tài liệu cho các nhóm khác; - Các thành viên trong nhóm thay phiên trình bày báo cáo; - Các nhóm khác đặt câu hỏi thảo luận.

b. Thực hành

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
PHẦN THỰC HÀNH 1. CÀI ĐẶT VÀ TRIỂN KHAI HỆ THỐNG WEBGIS	15	4.2.1 4.3	<ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng Hoạt động nhóm 	Xem trước bài giảng (video hướng dẫn thực hành) và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
			Hỏi – đáp	
2. TRÌNH BÀY DỮ LIỆU TRÊN WEBGIS	15	4.2.1 4.3	- Thuyết giảng - Hoạt động nhóm - Hỏi – đáp	Xem trước bài giảng (video hướng dẫn thực hành) và tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Phạm Thế Hùng	Bài giảng WebGIS	2009			x	
2	Fu Pinde	WebGIS Principles and Applications	2011	ESRI		x	
3	Fu Pinde	Getting to know WebGIS 2 nd edition	2016	ESRI		x	
4		W3School Web tutorials	2019		Online		x
5		Geoserver Tutorials	2019		Online		x
6		GeoExt Tutorials	2019		Online		x

7. Quy định đối với người học

Tham dự ít nhất 80% số giờ lý thuyết và 90% số giờ thực hành.

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Seminar nhóm (phân lý thuyết)	Chương 2	4.1	10%
2	Thực hành nhóm	Phần 1, Chương 3	4.2	25%
3	Kiểm tra thực hành cá nhân	Phần 1: chương 2,3 Phần 2: chương 1, 2	4.1, 4.2	15%
4	Thi kết thúc học phần			50%

D.43. PHONG THỦY

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **PHONG THỦY**

Mã lớp học phần: **RE4025**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 30/30

Học phần điều kiện (nếu có):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Môn học gồm các nội dung chính như : khái quát về phong thủy, phong thủy trong bố trí cảnh quan, phong thủy ứng dụng.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản về phong thủy. Từ đó làm nền tảng để đi sâu nghiên cứu về phong thủy trong bố trí cảnh quan, đất đai, kiến trúc xây dựng, ... và các ứng dụng thực tế hiện nay

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Kỹ năng làm việc nhóm phục vụ điều tra, khảo sát thực tế;

4.2.2. Kỹ năng thuyết phục, thuyết trình, tổ chức công việc, viết báo cáo.

4.3 Thái độ

4.3.1. Nhận thức được tầm quan trọng của học phần.

4.3.2. Tích cực tham gia học tập trên lớp, tự học và học nhóm.

4.3.3. Chủ động tìm đọc các tài liệu tham khảo, trao đổi với giảng viên giảng dạy để đề ra các ý tưởng giải quyết các vấn đề ngoài thực tế.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
CHƯƠNG 1 Khái quát về phong thủy	6	4.1	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
CHƯƠNG 2	6		- Thuyết trình	Nghiên cứu tài liệu,

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Nguồn gốc của phong thủy		4.1	<ul style="list-style-type: none"> - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết 	tham gia thảo luận và nêu ý kiến
CHƯƠNG 3 Cơ sở học thuyết và các kiến thức của phong thủy	6	4.1		Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
CHƯƠNG 4 Các ứng dụng của phong thủy	12	4.1		Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Gill Hale.2005.	Phong thủy nghệ thuật bài trí nhà cửa theo khoa học phương đông	2005			x	
2	Doãn Cơ Hoàn.2001.	Hàn Quốc Phong thủy nghiên cứu văn hóa – tự nhiên	1976	NXB Văn hóa Phương Đông Bắc Kinh			x
3	Hồ Kinh Quốc.	Tìm hiểu cổ dịch Huyền Không Học	2001	NXB Trẻ. NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí	Thư viện		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra trên lớp	Chương 1,2,3,4	4.1	10%
2	Viết báo cáo kết quả thực hành	Chương 1,2,3,4	4.2	20%
3	Thi kết thúc môn	Chương 1,2,3,4	4.1, 4.2	70%

D.44. PHƯƠNG PHÁP PRA TRONG ĐIỀU TRA KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Phương pháp PRA trong điều tra kiểm kê đất đai**

Mã lớp học phần: **RE4127**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 30

Học phần điều kiện (nếu có):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Chức danh, học vị:

- Điện thoại: E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Môn học bao gồm kiến thức nền tảng, những kỹ năng quan trọng của phương pháp PRA đồng thời tìm hiểu về việc kiểm kê đất đai trong công tác quản lý Nhà nước về đất đai. Ngoài ra, việc vận dụng một cách hiệu quả từ phương pháp PRA với những kỹ năng chuyên môn vào công tác điều tra kiểm kê đất đai cũng không nằm ngoài nội dung trọng tâm của môn học này.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. *Hiểu được kiến thức cơ bản về phương pháp Đánh giá nông thôn có sự tham gia của người dân (PRA - Participatory Rural Appraisal);*

4.1.2. *Vận dụng được phương pháp PRA phục vụ cho công tác điều tra thu thập thông tin trong việc kiểm kê đất đai, làm nền tảng cho việc xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất.*

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Rèn luyện kỹ năng thu thập dữ liệu, phân tích, đánh giá.;

4.2.2. Kỹ năng then chốt để có thể tiếp cận và lôi cuốn người dân tham gia thảo luận, phân tích, học hỏi và cùng chia sẻ kinh nghiệm;

4.2.3. Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tự học, tự nghiên cứu.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1. Thống kê, kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất	8	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Giảng viên hướng	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp; Sinh viên làm giải

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
			dẫn tình huống trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
Chương 2. Phương pháp đánh giá nông thôn có sự tham gia của người dân	16	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp; Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
Chương 3. Vận dụng phương pháp pra trong điều tra kiểm kê đất đai	6	4.1 4.2		

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Trần Thanh Bé	Công cụ PRA phương pháp đánh giá nông thôn có người dân tham gia	2017	TP. Hồ Chí Minh	Thư viện	x	

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Điểm bài tập	Hoàn thành các câu hỏi, bài tập được giao	4.1; 4.2	10%
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Bài kiểm tra thường kỳ, seminar, các tập	4.1; 4.2	20%
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết - Bắt buộc dự thi	4.2	70%

D.45. QUẢN LÝ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG ĐÔ THỊ

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **QUẢN LÝ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG ĐÔ THỊ**

Mã lớp học phần: **RE4129**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 30/30

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

- Môn học giới thiệu những khái niệm về xây dựng công trình, hình thành công trình và xác định kinh phí ban đầu.
- Hoạch định, lập tiến độ và kiểm soát công trình, quản lý thi công và hoàn thành công trình, yếu tố con người – nhân sự

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. Hiểu được quản lý thi công công trình;

4.1.2. Biết được nguyên tắc làm việc tại thực địa;

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Kỹ năng làm việc nhóm phục vụ điều tra, khảo sát thực tế;

4.2.2. Kỹ năng thuyết phục, thuyết trình, tổ chức công việc, viết báo cáo.

4.3 Thái độ

4.3.1. Nhận thức được tầm quan trọng của học phần.

4.3.2. Tích cực tham gia học tập trên lớp, tự học và học nhóm.

4.3.3. Chủ động tìm đọc các tài liệu tham khảo, trao đổi với giảng viên giảng dạy để đề ra các ý tưởng giải quyết các vấn đề ngoài thực tế.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1 Các khái niệm cơ bản về quản lý công trình xây dựng	4	4.1	- Thuyết trình - Minh họa	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 2 Hình thành công trình xây dựng	3	4.1	- Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 3 Xác định kinh phí đầu tư của công trình xây dựng	3	4.1	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết 	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 4 Hoạch định công trình xây dựng	3	4.1		
Chương 5 Tiến độ công trình xây dựng	3	4.1		
Chương 6 Theo dõi và kiểm soát công trình xây dựng	3	4.1		
Chương 7 Giai đoạn thi công công trình xây dựng	3	4.1		
Chương 8 Hoàn thành công trình xây dựng	3	4.1		
Chương 9 Những yếu tố dẫn đến sự thành công của công trình xây dựng	3			
TỔNG CỘNG	30			

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Bộ xây dựng	Giáo trình quản lý xây dựng	NXB Xây dựng	2012		x	

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Chuyên cần	Tất cả các chương	4.1	10%
2	Viết báo cáo kết quả thực hành	Chương 8,9	4.2	20%
3	Thi kết thúc môn học	Tất cả các chương	4.2	70%

D.46. QUẢN LÝ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI VÀ GIÁ ĐẤT

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **QUẢN LÝ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI VÀ GIÁ ĐẤT**

Mã lớp học phần: **RE4211**

Số tín chỉ: 3

Số tiết tín chỉ: 45

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

- Các khoản thu tài chính về đất đai; Đối tượng thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;
- Các trường hợp thu tiền sử dụng đất, căn cứ tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;
- Tính thu tiền sử dụng đất trong các trường hợp cụ thể;
- Thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

- Biết được các quy định của nhà nước trong công tác quản lý tài chính về đất đai;
- Vận dụng vào thực tế xác định nghĩa vụ tài chính trong những trường hợp cụ thể;

4.2. Kỹ năng

- Đàm phán, làm việc nhóm;
- Thuyết phục, xử lý tình huống;
- Tổ chức công việc;
- Tính toán chính xác khoản thu tài chính cho từng trường hợp cụ thể

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1. TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI	15	4.1	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến
Chương 2. THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT	20	4.1 4.2	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 3. THU TIỀN THUÊ ĐẤT, THUÊ MẶT NƯỚC	10	4.1 4.2	- Thuyết trình - Minh họa - Hỏi – đáp - Rút kết	Nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận và nêu ý kiến

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Ngô Thạch Thảo Ly	Bài giảng Quản lý tài chính về đất đai và giá đất	2015			x	
2	Quốc Hội	Luật đất đai 2013	2013	CTQG	Thư viện	x	
3	Chính phủ	Nghị định số 45/2014/NĐ-CP Quy định về thu tiền sử dụng đất.	2014		Thư viện	x	
4	Chính phủ	Nghị định số 46/2014/NĐ-CP Quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.	2014		Thư viện	x	
5	Chính phủ	Nghị định số 135/2016/NĐ-CP Sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.	2016		Thư viện	x	
6	Chính phủ	Nghị định số 123/2017/NĐ-CP Sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.	2017		Thư viện	x	

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra trên lớp	Chương 1, 2, 3	4.1,4.2	0.3
2	Thi kết thúc môn	Chương 1,2,3	4.1,4.2	0.7

D.47. PHÁP LUẬT ĐẤT ĐAI ỨNG DỤNG

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Pháp luật đất đai ứng dụng**

Mã lớp học phần: **RE4236**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 30

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Giới thiệu chung về giấy chứng nhận và quy định về thể hiện thông tin trên giấy chứng nhận ở trang 1 (chủ sử dụng đất, sở hữu tài sản gắn liền với đất), trang 2 (thông tin về thửa đất, nhà ở và tài sản gắn liền với đất), trang 3 (hồ sơ thửa đất và Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý), trang 4 (Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý);

Quy trình thực hiện công tác thu hồi đất; lập phương án và chi trả bồi thường, hỗ trợ và bố trí tái định cư.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

- Hiểu rõ quy định về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (gọi là giấy chứng nhận) và thể hiện thông tin trên giấy chứng nhận;

- Có kiến thức và vận dụng thành thạo các quy trình, thủ tục hành chính phổ biến liên quan đến đất đai như: cấp giấy lần đầu, chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế; chuyển mục đích sử dụng đất; quy trình giao đất, cho thuê đất

4.2. Kỹ năng

- Thể hiện đầy đủ và chính xác thông tin trên giấy chứng nhận;

- Sử dụng thành thạo phần mềm in giấy chứng nhận;

- Vận dụng thành thạo các thủ tục hành chính;

- Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tự học, tự nghiên cứu.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1. Những quy định chung về giấy chứng nhận và thể hiện thông tin trên giấy chứng nhận	15		Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Giảng viên hướng dẫn	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp;

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>1.1. Những quy định chung về giấy chứng nhận</p> <p>1.1.1. Sơ lược về giấy chứng nhận</p> <p>1.1.2. Nguyên tắc cấp giấy chứng nhận</p> <p>1.2. Thể hiện thông tin trên giấy chứng nhận</p> <p>1.2.1. Thể hiện thông tin trên trang 1 giấy chứng nhận</p> <p>1.2.2. Thể hiện thông tin trên trang 2 giấy chứng nhận</p> <p>1.2.3. Thể hiện thông tin trên trang 3 giấy chứng nhận</p> <p>1.2.4. Thể hiện thông tin trên trang 4 giấy chứng nhận</p> <p>1.3. Đính chính và thu hồi giấy chứng nhận</p> <p>1.3.1. Đính chính giấy chứng nhận đã cấp</p> <p>1.3.2. Những trường hợp thu hồi giấy chứng nhận</p> <p>1.4. Hồ sơ, thủ tục cấp giấy chứng nhận</p>			<p>tình huống trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	<p>Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p>
<p>Chương 2. Thực hiện thủ tục hành chính trong quản lý đất đai</p> <p>2.1. Thủ tục Đăng ký đất đai</p> <p>2.2. Thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu</p> <p>2.3. Thủ tục Thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do nhận chuyển nhượng, tặng cho</p> <p>2.4. Thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do nhận thừa kế</p> <p>2.5. Thủ tục cấp bổ sung tài sản trên đất</p> <p>2.6. Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất</p> <p>2.7. Thủ tục giao đất, cho thuê đất</p>	15		<p>Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Giảng viên hướng dẫn tình huống trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.</p>	<p>Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp; Sinh viên làm giải quyết tình huống dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p>

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Chính phủ	Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014. Quy định chi tiết một số điều của luật đất đai	2014		Thư viện	x	
2	Quốc Hội	Luật đất đai năm 2013	2013		Thư viện	x	
3	Bộ Tài Nguyên Môi Trường	Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014. Quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	2014		Thư viện		x
	Bộ Tài Nguyên Môi Trường	Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014. Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất.	2014		Thư viện	x	

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Điểm bài tập	Hoàn thành các câu hỏi, bài tập được giao	4.1; 4.2	10%
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết (30-45phút)	4.1; 4.2	20%
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (90 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết - Bắt buộc dự thi	4.2	70%

D.48. QUY HOẠCH VÙNG VÀ KHU DÂN CƯ NÔNG THÔN

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Quy hoạch vùng và Khu dân cư nông thôn**

Mã lớp học phần: **RE4245**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 30

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Học phần cung cấp các khái niệm, nội dung và các phương pháp nghiên cứu, đánh giá hiện trạng vùng các khía cạnh về kinh tế, xã hội, môi trường; và nhận biết các xu hướng phát triển để đề xuất các ý tưởng ban đầu về Quy hoạch vùng. Người học có thể vận dụng kiến thức về quản lý, sử dụng, khai thác đô thị; quản lý dự án xây dựng và quản lý phát triển đô thị mới. Bên cạnh đó, môn học giới thiệu tiến trình phát triển của điểm dân cư nông thôn. Qua đó giúp học viên có thể nghiên cứu quy hoạch vùng - quản lý khu dân cư nông thôn dưới góc độ công tác quy hoạch xây dựng ở Việt nam. Từ đó, đưa ra các thiết kế xây dựng phù hợp với điều kiện khí hậu địa phương; tận dụng tối đa thiên nhiên thuận lợi. Đồng thời, chú trọng nâng cao điều kiện sống; bảo vệ sức khỏe con người và giảm thiểu ô nhiễm, bảo vệ môi trường sống.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

- Hiểu các khái niệm, cấu trúc phân cấp các loại quy hoạch
- Hiểu được tiến trình phát triển của đô thị, các lý thuyết quy hoạch vùng và đô thị cũng như các khu dân cư nông thôn.

4.2. Kỹ năng

Thiết kế xây dựng, định hướng quy hoạch phát triển vùng và khu dân cư nông thôn.

4.3. Thái độ

- Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt;

- Yêu nghề, có trách nhiệm với công việc được giao. Có tác phong làm việc chuyên nghiệp. Trung thực và khách quan trong công việc;
- Kiên trì, chịu được áp lực công việc;
- Có ý thức trách nhiệm với xã hội, thực hiện nghiêm chỉnh chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước;

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của sinh viên
CHƯƠNG 1. Vấn đề chung về quy hoạch vùng và khu dân cư nông thôn 1.1. Các khái niệm chung 1.2. Phân loại quy hoạch	3	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
CHƯƠNG 2. Lịch sử hình thành và phát triển xây dựng các đô thị 2.1. Lịch sử hình thành 2.2. Dân cư và điểm dân cư 2.3. Đô thị và sự liên kết vùng đô thị 2.4 Lý luận phát triển không gian đô thị	8	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.
CHƯƠNG 3. Quy hoạch khu dân cư nông thôn 3.1 Mục đích, yêu cầu và nội dung quy hoạch khu dân cư nông thôn 3.2. Xác định tính chất, quy mô của khu dân cư nông thôn 3.3. Xác định cơ cấu hợp lý cho khu dân cư nông thôn 3.4 Quy hoạch khu dân cư nông thôn mới 3.5 Quy hoạch cải tạo khu dân cư nông thôn hiện có	4	4.1 4.2	Giảng viên thuyết trình nội dung trên lớp; Sinh viên cùng thảo luận vấn đề giảng viên đặt ra.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.

b. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
Bài 1. Khảo sát thông tin kinh tế xã hội, môi trường khu vực nghiên cứu	15	4.3	Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.

			sát của giảng viên.	
Bài 2. Đối chiếu lý thuyết quy hoạch, vận dụng các điểm mạnh thực hiện quy hoạch vùng và khu dân cư nông thôn cho khu vực nghiên cứu	15	4.3	Giảng viên hướng dẫn nội dung thực hành mẫu; Sinh viên quan sát, thảo luận, thực hiện theo giám sát của giảng viên.	Sinh viên chuẩn bị nội dung trước buổi học trên lớp.

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Hữu Long	Tài liệu môn học Quy hoạch vùng và khu dân cư nông thôn (dùng cho sinh viên chuyên ngành Quản lý đất đai)	2020		Thư viện	x	
2	Nguyễn Thế Bá	Quy hoạch xây dựng phát triển đô thị	2008		Thư viện		x
3	Vũ Thị Bình	Bài giảng Quy hoạch đô thị và khu dân cư nông thôn.	2007		Thư viện		x
4	Susan S.Fainstein and Scott Campbell	<i>Reading in Urban Theory</i> (2nd edition), Blackwell.	2001		Thư viện		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học 90% tổng số tiết môn học	4.1; 4.2; 4.3	5%
1	Điểm thực hành	- Báo cáo/kỹ năng, kỹ xảo thực hành - Tham gia 100% số giờ	4.3	15%
1	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết 90 phút: chương 1, chương 2, chương 3	4.1; 4.2; 4.3	20%
1	- Thi viết 90 phút - Bắt buộc dự thi	- Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành	4.1; 4.2	60%

D.49. PHÌ NHIÊU ĐẤT

1. Thông tin học phần

Tên học phần: Phì nhiều đất (soil fertility).

Mã lớp học phần: RE4126

Số tín chỉ: 2 Số tiết: 30 (30/0/60)

Học phần điều kiện: Không

Học kỳ: Năm học:

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Chức danh, học vị:

Điện thoại: Email:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt về học phần

Phì nhiều đất là môn học tổng hợp kiến thức đánh giá về chất lượng dinh dưỡng trong đất và trên cây trồng. Nhận diện sự thiếu hụt phân bón trên các loại cây trồng, biện pháp khắc phục sự thiếu hụt dưỡng chất trên các loại cây trồng và biện pháp phát triển nông nghiệp bền vững. Từ đó, đưa ra những biện pháp nhằm khắc phục sự thiếu hụt hàm lượng dưỡng chất trong đất. Thông qua các chu kỳ cung cấp dưỡng chất có thể đánh giá được mức độ màu mỡ và cạn kiệt nguồn dưỡng chất như thế nào. Môn học còn giúp SV nắm được những quy trình đánh giá hàm lượng các chất dinh dưỡng trong đất.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

a. Về kiến thức

- i. Nhận biết và phân biệt được các vấn đề môi trường đất và cây trồng
- ii. Phân biệt được các tiến trình dẫn đến sự thiếu hụt dưỡng chất trong đất.
- iii. Phân biệt được các loại hình/mô hình canh tác khác nhau để giảm khả năng bạc màu đất và biết đánh giá, quản lý tốt tài nguyên đất đai trở nên phì nhiêu màu mỡ hơn.

b. Về kỹ năng

- i. Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tự học, tự nghiên cứu.
- ii. Kỹ năng làm việc nhóm, làm báo cáo, trình bày báo cáo.
- iii. Rèn luyện kỹ năng so sánh, phân tích và đánh giá.

c. Về thái độ

- i. Có ý thức tôn trọng và bảo vệ sự sống.
- ii. Có thái độ tích cực, nghiêm túc, trung thực.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của SV
CHƯƠNG 1. Cây trồng và dinh dưỡng 1.1. Cây trồng 1.1.1. Đặc điểm chung về cây trồng 1.1.2. Vai trò của việc duy trì độ phì đối với cây trồng 1.1.3. Vùng rễ cây trồng 1.2. Định nghĩa và phân loại dinh dưỡng khoáng 1.2.1. Định nghĩa dinh dưỡng 1.2.2. Phân loại nhóm dinh dưỡng khoáng 1.3. Cơ chế hấp thu dinh dưỡng của cây trồng 1.3.1. Cơ chế hấp thu chủ động Cơ chế hấp thu thụ động	6	4.1.1 4.1.2 4.2	Thảo luận nhóm, vấn đáp	Tài liệu 1, 2,3 phần
CHƯƠNG 2. Dưỡng chất khoáng đa lượng 2.7. Dưỡng chất đạm (N) 2.7.1. Vai trò của N đối với đất và cây trồng 2.7.2. Sự du nhập N và chuyển biến N trong đất và trong cây 2.7.3. Sự mất N trong đất 2.7.4. Các dạng phân N và biện pháp sử dụng hiệu quả phân N 2.8. Dưỡng chất lân (P) 2.8.1. Vai trò của P đối với đất và cây trồng 2.8.2. Sự chuyển biến P trong đất và trong cây 2.8.3. Ảnh hưởng của phân P đối với môi trường 2.8.4. Các dạng phân P và biện pháp sử dụng hiệu quả phân P 2.9. Dưỡng chất kali (K) 2.9.1. Vai trò của K đối với đất và cây trồng 2.9.2. Các dạng phân K và biện pháp sử dụng hiệu quả phân K	10	4.1.3 4.2	Seminar, Xử lý tình huống	Tài liệu 1, 2,3 phần 2
CHƯƠNG 3. Dưỡng chất khoáng vi lượng 3.5. Vai trò của vi lượng đối với đất và cây trồng 3.5.1. Đối với đất 3.5.2. Đối với cây trồng 3.6. Các dạng phân vi lượng và biện pháp sử dụng hiệu quả phân vi lượng 3.6.1. Các dạng phân vi lượng hiện nay 3.6.2. Biện pháp sử dụng hiệu quả	8	4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Vấn đáp	Tài liệu 1, 2,3 phần 3 Và tài liệu 5
CHƯƠNG 4. Chẩn đoán triệu chứng thiếu và ngộ độc dưỡng chất khoáng 4.4. Triệu chứng thiếu đa lượng N, P, K 4.5. Triệu chứng thiếu vi lượng 4.6. Ngộ độc hữu cơ và độc chất môi trường	8	4.1.2 4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Thuyết trình	Tài liệu 1, 2,3 phần 4

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của SV
4.6.1. Thế nào là ngộ độc hữu cơ 4.6.2. Nguyên nhân ngộ độc hữu cơ 4.6.3. Biện pháp khắc phục giảm ngộ độc và độc chất môi trường				
TỔNG CỘNG	30			

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Thị Phương	Tài liệu giảng dạy môn phì nhiêu đất	2018	Lưu hành nội bộ		x	
2	Đỗ Ánh	Độ phì nhiêu của đất và dinh dưỡng cây trồng,	2013	Trường Đại học Cần Thơ	Thư viện	x	
3	Võ Thị Gương, Nguyễn Mỹ Hoa, Châu Minh Khôi, Trần Văn Dũng, Dương Minh Viễn	Quản lý độ phì nhiêu đất và hiệu quả sử dụng phân bón ở Đồng bằng sông Cửu Long	2016	Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ,	Thư viện	x	
4	Võ Thị Gương	Giáo trình các trở ngại của đất trong sản xuất nông nghiệp	2010	Đại học Cần Thơ	Thư viện		x
5	Nguyễn Xuân Mai	Giáo trình đất có vấn đề sử dụng, bảo vệ và cải tạo,	2013	NXB Nông nghiệp	Thư viện		x

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra thường kỳ	Kiểm tra	4.1.1 và 4.1.3	10
2	Đánh giá kết quả chuyên đề nhóm	Báo cáo nhóm	4.1 và 4.2	30
3	Đánh giá thi kết thúc học phần	Thi kết thúc	4.1	60%

D.50. QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

THÍCH ỨNG TRONG ĐIỀU KIỆN BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

1. Thông tin học phần

Tên học phần: Quản lý đất đai thích ứng trong điều kiện biến đổi khí hậu (Land management in climate change adaptation)

Mã lớp học phần: RE4228

Số tín chỉ: 2 Số tiết: 30 (30/00/60)

Học phần điều kiện: Không

Học kỳ: Năm học:

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Chức danh, học vị:

Điện thoại: Email:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt về học phần

Trang bị kiến thức cơ bản về sự biến đổi khí hậu; tác động của con người và các yếu tố ảnh hưởng đến BĐKH. Sự tác động của BĐKH đến đời sống, đến môi trường, các nguy cơ tổn thương do bão lũ, khô hạn, xâm nhập mặn, ảnh hưởng bất lợi đến sản xuất nông nghiệp, thủy sản ở ĐBSCL, trên từng vùng thượng nguồn, vùng giữa và hạ lưu của đồng bằng. Các kiểu sử dụng đất trong canh tác nông nghiệp liên quan đến sự thích nghi và ứng phó với biến đổi khí hậu.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

a. Về kiến thức

- i. Hiểu biết về sự biến đổi khí hậu (BĐKH) trên toàn cầu
- ii. Tác động của biến đổi khí hậu đến đời sống, sản xuất
- iii. Các kiểu sử dụng đất hiệu quả trong điều kiện tác động bất lợi của biến đổi khí hậu.

b. Về kỹ năng

- i. Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tự học, tự nghiên cứu.
- ii. Kỹ năng khả năng giải quyết vấn đề do tác động của BĐKH.
- iii. Rèn luyện kỹ năng so sánh, phân tích và đánh giá.

c. Về thái độ

- i. Có ý thức tôn trọng và bảo vệ sự sống.

ii. Có thái độ tích cực, nghiêm túc, trung thực.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1: Biến đổi khí hậu 1.1. Giới thiệu về biến đổi khí hậu (BĐKH) 1.2. Các công cụ theo dõi và dự báo BĐKH 1.3. Sự phát triển của khí gây hiệu ứng nhà kính trong sản xuất nông nghiệp 1.4. Sản xuất nông nghiệp góp phần tăng BĐKH như thế nào? 1.5. Vấn đề tài nguyên liên quan đến BĐKH 1.6. Tác động của BĐKH đến môi trường sống và sản xuất nông nghiệp ở Việt Nam và ĐBSCL	5	4.1.1 4.1.2 4.2	Thảo luận nhóm, vấn đáp	Tài liệu 1, và 4 phần 1
Chương 2: Các nguy cơ rủi ro do tác động của BĐKH 2.1. Nguy cơ tại vùng thượng nguồn 2.2. Nguy cơ tại vùng giữa 2.3. Nguy cơ tại vùng hạ lưu 2.4. Những yếu tố gây trở ngại đất trên các vùng sinh thái (mặn, ngọt, lợ)	6	4.1.3 4.2	Seminar, Xử lý tình huống	Tài liệu 1, 2,3 phần 2
Chương 3: Sử dụng đất hiệu quả thích ứng với BĐKH 3.1. Hệ thống canh tác trên đất xâm nhập mặn 3.2. Hệ thống canh tác trên đất ngập lũ 3.3. Hệ thống canh tác trên đất khô hạn 3.4. Đánh giá hiệu quả kinh tế trong các mô hình canh tác thích ứng với điều kiện BĐKH	8	4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Vấn đáp	Tài liệu 1, 2,3 phần 3 và tài liệu 4
Chương 4: Các giải pháp giảm nhẹ BĐKH 4.1. Quan điểm về giảm nhẹ và thích ứng với BĐKH 4.2. Các hợp tác quốc tế trong cuộc chiến chống BĐKH 4.3. Khung pháp lý cho việc ứng phó với BĐKH Việt Nam 4.4. Các chiến lược giảm thiểu biến đổi khí hậu	5	4.1.2 4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Thuyết trình	Tài liệu 1, 2,3 phần 4
Chương 5: Các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu 5.1. Qui hoạch chiến lược thích ứng với các tác động do BĐKH	6	4.1, 4.2, và 4.3	Seminar và bài toán tình huống	Tài liệu 1, 4, và 6

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
5.2. Các giải pháp trong nông nghiệp 5.3. Các giải pháp trong xã hội – y tế 5.4. Các giải pháp trong qui hoạch sử dụng đất 5.5. Các giải pháp trong công nghiệp - dịch				
TỔNG CỘNG	30			

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Thị Phương	Tài liệu giảng dạy Quản lý đất đai thích ứng trong điều kiện biến đổi khí hậu	2019	Đại học Đồng Tháp, lưu hành nội bộ	Giảng viên	x	
2	Phan Đình Tuấn; Trần Hồng Thái, Bạch Quang Dũng, Đinh Thị Nga	Giáo trình biến đổi khí hậu	2017	Hà Nội	Thư viện	x	
3	Lê Huy Bá, Lương Văn Việt, Nguyễn Xuân Hoàn	Khô hạn, xâm nhập mặn ở Đồng bằng Sông Cửu Long: Cơ sở lý luận và thực tiễn	2017	T.P. HCM: Đại học Quốc gia T.P. Hồ Chí Minh	Thư viện	x	
4	Hội bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam	Kinh tế xanh cho phát triển bền vững trong bối cảnh biến đổi khí hậu	2018	Hà Nội	Thư viện	x	
5	Vũ Văn Khoái, Nguyễn Hiệu; Dương Tuấn Ngọc	Biến động đường bờ biển các tỉnh Nam bộ dưới tác động của biển	2018	Đại học quốc gia Hà Nội	Thư viện	x	

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
		đổi khí hậu và nước biển dâng: Những vấn đề quan yếu					
6	Bộ NN&PTNT	Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH giai đoạn 2011-2015 và tầm nhìn đến 2050	2011	Hà Nội	Cổng thông tin Bộ NN&PTNT		x

7. Quy định đối với sinh viên

- Sinh viên tham dự đầy đủ số tiết qui định. Vắng 20% số tiết dạy lý thuyết sẽ bị cấm thi.

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra thường kỳ	Kiểm tra	4.1.1 và 4.1.3	10
2	Bản báo cáo kết quả của nhóm	Báo cáo nhóm	4.1 và 4.2	30
3	Thi kết thúc học phần	Thi kết thúc	4.1	60%

D.51. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

1. Thông tin học phần

Tên học phần: Đánh giá tác động môi trường (Environmental Impact Assessment)

Mã lớp học phần: RE4108P

Số tín chỉ: 2 Số tiết: 30 (30/00/60)

Học phần điều kiện: Không

Học kỳ: Năm học:

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Chức danh, học vị:

Điện thoại: Email:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt về học phần

Môn học này bao gồm những nội dung như: các khái niệm và nguyên lý đánh giá tác động môi trường (ĐTM), phương pháp đánh giá tác động môi trường và những quy định và thủ tục đánh giá tác động môi trường. Phương pháp nhận diện, phân tích, đánh giá và dự báo các ảnh hưởng đến môi trường của dự án, đồng thời đề xuất các giải pháp thích hợp để bảo vệ môi trường trong công tác quản lý đất đai.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Về kiến thức

- 4.1.1. Biết những kiến thức về các hoạt động để dự đoán những vấn đề về môi trường có thể xảy ra trước khi tiến hành thực hiện một dự án phát triển.
- 4.1.2. Hiểu được công tác lập dự án theo quy hoạch sử dụng đất và phát triển đô thị, nông thôn và qui trình để hoàn thành dự án đầu tư.
- 4.1.3. Kỹ thuật và phương pháp nhận dạng đánh giá tác động môi trường, quy trình và trình tự thực hiện 1 đánh giá tác động môi trường (ĐTM), nội dung của một đánh giá tác động, các đề xuất các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường do các hoạt động của dự án phát triển mang lại.
- 4.1.4. Các phương pháp thực hiện ĐTM, kỹ thuật tính toán và phân tích hiệu quả hoạt động của dự án; xác định tải lượng, nồng độ các chất ô nhiễm đối với các dự án công nghiệp, đô thị và giao thông, từ đó dự báo tác động các nguồn gây ô nhiễm.
- 4.1.5. Hiểu và vận dụng được Các hệ thống văn bản pháp quy và hướng dẫn về luật, nghị định, thông tư ĐTM của Việt nam.

4.2. Về kỹ năng

4.2.1. Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tự học, tự nghiên cứu.

4.2.2. Kỹ năng thẩm định dự án được thực hiện hoặc không được thực hiện theo qui hoạch.

4.2.3. Kỹ năng phân tích, đánh giá các dự đoán môi trường trong việc lập dự án qui hoạch sử dụng đất và phát triển đô thị.

4.3. Về thái độ

4.3.1. Có ý thức tôn trọng và bảo vệ sự sống.

4.3.2. Có thái độ tích cực, nghiêm túc, trung thực.

4.3.3. Tuân thủ những qui định theo quy phạm pháp luật

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1: 1: Tổng quan về đánh giá tác động môi trường 1.1. Khái niệm môi trường, tiêu chuẩn môi trường và đánh giá tác động môi trường (ĐTM) 1.2. Mục tiêu, đối tượng, vai trò và lợi ích của ĐTM 1.3. Lịch sử ra đời và phát triển ĐTM 1.4. Kết hợp đánh giá ĐTM với quy hoạch phát triển –Đánh giá môi trường chiến lược (ĐMC) 1.5. Vai trò và trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân tham gia vào quá trình ĐTM 1.6. Những hạn chế hiện nay và phương hướng hoàn thiện ĐTM	5	4.1.1 4.1.2 4.2	Thảo luận nhóm, vấn đáp	Tài liệu 1, và 2 phần 1
Chương 2: : Một số phương pháp và kỹ thuật ĐGTĐMT 2.1. Phương pháp liệt kê 2.2. Phương pháp danh mục kiểm tra 2.3. Phương pháp ma trận tác động 2.4. Phương pháp sơ đồ mạng lưới 2.5. Phương pháp phân tích chi phi, lợi ích 2.6. Phương pháp chồng bản đồ 2.7. Phương pháp mô hình hóa	6	4.1.3 4.2	Seminar, Xử lý tình huống	Tài liệu 1, 2,3 phần 2
Chương 3: Những quy định chi tiết và hướng dẫn ĐTM đối với một số điều của luật bảo vệ	8	4.1.3 4.2	Xử lý tình huống,	Tài liệu 1, 2,3 phần 3

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
môi trường 3.1. Luật bảo vệ môi trường 3.2. Nghị định chính phủ 3.3. Thông tư 3.4. Quyết định			Vấn đáp	và tài liệu 4
Chương 4: Trình tự và nội dung ĐTM 4.1. Lược duyệt 4.2. ĐTM sơ bộ 4.3. ĐTM đầy đủ và chi tiết 4.3.1. Công tác chuẩn bị 4.3.2. Xây dựng đề cương ĐTM 4.3.3. Đề xuất các nhiệm vụ cơ bản 4.3.4. Nội dung thực hiện ĐTM đầy đủ và chi tiết 4.3.4.1. Xác định mức độ phạm vi đánh giá 4.3.4.2. Lập đề cương, tham khảo ý kiến và chuẩn bị tài liệu 4.3.4.3. Phân tích và đánh giá tác động 4.3.4.4. Biện pháp giảm thiểu và quản lý tác động 4.3.4.5. Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường 4.3.4.6. Xem xét và so sánh các phương án thay thế 4.3.4.7. Tham khảo ý kiến cộng đồng 4.3.4.8. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường 4.3.4.9. Quan trắc và kiểm toán môi trường	5	4.1.2 4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Thuyết trình	Tài liệu 1, 2,3 phần 4
Chương 5: Nội dung báo cáo ĐTM 5.1. Phần mở đầu 5.2. Mô tả dự án 5.3. Khảo sát hiện trạng môi trường vùng dự án 5.4. Dự báo ĐTM của dự án đến tài nguyên và môi trường 5.5. Các biện pháp khắc phục tác động tiêu cực 5.6. Quan trắc và giám sát môi trường 5.7. Kiến nghị và lựa chọn phương án thực hiện	6	4.1, 4.2, và 4.3	Seminar và bài toán tình huống	Tài liệu 1, và 4
TỔNG CỘNG	30			

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai	Mục đích sử dụng
------------	--------------------	---------------------	-----------------	---------------------	---------------------	-------------------------

			bản		thác tài liệu	Tài liệu chính h	Tha m khảo
1	Nguyễn Thị Phương	Tài liệu giảng dạy đánh giá tác động môi trường	2019	Lưu hành nội bộ	Giảng viên	x	
2	Nguyễn Đình Mạnh	Đánh giá tác động môi trường: Giáo trình cho ngành môi trường và ngành quản lý đất đai	2005	Hà Nội: Đại học nông nghiệp 1	Thư viện	x	
3	Lê Đức An, Lê Thạc Cán, Luc Hens	Sổ tay hướng dẫn đánh giá tác động môi trường cho đề án quy hoạch đô thị	2000		Thư viện	x	
4	Lê Trình	Đánh giá tác động môi trường phương pháp và ứng dụng	2000	Tp.HCM	Thư viện		x

7. Quy định đối với sinh viên

- Sinh viên tham dự đầy đủ số tiết qui định. Vắng 20% số tiết dạy lý thuyết sẽ bị cấm thi.

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra thường kỳ	Kiểm tra	4.1.1 và 4.1.3	10
2	Bản báo cáo kết quả của nhóm	Báo cáo nhóm	4.1 và 4.2	30
3	Thi kết thúc học phần	Thi kết thúc	4.1	60%

D.52. TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

1. Thông tin học phần

Tên học phần: Tiếng Anh chuyên ngành quản lý đất đai (English for land management)

Mã lớp học phần: RE4302

Số tín chỉ: 2 Số tiết: 30 (30/00/60)

Học phần điều kiện: Không

Học kỳ: Năm học:

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Chức danh, học vị:

Điện thoại: Email:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt về học phần

Môn học bao gồm các bài học được trích dẫn từ các giáo trình, sách, tạp chí chuyên ngành bằng tiếng Anh. Các bài học được thiết kế nhằm giúp sinh viên rèn luyện, trau dồi 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và tăng cường vốn từ vựng chuyên ngành.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

a. Về kiến thức

- i. Đọc và Hiểu các thuật ngữ chuyên ngành quản lý đất đai bằng tiếng Anh
- ii. Hiểu và vận dụng được công tác quản lý đất đai bằng ngôn ngữ tiếng Anh.

b. Về kỹ năng

- i. Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tự học, tự nghiên cứu.
- ii. Đọc đúng từ ngữ chuyên ngành bằng ngôn ngữ Anh.
- iii. Vận dụng được các từ vựng chuyên ngành trong công tác chuyên môn.

c. Về thái độ

- i. Có ý thức tôn trọng và bảo vệ sự sống.
- ii. Có thái độ tích cực, nghiêm túc, trung thực.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
Lesson 1. THE ORIGIN AND COMPOSITION OF SOIL 1.1. Reading and comprehension 1.2. True- False question 1.3. Translate into Vietnamese 1.4. Further Reading, Listening and Speaking	5	4.1.1 4.1.2 4.2	Thảo luận nhóm, đọc bài học	Tài liệu 1, và 2 phần 1
Lesson 2. SOIL DEGRADATION 2.1. Reading and comprehension 2.2. True- False question 2.3. Translate into Vietnamese 2.4. Further Reading, Listening and Speaking	5	4.1.3 4.2	Seminar,	Tài liệu 1, 2,3 phần 2
Lesson 3. LAND-USE PLANNING 3.1. Reading and comprehension 3.2. True- False question 3.3. Translate into Vietnamese 3.4. Further Reading, Listening and Speaking	5	4.1.3 4.2	Vấn đáp	Tài liệu 1, 2,3 phần 3 và tài liệu 4
Lesson 4. GEOGRAPHIC INFORMATION SYSTEM 4.1. Reading and comprehension 4.2. True- False question 4.3. Translate into Vietnamese 4.4. Further Reading	5	4.1.2 4.1.3 4.2	Thuyết trình	Tài liệu 1, 2,3 phần 4
Lesson 5. LAND EVALUATION 5.1. Reading and comprehension 5.2. True- False question 5.3. Translate into Vietnamese 5.4. Further Reading	5	4.1, 4.2, và 4.3	Đọc và viết	Tài liệu 1, và 4
Lesson 6. HUMAN IMPACT ON SOILS 6.1. Reading and comprehension 6.2. True- False question 6.3. Translate into Vietnamese 6.4. Further Reading, Listening and Speaking	5		Thuyết trình	
TỔNG CỘNG	30			

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Thị Phương	Tài liệu giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành	2019	Đại học Đồng Tháp, lưu hành nội bộ	Giảng viên	x	
2	Trần Bình Chư	Tiếng Anh chuyên ngành địa chất	2007	Hà Nội	Thư viện	x	
3	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Tiếng Anh chuyên ngành thổ nhưỡng và môi trường đất	2007	Đại học quốc gia Hà Nội	Thư viện	x	
4	Hoàng Thanh	Học từ vựng tiếng Anh chuyên ngành lịch sử và địa lý: Words of history and geography	2016	Hà Nội	Thư viện		x

7. Quy định đối với sinh viên

- Sinh viên tham dự đầy đủ số tiết qui định. Vắng 20% số tiết dạy lý thuyết sẽ bị cấm thi.

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra thường kỳ	Kiểm tra	4.1.1 và 4.1.3	10
2	Bản báo cáo kết quả của nhóm	Báo cáo nhóm	4.1 và 4.2	30
3	Thi kết thúc học phần	Thi kết thúc	4.1	60%

D.53. Ô NHIỄM ĐẤT

1. Thông tin học phần

Tên học phần: Ô nhiễm đất (soil pollution).

Mã lớp học phần: RE4122

Số tín chỉ: 2 Số tiết: 30 (30/0/60)

Học phần điều kiện: Không

Học kỳ: Năm học:

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Chức danh, học vị:

Điện thoại: Email:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt về học phần

Môn học nhằm giúp cho SV hiểu các yếu tố chính làm ô nhiễm môi trường đất; mức độ ô nhiễm đất đến chất lượng đất đai, năng suất cây trồng và đời sống cộng đồng. Thông qua việc phân tích chất gây ô nhiễm dựa vào hàm lượng hay nồng độ gây hại mà kết luận được mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đó đến năng suất và chất lượng cây trồng, ảnh hưởng đối với đất và cộng đồng. Đồng thời thông qua các kết quả nghiên cứu về mức độ ô nhiễm và hình thức gây ô nhiễm sẽ giúp nhà nghiên cứu tìm ra những biện pháp ngăn chặn kịp thời những tác hại cho đất có thể xảy ra.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

a. Về kiến thức

- i. Nhận biết và phân biệt được các vấn đề môi trường đất hiện tại.
- ii. Phân tích được các nguyên nhân dẫn đến các sự biến động môi trường đất trong tự nhiên.
- iii. Phân tích, đánh giá được quy trình, các thang và công cụ để đánh giá chất lượng môi trường đất. Các loại công nghệ và phương pháp phân tích đánh giá chất lượng môi trường đất.

b. Về kỹ năng

- i. Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tự học, tự nghiên cứu.
- ii. Kỹ năng làm việc nhóm, làm báo cáo, trình bày báo cáo.
- iii. Rèn luyện kỹ năng so sánh, phân tích và đánh giá.

c. Về thái độ

- i. Có ý thức tôn trọng và bảo vệ sự sống.

ii. Có thái độ tích cực, nghiêm túc, trung thực.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1. Các khái niệm về ô nhiễm 1.1. Ô nhiễm và phân loại 1.2. Ngưỡng sinh thái và khả năng tự đồng hóa chất ô nhiễm 1.3. Ô nhiễm môi trường đất 1.4. Ảnh hưởng độc chất trên sức khỏe con người	4	4.1.1 4.1.2 4.2	Thảo luận nhóm, vấn đáp	Tài liệu 1, 2,3 phần
Chương 2: Ô nhiễm đất do phân bón và nông dược 2.10. Ô nhiễm đất do phân bón 2.10.1. Nguồn ô nhiễm đất 2.10.2. Đặc tính và tương tác đối với môi trường đất 2.10.3. Tác hại lên vi sinh vật và con người 2.10.4. Các biện pháp hạn chế ô nhiễm và mất dinh dưỡng trong đất 2.11. Ô nhiễm đất do nông dược 2.11.1. Khái niệm về nông dược 2.11.2. Nguồn gây ô nhiễm 2.11.3. Đặc tính hóa lý của nông dược 2.11.4. Các tiến trình phân hủy nông dược trong đất 2.11.5. Tác động của sử dụng nông dược trên hệ sinh vật 2.11.6. Các biện pháp hạn chế ô nhiễm nông dược	10	4.1.3 4.2	Seminar, Xử lý tình huống	Tài liệu 1, 2,3 phần 2
Chương 3. Ô nhiễm do phèn, mặn, ngập úng 3.7. Các độc chất trong đất phèn 3.7.1. Nguyên nhân ngộ độc phèn 3.7.2. Ảnh hưởng của ngộ độc phèn đến cây trồng 3.7.3. Hướng khắc phục ngộ độc phèn cho đất 3.8. Các độc chất trong đất mặn 3.8.1. Các nguyên nhân gây nhiễm mặn đất canh tác 3.8.2. Ảnh của của sự xâm nhập mặn đến cây trồng 3.9. Độc chất trong đất ngập nước 3.9.1. Các độc chất cơ bản trong canh tác đất ngập nước 3.9.2. Mức độ ảnh hưởng đến cây trồng 3.9.3. Những biện pháp hạn chế ngộ độc trong đất ngập nước	6	4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Vấn đáp	Tài liệu 1, 2,3 phần 3 Và tài liệu 5
Chương 4. Ô nhiễm chất thải đô thị và công nghiệp 4.1. Đặc trưng của đô thị hóa và công nghiệp hóa 4.1.1. Đặc trưng đô thị hóa	6	4.1.2 4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Thuyết trình	Tài liệu 1, 2,3 phần 4

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
4.1.2. Đặc trưng công nghiệp hóa 4.1.3. Áp lực chính của đô thị hóa và công nghiệp hóa 4.2 Vấn đề ô nhiễm môi trường ở khu vực đô thị 4.2.1. Ô nhiễm môi trường nước 4.2.2. Ô nhiễm môi trường đất 4.2.3. Ô nhiễm môi trường không khí 4.3. Độc chất từ chất thải công nghiệp 4.4. Các biện pháp xử lý chất thải				
Chương 5. Ô nhiễm chất hóa học và kim loại nặng 5.1. Độc chất hóa học 5.1.1. Ô nhiễm độc chất DDT 5.1.2. Ô nhiễm độc chất màu da cam 5.2. Ô nhiễm một số kim loại nặng điển hình 5.2.1. Các nhóm kim loại nặng 5.2.2. Ảnh hưởng pH trên khả năng hòa tan kim loại nặng 5.2.3. Ảnh hưởng chất thải kim loại nặng trên sự phát triển VSV đất 5.2.4. Những biện pháp làm giảm nồng độ kim loại nặng	4	4.1.2 4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Thuyết trình	Tài liệu 1, 2,5 phần 4
TỔNG CỘNG	30			

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Thị Phương	Bài giảng môn Ô nhiễm đất	2018	Đại học Đồng Tháp, lưu hành nội bộ	Giảng viên	x	
2	Lê Văn Khoa, Nguyễn Xuân Cự, Trần Thiện Cường, Nguyễn Đình Đáp	Giáo trình ô nhiễm môi trường đất và biện pháp xử lý	2012.	NXB giáo dục	Thư viện	x	
3	Mirsal I. A, 2008.	Soil pollution: Orgion, Monitoring, and Redementation	2008	Second Edition. Springer-Verlag	Thư viện		x

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
				Berlin Heidelberg			
4	Võ Thị Gương	Giáo trình các trở ngại của đất trong sản xuất nông nghiệp	2010	Đại học Cần Thơ	Thư viện		x
5	Nguyễn Xuân Mai	Giáo trình đất có vấn đề sử dụng, bảo vệ và cải tạo,	2013	NXB Nông nghiệp	Thư viện		x

7. Quy định đối với sinh viên

- Sinh viên tham dự đầy đủ số tiết qui định. Vắng 20% số tiết dạy lý thuyết sẽ bị cấm thi.

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra thường kỳ	Kiểm tra	4.1.1 và 4.1.3	10
2	Đánh giá kết quả chuyên đề nhóm	Báo cáo nhóm	4.1 và 4.2	30
3	Đánh giá thi kết thúc học phần	Thi kết thúc	4.1	60%

D.54. BẠC MÀU VÀ BẢO VỆ ĐẤT

1. Thông tin học phần

Tên học phần: Bạc màu và bảo vệ đất (Soil Emaciation and conservation).

Mã lớp học phần: RE4101

Số tín chỉ: 2 Số tiết: 30 (30/0/60)

Học phần điều kiện: Không

Học kỳ: Năm học:

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Chức danh, học vị:

Điện thoại: Email:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt về học phần

Cung cấp cho sinh viên kiến thức hiểu biết các tiến trình bạc màu đất, kiến thức về các kiểu bạc màu đất quan trọng nhất, phân biệt các loại hình bạc màu đất khác nhau và biết đánh giá, quản lý tốt tài nguyên đất đai. Sinh viên sẽ được giới thiệu về vị trí, vai trò và nhiệm vụ của học phần đối với ngành khoa học có liên quan. Thực trạng vấn đề bạc màu đất trên thế giới, ở Việt Nam và Đồng bằng sông Cửu Long. Ngoài ra, hướng dẫn để sinh viên biết cách giải quyết tình huống, đưa học phần vào thực tế sản xuất nông nghiệp nhằm sử dụng và bảo tồn tài nguyên đất đai theo hướng bền vững.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

a. Về kiến thức

- i. Nhận biết và phân biệt được các vấn đề môi trường
- ii. Phân biệt được các tiến trình bạc màu đất, kiến thức về các kiểu bạc màu đất quan trọng nhất.
- iii. Phân biệt được các loại hình bạc màu đất khác nhau và biết đánh giá, quản lý tốt tài nguyên đất đai.

b. Về kỹ năng

- i. Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tự học, tự nghiên cứu.
- ii. Kỹ năng làm việc nhóm, làm báo cáo, trình bày báo cáo.
- iii. Rèn luyện kỹ năng so sánh, phân tích và đánh giá.

c. Về thái độ

- i. Có ý thức tôn trọng và bảo vệ sự sống.
- ii. Có thái độ tích cực, nghiêm túc, trung thực.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1: Các dạng suy thoái, nguyên nhân, và tiến trình suy thoái môi trường đất 1.1. Giới thiệu các dạng suy thoái môi trường đất 1.2. Nguyên nhân suy thoái 1.3. Các tiến trình làm suy thoái	4	4.1.1 4.1.2 4.2	Thảo luận nhóm, vấn đáp	Tài liệu 1, 2,3 phần
Chương 2. Bạc màu đất lý học 2.1. Các loại bạc màu lý học 2.2. Nguyên nhân dẫn đến bạc màu đất lý học 2.1.1. Do biện pháp chuẩn bị đất canh tác 2.1.2. Do điều kiện canh tác, mô hình canh tác 2.3. Ảnh hưởng của bạc màu lý học đến chất lượng môi trường 2.3.1. Ảnh hưởng đến độ xốp của đất 2.3.2. Ảnh hưởng đến sự phát triển vùng rễ cây trồng	8	4.1.3 4.2	Seminar, Xử lý tình huống	Tài liệu 1, 2,3 phần 2
Chương 3: Bạc màu đất hóa học và sinh học 3.1. Khái quát về bạc màu hóa học 3.2.1. Các tiến trình hóa học liên quan 3.2.2. Ảnh hưởng của các tiến trình phen hóa đến môi trường đất 3.2.3. Ảnh hưởng của các tiến trình mặn, sodic hóa đến môi trường đất 3.2. Bạc màu đất sinh học 3.2.1. Các tiến trình sinh học trong đất liên quan đến màu đất 3.2.2. Ảnh hưởng độc chất đến hệ sinh thái	10	4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Vấn đáp	Tài liệu 1, 2,3 phần 3 Và tài liệu 5
Chương 4. Bảo tồn môi trường đất 4.1. Bảo tồn đất bằng biện pháp lý học 4.1.1. Kỹ thuật cơ giới hóa đồng ruộng 4.1.2. Phương pháp cải tạo đất cho một số loại cây trồng 4.2. Bảo tồn đất bằng biện pháp hóa học 4.2.1. Kỹ thuật bón phân 4.2.2. Kỹ thuật sử dụng thuốc bảo vệ thực vật 4.3. Bảo tồn đất bằng biện pháp sinh học 4.3.1. Biện pháp canh tác 4.3.2. Biện pháp sử dụng vi sinh trong bảo vệ đất 4.4. Các văn bản đánh giá chất lượng đất	8	4.1.2 4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Thuyết trình	Tài liệu 1, 2,3 phần 4
TỔNG CỘNG	30			

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Thị Phương	Tài liệu giảng dạy môn bạc màu và bảo vệ đất đai	2018	Lưu hành nội bộ		x	
2	Lê Văn Khoa	Bạc màu đất và bảo tồn tài nguyên đất đai	2013	Trường Đại học Cần Thơ	Thư viện	x	
3	Khan Towhid Osman	Soil Degradation. Conservation and Remediation	2014	NXB Giáo dục	Thư viện		x
4	Võ Thị Gương	Giáo trình các trở ngại của đất trong sản xuất nông nghiệp	2010	Đại học Cần Thơ	Thư viện	x	
5	Nguyễn Xuân Mai	Giáo trình đất có vấn đề sử dụng, bảo vệ và cải tạo,	2013	NXB Nông nghiệp	Thư viện		x

7. Quy định đối với sinh viên

- Sinh viên tham dự đầy đủ số tiết qui định. Vắng 20% số tiết dạy lý thuyết sẽ bị cấm thi.

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra thường kỳ	Kiểm tra	4.1.1 và 4.1.3	10
2	Đánh giá kết quả chuyên đề nhóm	Báo cáo nhóm	4.1 và 4.2	30
3	Đánh giá thi kết thúc học phần	Thi kết thúc	4.1	60%

D.55. HỆ THỐNG CANH TÁC

1. Thông tin học phần

Tên học phần: Hệ thống canh tác (farming systems).

Mã lớp học phần: RE4005

Số tín chỉ: 2 Số tiết: 30 (30/0/60)

Học phần điều kiện: Không

Học kỳ: Năm học:

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Chức danh, học vị:

Điện thoại: Email:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt về học phần

Hệ thống canh tác là môn học nhằm trang bị cho SV cách phân tích, đánh giá và xác định các yếu tố tiên quyết và các điều kiện cần và đủ để triển khai mô hình canh tác cho vùng hoặc khu vực. Trang bị cho sinh viên cách đánh giá tính khả thi của một mô hình và tính hiệu quả của mô hình đó. Đồng thời, môn học còn đưa ra những mối quan hệ giữa khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường theo hướng bền vững để có một hệ thống canh tác vững bền. Ngoài ra, thông qua thảo luận các chuyên đề sẽ giúp cho SV có điều kiện phân tích một cách sâu sắc sự tương tác giữa điều kiện tự nhiên, kinh tế và xã hội của vùng trên từng mô hình canh tác.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

a. Về kiến thức

- i. Nhận biết và phân biệt được các vấn đề môi trường sinh thái nông nghiệp hiện tại.
- ii. Phân tích được các điều kiện để các mô hình canh tác trong hệ thống nông nghiệp được thực thi hiệu quả và khả thi trong vùng sinh thái nhất định.
- iii. Phân tích, đánh giá được hiệu quả kinh tế xã hội của các loại hình/mô hình canh tác khác nhau để giảm khả năng bạc màu đất và biết đánh giá, quản lý tốt tài nguyên đất đai trở nên phì nhiêu màu mỡ hơn.

b. Về kỹ năng

- i. Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tự học, tự nghiên cứu.
- ii. Kỹ năng làm việc nhóm, làm báo cáo, trình bày báo cáo.

iii. Rèn luyện kỹ năng so sánh, phân tích và đánh giá.

c. Về thái độ

i. Có ý thức tôn trọng và bảo vệ sự sống.

ii. Có thái độ tích cực, nghiêm túc, trung thực.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1. Hệ thống và hệ thống canh tác a. Khái niệm b. Các yếu tố cấu thành nên hệ thống c. Các yếu tố ảnh hưởng đến hệ thống canh tác d. Đặc điểm của hệ thống canh tác e. Thuộc tính của hệ thống canh tác f. Một số hệ thống canh tác điển hình ở VN và ĐBSCL	6	4.1.1 4.1.2 4.2	Thảo luận nhóm, vấn đáp	Tài liệu 1, 2,3 phần
Chương 2. Phương pháp nghiên cứu hệ thống canh tác 2.12. Khái niệm 2.13. Đặc điểm của nghiên cứu-phân tích hệ thống canh tác 2.14. Nguyên tắc của nghiên cứu hệ thống canh tác 2.15. Các bước nghiên cứu phân tích một hệ thống canh tác 2.16. Phân tích các đặc tính ảnh hưởng đến hệ thống canh tác	10	4.1.3 4.2	Seminar, Xử lý tình huống	Tài liệu 1, 2,3 phần 2
Chương 3. Phân tích kinh tế của hệ thống canh tác 3.10. Số liệu cần thiết cho việc đánh giá hiệu quả kinh tế 3.11. Phân tích kinh tế trong nghiên cứu hệ thống canh tác	8	4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Vấn đáp	Tài liệu 1, 2,3 phần 3 Và tài liệu 5
Chương 4. Hệ thống nông nghiệp trong phát triển bền vững g. Khái niệm nông nghiệp bền vững, phát triển bền vững h. Nguyên tắc chính trong phát triển bền vững i. Đặc tính của một hệ thống nông nghiệp bền vững	6	4.1.2 4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Thuyết trình	Tài liệu 1, 2,3 phần 4

TỔNG CỘNG	30			
------------------	-----------	--	--	--

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Thị Phương	Tài liệu giảng dạy môn hệ thống canh tác	2018	Lưu hành nội bộ	Giảng viên	x	
2	Nguyễn Bảo Vệ và Nguyễn Thị Xuân Thu	Giáo trình hệ thống canh tác	2005	Trường Đại học Cần Thơ	Thư viện	x	
3	Võ Thị Guơng, Nguyễn Mỹ Hoa, Châu Minh Khôi, Trần Văn Dũng, Dương Minh Viễn	Quản lý độ phì nhiêu đất và hiệu quả sử dụng phân bón ở Đồng bằng sông Cửu Long	2016	Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ,	Thư viện	x	
4	Võ Thị Guơng	Giáo trình các trở ngại của đất trong sản xuất nông nghiệp	2010	Đại học Cần Thơ	Thư viện		x
5	Nguyễn Thế Đặng, Đặng Văn Minh, Nguyễn Thế Hùng, Hoàng Hải, và Đỗ Thị Lan	Giáo trình Đất trồng trọt	2005	NXB Nông nghiệp	Thư viện		x

7. Quy định đối với sinh viên

- Sinh viên tham dự đầy đủ số tiết qui định. Vắng 20% số tiết dạy lý thuyết sẽ bị cấm thi.

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra thường kỳ	Kiểm tra	4.1.1 và 4.1.3	10
2	Đánh giá kết quả chuyên đề nhóm	Báo cáo nhóm	4.1 và 4.2	30
3	Đánh giá thi kết thúc học phần	Thi kết thúc	4.1	60%

D.56. HỆ SINH THÁI NÔNG NGHIỆP VÀ NÔNG NGHIỆP SẠCH

1. Thông tin học phần

Tên học phần: Hệ sinh thái nông nghiệp và nông nghiệp sạch (Agricultural Ecosystem and Good Agricultural Practices).

Mã lớp học phần: RE4112

Số tín chỉ: 2 Số tiết: 30 (30/00/60)

Học phần điều kiện: Không

Học kỳ: Năm học:

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Chức danh, học vị:

Điện thoại: Email:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt về học phần

Sinh viên được học về các khái niệm về sản xuất nông nghiệp bền vững và nông nghiệp sạch, xây dựng qui trình sản xuất nông nghiệp sạch theo tiêu chuẩn GlobalGAP và hữu cơ, biện pháp quản lý đất bền vững giúp tăng độ phì nhiêu hóa, lý, sinh học đất.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

a. Về kiến thức

- i. Biết được hệ thống sản xuất nông nghiệp bền vững và nông nghiệp sạch.
- ii. Biết được yêu cầu, tiêu chuẩn sản phẩm sạch, sản phẩm hữu cơ ở thị trường trong nước và trên thế giới.
- iii. Đánh giá được thuận lợi và khó khăn của các cơ sở sản xuất nông nghiệp sạch theo tiêu chuẩn GAP, hữu cơ.

b. Về kỹ năng

- i. Có khả năng áp dụng và quản lý hệ thống sản xuất nông nghiệp theo các tiêu chuẩn an toàn, GAP và hữu cơ.
- ii. Đề xuất các biện pháp quản lý đất giúp duy trì độ phì nhiêu hóa, lý, sinh học đất
- iii. Nâng cao kỹ năng về cách tổ chức và làm việc theo nhóm, biết lắng nghe ý kiến và tổng hợp phân tích.
- iv. Cải thiện kỹ năng thuyết trình trước công chúng khi báo cáo các bài tập tình huống và kết quả tham quan thực tế.

c. Về thái độ

- i. Có ý thức trong vận dụng kiến thức từ môn học vào những hoàn cảnh, điều kiện, và có hướng giải quyết các vấn đề đặt ra.
- ii. Có ý thức và năng lực trong phân tích thông tin, số liệu liên quan đến các khó khăn đối với nền sản xuất nông nghiệp.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1: Tổng quan về hệ thống sản xuất nông nghiệp bền vững và nông nghiệp sạch. 1.5. Hệ sinh thái nông nghiệp 1.6. Hệ thống nông nghiệp và các mô hình canh tác 1.7. Chiến lược canh tác nông nghiệp sạch và nông nghiệp sạch hiện nay	6	4.1.1 4.1.2 4.2	Thảo luận nhóm, vấn đáp	Tài liệu 1, và 2 phần 1
Chương 2: Tình hình sản xuất nông nghiệp sạch trên thế giới và đồng bằng Sông Cửu Long. 2.1. Nhu cầu tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên thế giới và Việt Nam 2.2. Những thách thức đối với nền sản xuất nông nghiệp hiện nay 2.3. Những mô hình canh tác nông nghiệp theo hướng nông nghiệp sạch và nông nghiệp hữu cơ hiện nay và xu hướng phát triển.	8	4.1.3 4.2	Seminar, Xử lý tình huống	Tài liệu 1, 2,3 phần 2
Chương 3: Sản xuất nông nghiệp sạch theo tiêu chuẩn GlobalGAP và hữu cơ. 3.1. Khái niệm và lịch sử hình thành nông nghiệp sạch theo chuẩn Global GAP và hữu cơ 3.2. Các tiêu chuẩn sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn Global GAP và hữu cơ 3.3. Xu hướng phát triển 3.4. Những biện pháp quản lý sản phẩm nông nghiệp sau thu hoạch theo hướng nông nghiệp sạch và hữu cơ.	10	4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Vấn đáp	Tài liệu 1, 2,3 phần 3 và tài liệu 4
Chương 4: Biện pháp quản lý đất trong sản xuất nông nghiệp sạch. 4.1. Quản lý môi trường đất canh tác 4.2. Quản lý môi trường nước hiệu quả 4.3. Chiến lược phát triển các mô hình canh tác theo hướng bền vững	6	4.1.2 4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Thuyết trình	Tài liệu 1, 2,3 phần 4
TỔNG CỘNG	30			

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Thị Phương	Tài liệu giảng dạy hệ sinh thái nông nghiệp và nông nghiệp sạch	2019	Đại học Đồng Tháp, lưu hành nội bộ	Giảng viên	x	
2	Trần Đăng Hòa	Bài giảng nông nghiệp sạch (GAP)	2009	ĐH Nông Lâm Huế	Thư viện	x	
3	Phạm Bình Quyền	Hệ sinh thái nông nghiệp và phát triển bền vững	2007	Đại học quốc gia Hà Nội	Thư viện	x	
4	Vũ Trọng Khải	Phát triển nông nghiệp, nông thôn Việt Nam hiện nay: Những trở trở và suy ngẫm	2015	NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội	Thư viện		x

7. Quy định đối với sinh viên

- Sinh viên tham dự đầy đủ số tiết qui định. Vắng 20% số tiết dạy lý thuyết sẽ bị cấm thi.

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra thường kỳ	Kiểm tra	4.1.1 và 4.1.3	10
2	Bản báo cáo kết quả của nhóm	Báo cáo nhóm	4.1 và 4.2	30
3	Thi kết thúc học phần	Thi kết thúc	4.1	60%

D.57. THỐNG KÊ VÀ XỬ LÝ SỐ LIỆU ĐẤT ĐAI

1. Thông tin học phần

Tên học phần: Thống kê và xử lý số liệu đất đai (land data statistics and analytics)

Mã lớp học phần: RE4237

Số tín chỉ: 2 Số tiết: 45 (15/30/90)

Học phần điều kiện: Không

Học kỳ: Năm học:

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Chức danh, học vị:

Điện thoại: Email:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt về học phần

Thống kê và xử lý số liệu đất đai là môn học hỗ trợ cho SV/HV trong các tác chuyên môn thống kê về lĩnh vực quản lý đất đai, quản lý đất nông nghiệp và tình trạng biến động đất đai theo thời gian. Ngoài ra, môn học còn thực hiện công tác thống kê những yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến quá trình canh tác nông nghiệp.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

a. Về kiến thức

- i. Nhận biết và phân biệt được các biến và kiểu phân bố trong thống kê.
- ii. Phân tích và đọc được các thông số trong thống kê.
- iii. Đánh giá và so sánh được các giá trị khác biệt trong ý nghĩa thống kê.

b. Về kỹ năng

- i. Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tự học, tự nghiên cứu.
- ii. Kỹ năng trình bày báo cáo và kỹ năng đọc dữ liệu thống kê.
- iii. Rèn luyện kỹ năng so sánh, phân tích và đánh giá.

c. Về thái độ

- i. Có ý thức tôn trọng và bảo vệ sự sống.
- ii. Có thái độ tích cực, nghiêm túc, trung thực.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Lý thuyết

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
Chương 1. Giới thiệu sơ lược về thống kê 1.1. Giới thiệu các kiểu bố trí thí nghiệm 1.2. Giới thiệu tổng quan về lợi ích thống kê trong thực tiễn 1.3. Giới thiệu cơ bản về các công cụ thống kê hiện hành	2	4.1.1 4.1.2 4.2	Thảo luận nhóm, vấn đáp	Tài liệu 1, 2,3 phần 1
Chương 2. Cách tạo, mở và nhập các tập tin dữ liệu trong spss 2.1. Giới thiệu cửa sổ làm việc của SPSS 2.2. Cách chuẩn bị và nhập dữ liệu 2.3. Một số thao tác cơ bản trong sử dụng phần mềm SPSS	3	4.1.3 4.2	Seminar, Xử lý tình huống	Tài liệu 1, 2,3 phần 2
Chương 3. Thống kê dữ liệu định tính 3.12. Phương pháp kiểm định và phân tích phương sai, độ lệch chuẩn 3.13. Phân tích tần suất thống kê 3.14. Kiểm định Chi-Square	3	4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Vấn đáp	Tài liệu 1, 2,3 phần 3 và tài liệu 4
Chương 4. Phân tích dữ liệu định lượng b. Kiểm định trung bình của hai biến độc lập c. Kiểm định trị trung bình của hai biến phụ thuộc (so sánh từng cặp) d. Phân tích phương sai (anova) e. Phân tích hồi quy tuyến tính	4	4.1.2 4.1.3 4.2	Xử lý tình huống, Thuyết trình	Tài liệu 1, 2,3 phần 4
Chương 5. Cách trình bày số liệu 5.1. Trình bày dạng cột f. Trình bày dạng line (đường) g. Trình bày bảng, biểu	3			Tài liệu 1 phần 5
TỔNG CỘNG	15			

5.2. Thực hành

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
Bài 1: Bố trí kiểu thí nghiệm	10	4.1 4.2 4.3	SV tự chọn kiểu thí nghiệm và bố trí thí nghiệm tương ứng	Tài liệu 1, bài 1 và 2
Bài 2: Phương pháp thu, bảo quản và xử lý mẫu thí nghiệm	5	4.1 4.2	Khảo sát , thu mẫu kết quả đạt được	Tài liệu 4, bài 2 và 3

Chương	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy-học	Chuẩn bị của sinh viên
		4.3		
Bài 3: Thống kê kết quả đạt được	5	4.1 4.2 4.3	Thực hành thống kê với phần mềm SPSS	Tài liệu 4, bài 4 và 5
Bài 4: Trình bày kết quả, báo cáo	10	4.1 4.2 4.3	Nhóm SV báo cáo kết quả	Tài liệu 1, bài 4 và 5 Tài liệu 3, bài 5
TỔNG CỘNG	30			

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Thị Phương	Tài liệu giảng dạy môn thống kê và xử lý số liệu đất đai	2019	Lưu hành nội bộ	Giảng viên	x	
2	Đào Hoài Nam	Phân tích dữ liệu bằng SPSS	2009	Đại học Cần Thơ	Thư viện	x	
3	Hoàng Trọng và Chu Nguyễn Mộng Ngọc	Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS	2005	Hà Nội	Thư viện	x	
4	Lưu Tiến Thuận	Một số phương pháp xử lý và phân tích số liệu bằng SPSS: Tài liệu hướng dẫn và đọc thêm	2012	Đại học Cần Thơ	Thư viện	x	

7. Quy định đối với sinh viên

- Sinh viên tham dự đầy đủ số tiết qui định. Vắng 20% số tiết dạy lý thuyết sẽ bị cấm thi.
- Sinh viên thi thực hành phải tham gia đầy đủ (100%) số giờ thực hành.

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Kiểm tra thường kỳ	Kiểm tra	4.1.1 và 4.1.3	10
2	Bản báo cáo kết quả của nhóm	Báo cáo nhóm	4.1 và 4.2	30
3	Thi thực hành kết thúc học phần	Thi kết thúc	4.1	60%

D.58. THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Thực tập tốt nghiệp**

Mã lớp học phần: **RE4402**

Số tín chỉ: 6

Số tiết tín chỉ: 180

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ: 2

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

- Họ và tên: Chức danh, học vị:

Điện thoại: E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

- Sinh viên được tiếp cận và làm quen với công việc thực tế; nắm bắt và rèn luyện kỹ năng làm việc chuyên môn;

- Vận dụng những cơ sở lý thuyết, những kỹ năng thực hành trong chương trình đào tạo vào thực tiễn công việc tại cơ sở thực tập thuộc chuyên ngành Quản lý đất đai;

- Học tập và rèn luyện những kỹ năng, kỹ xảo nghề nghiệp ngoài thực tiễn; trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết phục vụ công việc sau khi tốt nghiệp; tạo cơ hội cho sinh viên tìm kiếm việc làm sau khi tốt nghiệp.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. Hiểu được nội dung, quy trình định giá đất, quy hoạch kế hoạch sử dụng đất;

4.1.2. Hiểu được các quy định của chính sách về đất đai;

4.1.3. Hiểu được quy định, quy trình đo đạc địa chính, công trình, biên tập bản đồ;

4.1.4. Hiểu được quy định, quy trình của công tác thống kê, kiểm kê, lưu trữ, chỉnh lý hồ sơ địa chính;

4.1.5. Hiểu được về GIS, viễn thám trong quản lý đất đai; xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính;

4.1.6. Hiểu được nội dung quản lý môi trường và tài nguyên thiên nhiên

4.1.7. Biết xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hoàn chỉnh một số nội dung

trong lĩnh vực chuyên môn về quản lý đất đai và phù hợp với chuẩn đầu ra.

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Vận dụng được việc định giá đất, quy hoạch kế hoạch sử dụng đất đai giải quyết công việc thực tiễn;

4.2.2. Vận dụng được các chính sách về đất đai;

4.2.3. Biết sử dụng các thiết bị đo đạc địa chính, công trình, biên tập bản đồ;

4.2.4. Thành thạo công tác thống kê, kiểm kê, lưu trữ, chỉnh lý hồ sơ địa chính;

4.2.5. Ứng dụng được GIS, viễn thám trong quản lý đất đai; xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính;

4.2.6. Vận dụng được quản lý môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
Nhóm công việc 1: Thẩm định giá đất, quy hoạch kế hoạch sử dụng đất đai + Định giá bất động sản (đất, nhà ở, công trình), thẩm định giá; + Quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng nông thôn mới, quản lý công trình xây dựng đô thị; + Quản lý sàn giao dịch bất động sản, cung cấp các dịch vụ về bất động sản (môi giới bất động sản; dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản hoặc quản lý bất động sản).	90	4.1 4.2	Phổ biến quy trình thực hiện, quy định cấu trúc báo cáo thực tập tốt nghiệp, phương pháp đánh giá; Phân giảng viên hướng dẫn theo từng nội dung công việc thực tế.	Sinh viên đến cơ sở thực tập tốt nghiệp theo nội dung đăng ký với giảng viên phụ trách và phải được cán bộ hướng dẫn ở cơ sở chấp nhận; Sinh viên đọc tài liệu, phân tích, tổng hợp, viết báo cáo.
Nhóm công việc 2: Chính sách đất đai + Tham mưu công tác giải quyết tranh chấp đất đai; + Giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai; + Quy trình thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; + Quy trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất.	90	4.1 4.2		
Nhóm công việc 3: Đo đạc địa chính,	90	4.1		

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
<p><i>công trình; Biên tập bản đồ</i></p> <p>+ Đo đạc địa chính lập bản đồ địa chính, bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bản đồ quy hoạch sử dụng đất, đo đạc phục vụ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;</p> <p>+ Đo đạc công trình phục vụ quy hoạch đô thị, đo đạc phục vụ công tác thiết kế các công trình xây dựng như: dân dụng, giao thông, thủy lợi, kênh, cầu, công hờ;</p> <p>+ Đo đạc phục vụ công tác thu hồ đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án có thu hồi đất.</p>		4.2		
<p><i>Nhóm công việc 4: Thống kê, kiểm kê, lưu trữ, chỉnh lý hồ sơ địa chính</i></p> <p>+ Thống kê, kiểm kê đất đai;</p> <p>+ Lưu trữ, chỉnh lý, cập nhật hồ sơ địa chính.</p>	90	4.1 4.2		
<p><i>Nhóm công việc 5: Ứng dụng GIS, viễn thám trong quản lý đất đai; Xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính</i></p> <p>+ Ứng dụng các phần mềm GIS, viễn thám thành lập bản đồ chuyên đề;</p> <p>+ Xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính.</p>	90	4.1 4.2		
<p><i>Nhóm công việc 6: Quản lý môi trường và tài nguyên thiên nhiên</i></p> <p>+ Công tác đánh giá chất lượng môi trường;</p> <p>+ Công tác quản lý tài nguyên thiên nhiên và chất lượng môi trường.</p>	90	4.1 4.2	<p>Phổ biến quy trình thực hiện, quy định cấu trúc báo cáo thực tập tốt nghiệp, phương pháp đánh giá;</p> <p>Phân giảng viên hướng dẫn theo từng nội dung công việc thực tế.</p>	<p>Sinh viên đến cơ sở thực tập tốt nghiệp theo nội dung đăng ký với giảng viên phụ trách và phải được cán bộ hướng dẫn ở cơ sở chấp nhận;</p> <p>Sinh viên đọc tài liệu, phân tích, tổng hợp, viết báo cáo.</p>

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Trường ĐH Đồng Tháp	Quy định về thực tập tốt nghiệp các ngành ngoài sư phạm	2018	Lưu hành nội bộ	Thư viện Đại học Đồng Tháp	X	

7. Quy định đối với sinh viên

Sinh viên chọn 02 trong các lĩnh vực thực tập nghề nghiệp. Các lĩnh vực sinh viên chọn là cơ sở và nền tảng của chuyên môn sâu trong lĩnh vực nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp ra trường;

- Sinh viên thực hiện một đề tài nghiên cứu thực tiễn nghề nghiệp có cấu trúc như một bài nghiên cứu khoa học được giảng viên hướng dẫn tại trường Đại học Đồng Tháp đánh giá với hệ số 0,3;

- Điểm đánh giá của cán bộ hướng dẫn tại cơ sở thực tập hệ số 0,7 gồm các nội dung: Tinh thần, thái độ làm việc, quy chế, nội quy của cơ quan; Mức độ hoàn thành công việc được giao; Khả năng đảm nhiệm công việc sau khi ra trường.

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Thường xuyên	Điểm quá trình thực tập	4.1; 4.2	70%
3	Cuối kỳ	Điểm bài báo cáo	4.1; 4.2	30%

D.59. ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Đồ án tốt nghiệp**

Mã lớp học phần: **RE4282N**

Số tín chỉ: 4

Số tiết tín chỉ: 120

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Sinh viên chọn 1 nội dung phù hợp với chuyên ngành và phù hợp với định hướng.

Hình thức thực hiện đồ án:

- Đồ án được thực hiện dưới dạng một dự án.

- Đồ án được thực hiện dưới dạng một nội dung chuyên ngành.

Sinh viên chủ động tìm giảng viên hướng dẫn và sẽ thực hiện đồ án môn học theo sự hướng dẫn của giảng viên.

Trong suốt thời gian thực hiện đồ án sinh viên cần tích cực củng cố, bổ sung và vận dụng kiến thức chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn, khả năng tổ chức và phân bổ thời gian hợp lý để đạt được những mục tiêu đặt ra đúng tiến độ cũng như yêu cầu của một đồ án môn học.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. Tổng hợp và hiểu sâu sắc hơn về những kiến thức đã học; nắm được phạm vi, điều kiện áp dụng và cụ thể hóa các kiến thức lý thuyết trong thực tiễn.

4.1.2. Biết xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hoàn chỉnh một số nội dung trong lĩnh vực chuyên môn về quản lý đất đai và phù hợp với chuẩn đầu ra.

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Vận dụng những kiến thức đã học trong quá trình thực hiện đồ án sinh viên có khả năng tổng hợp, rèn luyện và hoàn thiện các kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng đã học;

4.2.2. Kỹ năng phân tích, đánh giá và viết báo cáo để sẵn sàng đáp ứng nhu cầu lao động của xã hội.

4.2.3. Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tự học, tự nghiên cứu.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
- Phân hạng đất, định giá đất, kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất đai + Phân hạng đất, định giá bất động sản (đất đai, nhà ở, công trình), thẩm định giá tài sản. + Quy hoạch sử dụng đất đai, quy hoạch nông thôn mới, quản lý công trình xây dựng đô thị. + Quản lý sàn giao dịch bất động sản, cung cấp các dịch vụ về bất động sản (môi giới bất động sản; dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản hoặc quản lý bất động sản)	120	4.1 4.2	Phổ biến quy trình thực hiện, quy định cấu trúc đồ án, phương pháp đánh giá; Phân giảng viên hướng dẫn theo từng chuyên đề.	Sinh viên đọc tài liệu, phân tích, tổng hợp, viết báo cáo.
- Pháp luật đất đai + Tư vấn pháp luật đất đai, thanh tra, giải quyết tranh chấp đất đai, + Quy trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất và thủ tục hành chính trong quản lý đất đai.	120	4.1 4.2		
- Đo đạc địa chính, công trình, biên tập bản đồ + Đo đạc địa chính lập bản đồ địa chính, bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bản đồ quy hoạch sử dụng đất, đo đạc phục vụ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. + Đo đạc công trình phục vụ quy hoạch đô thị, đo đạc phục vụ công tác thiết kế các công trình xây dựng như: dân dụng, giao thông, thủy lợi, kênh, cầu, cống hở + Đo đạc phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án thu hồi đất.	120	4.1 4.2		
- Thống kê, kiểm kê, lưu trữ, chỉnh lý hồ sơ địa chính	120	4.1 4.2		

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
+ Thống kê, kiểm kê đất đai. + Lưu trữ, chỉnh lý, cập nhật hồ sơ địa chính				
Ứng dụng GIS, viễn thám, GPS trong xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính, thành lập bản đồ	120	4.1 4.2		

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Khoa KT-CN	Quy định về bố cục, nội dung và cách trình bày đồ án tốt nghiệp	2018	Lưu hành nội bộ	Thư viện Đại học Đồng Tháp	X	

7. Quy định đối với sinh viên

- Hoàn thành đồ án tốt nghiệp theo đúng tiến độ và nội dung yêu cầu;
- Được Hội đồng bộ môn thông qua;
- Giảng viên hướng dẫn và giảng viên phản biện phê duyệt: “Được bảo vệ”

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Thường xuyên	Đồ án phù hợp chuyên ngành đào tạo, gắn với thực tiễn.	4.1; 4.2	15%
2	Thường xuyên	Tinh thần thái độ của sinh viên.	4.1; 4.2	15%
3	Cuối kỳ	Tính đúng đắn và hợp lý của đồ án môn học; nội dung phù hợp với mục tiêu của đồ án (đã xác định trong đề cương), mức độ hoàn thành các nội dung đồ án.	4.1; 4.2	45%
4	Cuối kỳ	Khả năng tổng hợp kiến thức, tài liệu tham khảo	4.1; 4.2	15%
5	Cuối kỳ	Tiến độ thực hiện	4.1; 4.2	10%

D.60. ĐỒ ÁN MÔN HỌC

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Đồ án môn học**

Mã lớp học phần: **RE4283N**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 60

Học phần điều kiện (*nếu có*):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học vị:

Điện thoại:

E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

Sinh viên chọn 1 nội dung phù hợp với chuyên ngành và phù hợp với định hướng.

Hình thức thực hiện đồ án:

- Đồ án được thực hiện dưới dạng một dự án.

- Đồ án được thực hiện dưới dạng một nội dung chuyên ngành.

Sinh viên chủ động tìm giảng viên hướng dẫn và sẽ thực hiện đồ án môn học theo sự hướng dẫn của giảng viên.

Trong suốt thời gian thực hiện đồ án sinh viên cần tích cực củng cố, bổ sung và vận dụng kiến thức chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn, khả năng tổ chức và phân bổ thời gian hợp lý để đạt được những mục tiêu đặt ra đúng tiến độ cũng như yêu cầu của một đồ án môn học.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. Tổng hợp và hiểu sâu sắc hơn về những kiến thức đã học; nắm được phạm vi, điều kiện áp dụng và cụ thể hóa các kiến thức lý thuyết trong thực tiễn.

4.1.2. Biết xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hoàn chỉnh một số nội dung trong lĩnh vực chuyên môn về quản lý đất đai và phù hợp với chuẩn đầu ra.

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Vận dụng những kiến thức đã học trong quá trình thực hiện đồ án sinh viên có khả năng tổng hợp, rèn luyện và hoàn thiện các kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng đã học;

4.2.2. Kỹ năng phân tích, đánh giá và viết báo cáo để sẵn sàng đáp ứng nhu cầu lao động của xã hội.

4.2.3. Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tự học, tự nghiên cứu.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
<p>- Phân hạng đất, định giá đất, kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất đai</p> <p>+ Định giá bất động sản (đất đai, nhà ở, công trình), thẩm định giá tài sản.</p> <p>+ Quy hoạch sử dụng đất đai, quy hoạch nông thôn mới, quản lý công trình xây dựng đô thị.</p> <p>+ Quản lý sàn giao dịch bất động sản, cung cấp các dịch vụ về bất động sản (môi giới bất động sản; dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản hoặc quản lý bất động sản)</p>	60	4.1 4.2		
<p>- Pháp luật đất đai</p> <p>+ Tư vấn pháp luật đất đai, thanh tra, giải quyết tranh chấp đất đai,</p> <p>+ Quy trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất và thủ tục hành chính trong quản lý đất đai.</p>	60	4.1 4.2	Phổ biến quy trình thực hiện, quy định cấu trúc đồ án, phương pháp đánh giá;	Sinh viên đọc tài liệu, phân tích, tổng hợp, viết báo cáo.
<p>- Đo đạc địa chính, công trình, biên tập bản đồ</p> <p>+ Đo đạc địa chính lập bản đồ địa chính, bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bản đồ quy hoạch sử dụng đất, đo đạc phục vụ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.</p> <p>+ Đo đạc công trình phục vụ quy hoạch đô thị, đo đạc phục vụ công tác thiết kế các công trình xây dựng như: dân dụng, giao thông, thủy lợi, kênh, cầu, cống hở</p> <p>+ Đo đạc phục vụ công tác bồi thường,</p>	60	4.1 4.2	Phân giảng viên hướng dẫn theo từng chuyên đề.	

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
giải phóng mặt bằng các dự án thu hồi đất.				
- Thống kê, kiểm kê, lưu trữ, chỉnh lý hồ sơ địa chính + Thống kê, kiểm kê đất đai. + Lưu trữ, chỉnh lý, cập nhật hồ sơ địa chính	60	4.1 4.2		
- Ứng dụng GIS, viễn thám, GPS trong xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính, thành lập bản đồ	60	4.1 4.2		

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Khoa KT-CN	Quy định về bố cục, nội dung và cách trình bày đồ án môn học (theo quy định của khoa)	2018	Lưu hành nội bộ	Thư viện Đại học Đồng Tháp	X	

7. Quy định đối với sinh viên

- Hoàn thành đồ án môn học theo đúng tiến độ và nội dung yêu cầu;
- Được Hội đồng bộ môn thông qua;
- Giảng viên hướng dẫn và giảng viên phản biện phê duyệt: “Được bảo vệ”

8. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Thường xuyên	Đồ án phù hợp chuyên ngành đào tạo, gắn với thực tiễn.	4.1; 4.2	15%
2	Thường xuyên	Tinh thần thái độ của sinh viên.	4.1; 4.2	15%
3	Cuối kỳ	Tính đúng đắn và hợp lý của đồ án môn học; nội dung phù hợp với mục tiêu của đồ án (đã xác định trong đề cương), mức độ hoàn thành các nội dung đồ án.	4.1; 4.2	45%
4	Cuối kỳ	Khả năng tổng hợp kiến thức, tài liệu tham khảo	4.1; 4.2	15%
5	Cuối kỳ	Tiến độ thực hiện	4.1; 4.2	10%

D.61. NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **Nghiệp vụ chuyên ngành quản lý đất đai**

Mã lớp học phần: **RE4227**

Số tín chỉ: 2

Số tiết tín chỉ: 60

Học phần điều kiện (nếu có):

Học kỳ:

Năm học:

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên: Chức danh, học vị:

Điện thoại: E-mail:

Đơn vị:

3. Mô tả tóm tắt/Tổng quan về học phần

- Lý thuyết tổng quát về ngành hoặc nhóm chuyên ngành được chọn
- Phần thực hành để vận dụng lý thuyết học tập trên lớp, rèn luyện kỹ năng làm việc thực tế trên sản phẩm thực hành hoặc thực tế.

4. Mục tiêu học phần/Chuẩn đầu ra

4.1. Kiến thức

4.1.1. Tổng quát về ngành hoặc nhóm chuyên ngành được chọn.

4.2. Kỹ năng

4.2.1. Biết vận dụng lý thuyết vào trong chuyên ngành cụ thể.

4.2.2. Có thể làm việc thực tế công việc thuộc ngành hoặc nhóm chuyên ngành được chọn.

4.2.3. Rèn luyện kỹ năng đọc tài liệu, tự học, tự nghiên cứu.

5. Nội dung học phần và kế hoạch dạy học

a. Thực hành, thí nghiệm, thực tế (nếu có)

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
Chuyên đề 1: Thẩm định giá đất, quy hoạch kế hoạch sử dụng đất đai + Định giá bất động sản (đất, nhà ở, công trình), thẩm định giá;	60	4.1 4.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ va trang thiết bị

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
<ul style="list-style-type: none"> + Quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng nông thôn mới, quản lý công trình xây dựng đô thị; + Quản lý sàn giao dịch bất động sản, cung cấp các dịch vụ về bất động sản (môi giới bất động sản; dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản hoặc quản lý bất động sản). 				
<p>Chuyên đề 2: Chính sách đất đai</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tham mưu công tác giải quyết tranh chấp đất đai; + Giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai; + Quy trình thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; + Quy trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất. 	60	4.1 4.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị
<p>Chuyên đề 3: Đo đạc địa chính, công trình; Biên tập bản đồ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đo đạc địa chính lập bản đồ địa chính, bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bản đồ quy hoạch sử dụng đất, đo đạc phục vụ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; + Đo đạc công trình phục vụ quy hoạch đô thị, đo đạc phục vụ công tác thiết kế các công trình xây dựng như: dân dụng, giao thông, thủy lợi, kênh, cầu, công hờ; + Đo đạc phục vụ công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án có thu hồi đất. 	60	4.1 4.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị
<p>Chuyên đề 4: Thống kê, kiểm kê, lưu trữ, chỉnh lý hồ sơ địa chính</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thống kê, kiểm kê đất đai; + Lưu trữ, chỉnh lý, cập nhật hồ sơ địa chính. 	60	4.1 4.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị

Chương/Chủ đề	Số tiết	Chuẩn đầu ra	Phương pháp dạy - học	Chuẩn bị của sinh viên
Chuyên đề 5: Ứng dụng GIS, viễn thám trong quản lý đất đai; Xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính + Ứng dụng các phần mềm GIS, viễn thám thành lập bản đồ chuyên đề; + Xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính.	60	4.1 4.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị
Chuyên đề 6: Quản lý môi trường và tài nguyên thiên nhiên + Công tác đánh giá chất lượng môi trường; + Công tác quản lý tài nguyên thiên nhiên và chất lượng môi trường.	60	4.1 4.2	Hướng dẫn thao tác trên thiết bị	Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị

6. Tài liệu học tập

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Hữu Long	<i>Bài giảng trên lớp môn Đo đạc công trình</i>	2018	Lưu hành nội bộ	Thư viện ĐH Đồng Tháp	X	
2	Trung tâm DitaGIS	<i>Tài liệu tập huấn khóa ArcGIS nâng cao</i>	2010	ĐHBK TP.HCM	Thư viện	x	
3	Phạm Thanh Quế	<i>Bài giảng Hệ thống thông tin đất đai</i>	2012	ĐH Nông nghiệp	Thư viện		x
	Nguyễn Thị Phương	Tài liệu giảng dạy môn phi nhiều đất	2018	Lưu hành nội bộ		x	

7. Đánh giá kết quả học tập

Lần đánh giá	Hình thức đánh giá	Nội dung được đánh giá (Chương/Chủ đề)	Chuẩn đầu ra	Trọng số
1	Tự học	Báo cáo sản phẩm tự học được giao theo cá nhân, nhóm: - Bài báo cáo nhóm - Bài báo cáo thực hành nhóm. - Kỹ năng thực hành cá nhân	4.1; 4.2	15%
2	Thường xuyên	- Bài kiểm tra thực hành.	4.1; 4.2	15%
3	Cuối kỳ	- Bài báo cá nhân bài tập lớn tổng hợp.	4.2	70%

E. ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN

ST T	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính		Học vị	Chuyên ngành	Nơi đào tạo (Bằng cao nhất)	Đơn vị	Học phần phụ trách ⁽⁷⁾
			Nam	Nữ					
1	Nguyễn Hữu Long	1980	Nam		Thạc sĩ	QLĐĐ-KHĐ	ĐHCần Thơ	BMQLĐĐ	6. Đo đạc địa chính 7. Đo đạc công trình 8. Trắc địa đại cương 9. Autoacad
2	Phạm Thế Hùng	1985	Nam		Thạc sĩ	Bản đồ - GIS – Viễn thám	ĐH Bách khoa TPHCM	BMQLĐĐ	1. Hệ thống thông tin địa lý 2. Viễn Thám 3. Hệ thống định vị toàn cầu GPS 4. Cơ sở dữ liệu đất đai
3	Nguyễn Thị Phương	1985	Nữ		Tiến sĩ	QLĐĐ- Quản lý tài nguyên thiên nhiên- Khoa học đất	ĐHCần Thơ	BMQLĐĐ	1. Thổ nhưỡng 2. Phi nhiều đất 3. Hệ thống canh tác 4. Bạc màu đất 5. Môi trường và quản lý TNTN
4	La Văn Hùng Minh	1985	Nam		Thạc sĩ	QLĐĐ	ĐHCần Thơ	BMQLĐĐ	1. Quản lý thông tin đất đai 2. Viễn thám 3. Lưu trữ và quản lý hồ sơ địa chính
5	Ngô Thạch Thảo Ly	1986	Nữ		Thạc sĩ	QLĐĐ	ĐHCần Thơ	BMQLĐĐ	1. Pháp luật đất đai 2. Định giá đất 3. Thị trường bất động sản 4. Quản lý nhà nước về đất đai

ST T	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính		Học vị	Chuyên ngành	Nơi đào tạo (Bằng cao nhất)	Đơn vị	Học phần phụ trách ⁽⁷⁾
			Nam	Nữ					
6	Nguyễn Hồ	1984	Nam		Thạc sĩ	Địa lý tự nhiên	ĐHSP- Hà Nội	BMQLĐĐ	<ol style="list-style-type: none"> 1. Địa chất 2. Bản đồ 3. Khí tượng thủy văn 4. Cơ sở khoa học về thay đổi sử dụng đất
7	Lâm Tuyết Hương	1987	Nữ		Thạc sĩ	Bản đồ - GIS – Viễn thám	ĐH Bách khoa TPHCM	BMQLĐĐ	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống thông tin địa lý 2. Viễn Thám 3. Hệ thống định vị toàn cầu GPS 4. Cơ sở dữ liệu đất đai

F. CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ DẠY VÀ HỌC

STT	Tên	Danh mục trang thiết bị chính
1	Máy toàn đạc điện tử	<ul style="list-style-type: none"> * Máy * Pin BDC70 * Bộ sạc pin CDC68 * Cáp nguồn * Nắp đậy ống kính * Chụp che nắng ống kính * Bộ dụng cụ căn chỉnh * Chổi quét và vải lau ống kính * Vít hiệu chỉnh * Cáp USB * Bảng hiệu cảnh báo tia laser * Valy đựng máy * Phần mềm trứ số liệu * Sách hướng dẫn sử dụng (Anh-Việt) <p>Phụ kiện kèm theo:</p> <ul style="list-style-type: none"> Chân nhôm Bộ gương Sào gương Chân kẹp sào
2	Máy thủy chuẩn điện tử	<ul style="list-style-type: none"> - Chân máy (kèm theo) - Mia nhôm 5m, 5 đoạn (kèm theo) - Mia Invar (1 bộ 2 mia) - Micrometer
3	Hệ thống định vị vệ tinh GNSS	<ul style="list-style-type: none"> * Máy chính * Thẻ nhớ SD card * Pin * Cáp nguồn, bộ sạc * Ăngten UHF * Thùng đựng máy * Bộ điều khiển * Túi đựng bộ điều khiển * Bộ giá kẹp

STT	Tên	Danh mục trang thiết bị chính
		<ul style="list-style-type: none"> * Chân ba + bộ đế gắn lên chân ba * Bộ sào (dùng cho đo động) * Phần mềm xử lý số liệu * Thước thép 5m (dùng đo chiều cao máy) * Sách hướng dẫn sử dụng
4	Máy kinh vĩ	Chân, mia
5	Máy đo xa	
6	Thước thép	
6	Thiết bị thí nghiệm về đất	Các thiết bị phục vụ khoan đất, đo PH, đo độ ẩm, ring.
7	Phòng thực hành máy vi tính	40 máy vi tính phục vụ thực hành